nghệ thuật

Wason
AP95
V6N567

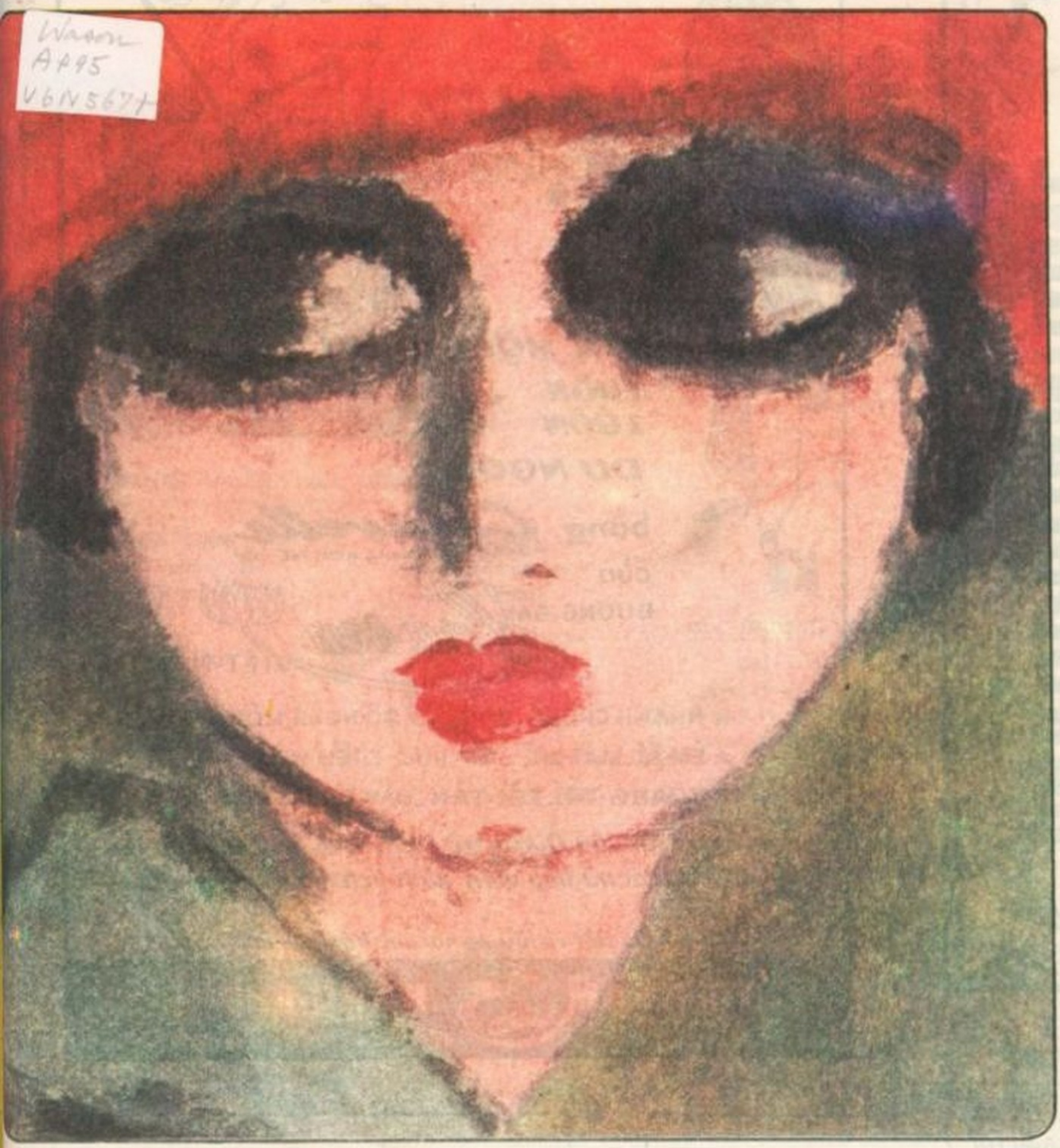

TUẦN BÁO VĂN
HỌC NGHỆ THUẬT
RA NGÀY THỨ SÁU

Vol 2 18-24 June 66

36

nguyễn mạnh côn : trên con đường đi tìm một lý tưởng - lê văn siêu: kỷ nguyên văn hóa - dương nghiễm mậu : để nhớ sáng lên đường - joyce cary : ánh trăng

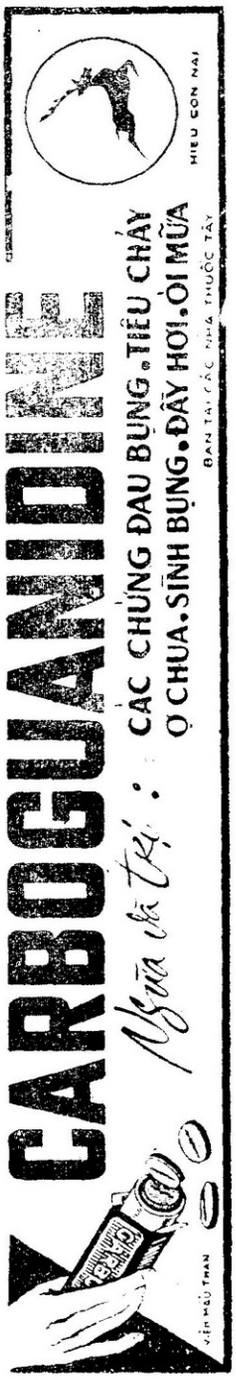

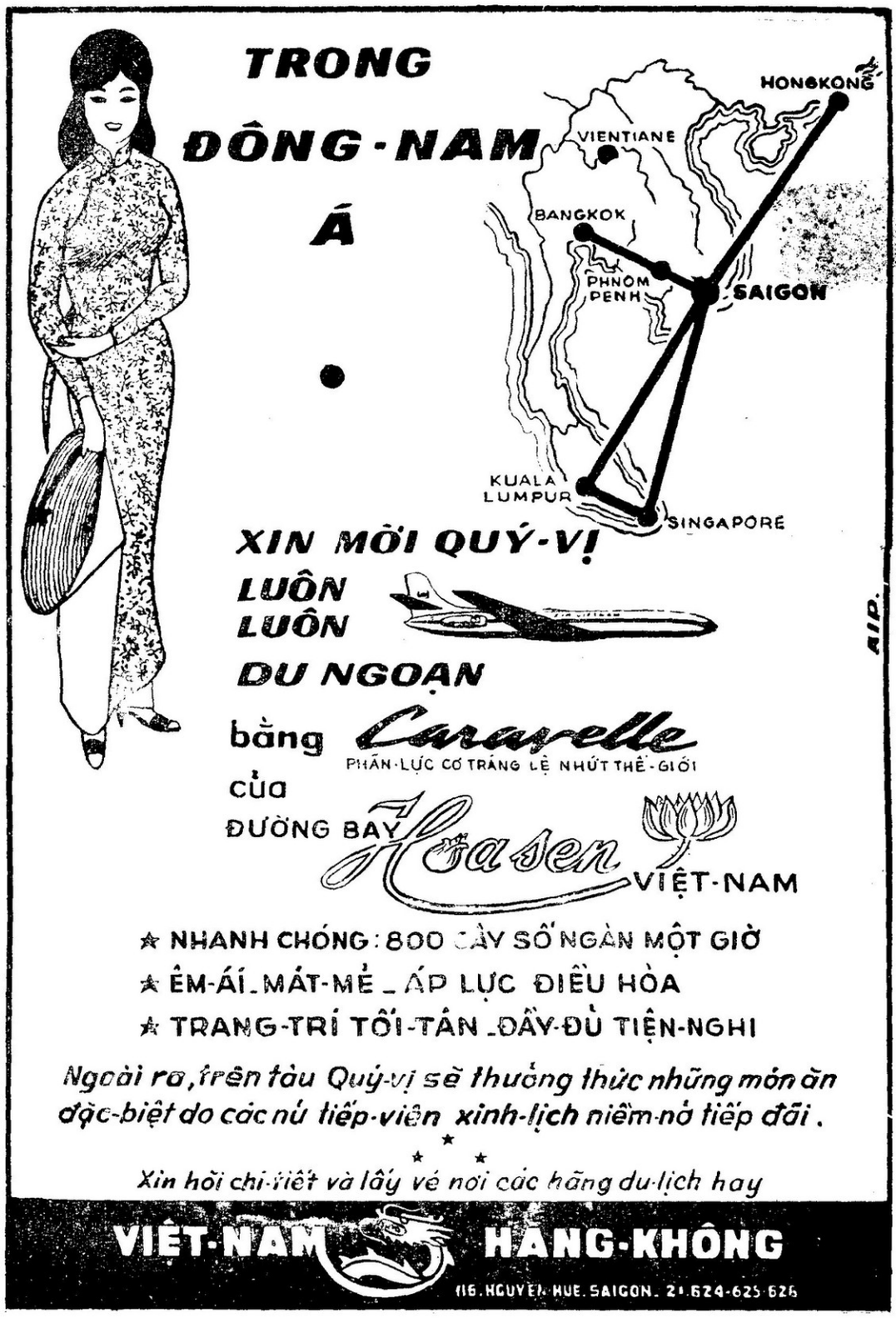

VĂN số 60

(ra ngày 15-6-1966)

TẢN ĐÀ — THẠCH LAM — NGUYỄN BÍNH

- ☐ nhiều tài liệu văn học hiếm, quý
- ☐ nhiều thơ văn sáng tác chọn lọc
- ☐ truyện dài A. Camus, Thanh Tâm Tuyền
- ☐ luận thuyết văn học Jean-Paul Sartre

nghệ thuật

Bài thứ 6 trong loạt bài
viết về 10 tác giả VN

THANH NAM DUOI MAT BINH NGUYEN LOC

1

VẤN ĐỀ – NHẬN ĐỊNH

LÊ VĂN SIÊU
Kỷ Nguyên Văn Hóa

ANH VIỆT
Đang sống kiếp người

Nguyễn mạnh Cộn : vấn đề tư tưởng trong văn chương

VIÊN LINH
về cuộc phỏng vấn độc giả

BỬU ẤN
Người yêu tình yêu

2

SÁNG TÁC DỊCH THUẬT

JOYCE CARY
KIM VŨ
Ánh Trăng

NGUYỄN N. NHƯỢNG
TRẦN TUẤN KIỆT
VŨ THÚY THỤY CA
Thơ

DƯƠNG NGHIỄM MẬU : ĐỂ NHỚ SÁNG LÊN ĐƯỜNG

NGUYỄN ÁI LỮ
Hoàng hôn trong mắt em

3

TRUYỆN DÀI

THANH TÂM TUYỀN
Dấu mặt

SƠN NAM
Vạch một chân trời

TÔ THÙY YÊN
A. MALRAUX
Phận người

4

MỤC THƯỜNG XUYÊN

MAI THẢO
Văn nghệ và cuộc sống

XÍCH CHƯƠNG
Thời sự Nghệ thuật

NHỮNG NGƯỜI VIẾT MỚI
HỒ TÙNG NGHIỆP
Đọc tập truyện Tượng Đá Sườn Non của Y Uyên

Tranh bìa số này . Họa phẩm của Van Dongen

Trình bày bìa và nội dung Hồ tùng Nghiệp

CHỦ NHIỆM, CHỦ BÚT : MAI THẢO

TUẦN BÁO VĂN HỌC_NGHỆ THUẬT RA NGÀY THỨ BẢY

THƯ KÝ TÒA SOẠN : VIÊN LINH

Tòa Soạn và trị sự 233 Phạm ngũ Lão Saigòn Điện Thoại 25-861 — Năm thứ hai, — *tuần lễ từ 18.6 tới 24.6.1966*

VIỄN LINH
về cuộc phỏng vấn bạn đọc và về tờ báo số này

■ Trong Nghệ Thuật số 34, và luôn trên số này, chúng tôi đã đăng tải 5 câu hỏi nhằm phỏng vấn bạn đọc về truyện, về tiểu thuyết V.N. hiện đại. Ngay khi số báo 34 phát hành được ba ngày, chúng tôi đã nhận được một số thư trả lời của quí bạn. Để cuộc phỏng vấn được sâu rộng hơn, kể từ số sau, Nghệ Thuật 37, chúng tôi mới khởi đầu đăng tải những ý kiến tham dự. Sau đây là năm bạn có bài trả lời cuộc phỏng vấn đăng trên Nghệ Thuật số tới :

1) Bạn Nguyễn Trần Kim Ngân, học sinh Long An.

2) Bạn Ngy Lam, học sinh Vĩnh Long.

3) Bạn Thế Vũ, nhân viên cơ quan Chí Nguyện Quốc Tế.

4) Bạn Nguyễn Huỳnh, Sinh viên Văn khoa Saigon.

5) Bạn N. M. S. sinh viên Khoa học Saigon.

Tòa soạn Nghệ Thuật sẽ tôn trọng đến cùng tất cả mọi phát biểu của những người tham dự, dù rằng những phát biểu ấy có thể đụng chạm tới nhà văn này hay ca ngợi những nhà văn khác. Khi dự định mở cuộc phỏng vấn, chúng tôi đã nghĩ trước rằng không vì những liên hệ thân hữu mà gạch bỏ hay thêm bớt bất cứ một ý kiến nào của người tham dự. Tờ báo trong trường hợp này, đặt mình làm tiếp vận tin tức và sau đó, truyền đi một cách trung thành. Cho nên chúng tôi mong rằng trong khi phát biểu ý kiến, trình bày quan niệm, các bạn độc giả của Nghệ Thuật — các cây viết mới của Nghệ Thuật — hãy hoàn toàn làm chủ mình trước vấn đề đặt ra. Mặt khác, các tác giả được nói đến cũng xin nhận nơi đây những chia sẻ của người phỏng vấn đối với vấn đề.

■ Khi làm cuộc phỏng vấn này, tòa soạn Nghệ Thuật đã muốn để người đọc và người viết cùng đến gần với nhau hơn nữa. Những cuộc phỏng vấn tác giả, loạt bài viết về 10 tác giả VN, loạt bài viết về cuộc đời các nhà văn nhà thơ VN hiện đang tiếp tục trên Nghệ Thuật là những công việc mà chúng tôi hết sức cố gắng để thực hiện, song đó mới chỉ là những thực hiện một phía. Lần này chính độc giả lên tiếng, chính phía thứ hai lên tiếng về những liên hệ người đọc—người viết. Dường như một cuộc phỏng vấn bạn đọc của mình vẫn ít khi được thực hiện ở Việt Nam, bởi vì làm như thế là chịu nhận việc tự đặt mình trước một công luận. Nhưng khi việc đó là cần thiết để hiểu nhau, thì quyết định đầu tiên là cứ làm.

■ Sau một tuần làm việc để tờ báo tới tay bạn đọc, có vài điều trình bày cùng các bạn. Thứ nhất là số này, và có thể trong nhiều số nữa, Nghệ Thuật phải dùng loại giấy khổ 60x100 thay vì 65x100 như trước kia : khổ nào do đó hụt chiều dài lối 2 phân rưỡi. Giấy hiếm, đó là lời giải thích không đầy đủ, nhưng là lời giải thích duy nhất. Chúng tôi đã cố gắng bằng nhiều cách, song không có gì hơn cách đã phải làm. Giấy bìa kỳ này cũng mỏng hơn giấy bìa trước. Lời giải thích thuộc về quản lý. Kim dùng đóng báo cũng chỉ còn một thay vì phải hai kim tờ báo mới chắc. Lời giải thích tương tự.

■ Sau hết, thư từ bạn đọc gửi về ngày một nhiều, việc trả lời do đó có chậm trễ. Nhưng chúng tôi sẽ trả lời bằng hết, lần lượt và đầy đủ hơn.

THỜI SỰ NGHỆ THUẬT

MỘT THÍ NGHIỆM CÓ THỂ ÁP DỤNG CHO HỘI HỌA VIỆT NAM

Hội Họa Đồng Giá

PARIS tả ngạn. Ở một tiệm sách đồng thời là một phòng trưng bày họa phẩm có tính cách thí nghiệm hơn là thương mại, một thành công bất ngờ đã thành hình từ hai tuần lễ nay. Cuộc triển lãm hiện đang được tổ chức tại đây không tồi hơn cũng không khá hơn những cuộc triển lãm trước nó, nhưng nó đã thành công, đang được báo chí Hoa Kỳ sốn sao bàn tán, rất nhiều đề nghị hợp tác đã được gởi đến với những người đứng ra tổ chức phòng tranh này. Những người tổ chức ấy là ai ? Đó là hai người yêu hội họa trẻ tuổi, một là nhà báo, một hoạt động trong ngành quảng cáo, đã có chung một sáng kiến hứa hẹn đem lại một thành quả rực rỡ. Sáng kiến phát minh do nơi họ đã trả lời, bằng phủ nhận câu hỏi sau đây :

— Căn cứ trên một sự thành công bất ngờ và quá sớm, trong thực trạng thị trường hội họa hiện nay thường là một phương hại trầm trọng cho sự nghiệp một họa sĩ, có nhất thiết bắt buộc rằng, họa sĩ đó muốn xây dựng và hoàn thành sự nghiệp mình, phải chịu đói khát cho đến gần tuổi năm mươi ?

Trên nguyên tắc, đây là một vấn đề không giải quyết được. Hoặc những người làm hội họa trẻ tuổi biến thành công cụ của những « lái buôn» tranh, bọn lái buôn này sẽ nhẻo nặn họ tùy theo sự đòi hỏi của thời trang, hoặc họ muốn một mình ném vào phiêu lưu đưa đến thành công đích thực ? Và tranh họ, ở trường hợp thứ hai, không bao giờ bán được. Tại sao ?

Trước hết, bởi những họa sĩ trẻ tuổi ấy chưa có giá, chưa quen khách. Sau, là vì những người thích mua tranh lại chỉ tin một họa phẩm có giá trị khi họa phẩm đó đã có một giá bán thật cao, nghĩa là khi họa sĩ đã thừa đủ tiếng tăm để không cần ai giúp đỡ.

Chính là để ra thoát cái vòng lẩn quẩn ấy mà «Hội Nghệ Thuật» đã được tạo thành. Suốt mùa hè vừa qua, tổ chức mới lạ này của hội họa đã khởi đầu hoạt động bằng trưng bày lần thứ nhất ba mươi họa phẩm của ba mươi họa sĩ trẻ có tài nhưng chưa có tiếng. Cuộc triển lãm này, trước ở Paris, được dự tính sẽ đưa về các tỉnh trong mùa thu sắp tới.

Những điểm mới lạ đáng nói đến trước nhất về hình thái triển lãm mới lạ này là :

1) Tiêu chuẩn « đồng giá » lần đầu tiên được áp dụng trong một cuộc triển lãm. Tất cả những họa phẩm trưng bầy, từ nhỏ cho tới khổ 40, (kích thước của một khung cửa sổ) đều bán với một giá đồng đều là 600 quan mới. Khuôn khổ bức tranh ở đây không đáng kể, vẽ một bức tranh khổ nhỏ cũng công phu như vẽ một bức tranh khổ lớn.

2) Tiêu chuẩn về giá trị tài năng của họa sĩ được chứng minh : mỗi khi một họa sỹ bán được 20 bức trở lên, giá một bức tranh của họa sỹ ấy mặc nhiên được tăng thêm 100 quan.

3) Tiêu chuẩn về sự tự do của họa sĩ được thực hiện hoàn toàn. Chẳng những họa sĩ có thể sinh sống về nghề mình không phải nhờ vả ai, tìm kiếm được một đám người thưởng ngoạn và tiêu thụ đông đảo, mà còn có thể, nếu muốn, trong những điều kiện chủ quan tốt đẹp hơn, giao tranh cho lái buôn tranh mà không sợ bị lợi dụng hay từ chối.

Đây là một thí nghiệm tốt, rất đáng được chú ý. Một mặt, nó tạo cơ hội cho những họa sĩ có tài nhưng chưa được biết đến có dịp tiếp xúc với phía người thưởng ngoạn, đi từ chỗ tối tăm đến một chỗ đứng dưới mặt trời. Mặt khác, tổ chức triển lãm kiểu « đồng bạng » này giúp cho nhiều người mà khả năng tài chính hữu hạn có thể mua được những bức tranh có giá trị mà không sợ nhầm lẫn. Hơn nữa, tổ chức bán tranh theo giá đồng bạng này còn lôi cuốn được đám đông đến với những phòng triển lãm nhiều hơn.

Thí nghiệm hiện đang làm chấn động sinh hoạt hội họa ở Paris mà chúng tôi vừa tường thuật, thiết tưởng rất có thể đem áp dụng ở Việt Nam, nơi mà hội họa, những phong trào vẫn chỉ là những hiện tượng nghệ thuật thu hẹp và xa lạ đối với lớp người thưởng ngoạn. Đây là một hình thức lý tưởng đưa tới sự liên hiệp lại của những người làm hội họa trẻ tuổi của chúng ta, chưa tạo được tên tuổi và đất đứng. Những họa sĩ trẻ, mới bắt đầu, còn đang mở đường của chúng ta nghĩ sao ? Hãy thử xem. Bởi đây là một thí nghiệm tốt. Nó đang thành công rực rỡ ở Paris. Nó rất có thể cũng thành công rực rỡ ở Saigon.

THI SÁNG TÁC NHẠC PHẨM NHÂN DỊP KỶ NIỆM 20 NĂM THÀNH LẬP U. N. E. S. C. O.

Nhân dịp kỷ niệm 20 năm thành lập Unesco Tổng Bộ Văn Hóa Xã Hội tổ chức cuộc thi sáng tác nhạc phẩm về các đề tài : Giáo dục thường trực cho các người đã trở thành, Phát triển Khoa học và Phát huy văn hóa dân tộc.

Tác phẩm dự thi phải là tác phẩm chưa xuất bản, chưa phổ biến và phải được gởi đến Tổng Bộ Văn Hóa Xã Hội, số 152 đường Công Lý trước 12 giờ ngày 18-6-1966.

Ban Tổ Chức sẽ tặng 2 giải thưởng la 20.000đ và 10 000đ

Ban Giám Khảo gồm các chuyên viên của Tổng Bộ Văn Hóa Xã Hội và các nhạc sĩ Đỗ Thế Phiệt, Nguyễn Phụng, Vũ Văn Tuynh, Dương Thiệu Tước, Nguyễn Hữu Ba, Nghiêm Phú Phi, Lê Thương.

TRIỂN LÃM HỌA PHẨM UNESCO TẠI PHÒNG THÔNG TIN ĐÔ THÀNH

Nhân dịp kỷ niệm 20 năm thành lập Unesco, Tổng Bộ Văn Hóa Xã Hội sẽ tổ chức một cuộc triển lãm họa phẩm tại phòng Thông Tin Đô Thành đường Tự Do, từ thứ Sáu 24-6-1966 đến hết ngày thứ Tư 29-6-1966. Lễ khai mạc sẽ cử hành đúng 10 giờ sáng ngày 24-6-66 dưới quyền chủ tọa của giáo sư Trần ngọc Ninh, Uỷ viên Văn hóa Xã Hội kiêm Uỷ viên Giáo dục.

Ban Tổ chức sẽ tặng 2 giải thưởng là 20 000đ và 10 000.

Ban Giám khảo do ông Đổng Lý Văn Phòng Tổng Bộ Văn Hoa Xã Hội làm Chủ tịch và gồm các ông Giám đốc Nha Mỹ thuật, Giám đốc trường Cao Đẳng Mỹ Thuật, Hiệu trưởng trường Trang trí Mỹ thuật Gia định, các họa sĩ Đào sĩ Chu, Phạm đì h Tín, Văn Đen, Nguyễn Sao, Thái Tuấn.

Truyện dài Viên Đạn Đồng Chữ Nổi của MAI THẢO đã chấm dứt kể từ số sau, bạn đọc :

TỪ ĐÓ

Truyện dài đầu tay của VIÊN LINH

VĂN NGHỆ VÀ CUỘC SỐNG

■ ghi nhận của MAI THẢO

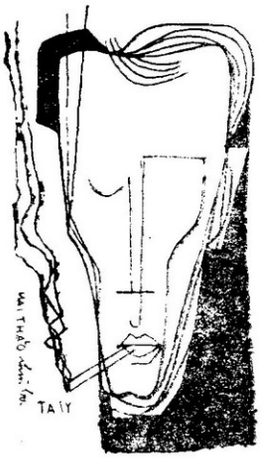

Thứ ba, 14-6

P.N. mà chúng tôi gọi đùa là Raymond Cartier Việt Nam, ghé tòa soạn sau một chuyến đi về một vùng chiến thuật. P.N. được đi luôn như thế, theo chân các phái đoàn báo chí. Đó là một điều tốt. Bởi được thay đổi cái nhìn. Cho mới lạ cái thấy. Bởi được thấy đích thực, thế nào là chiến ttanh khổ đau, chiến tranh phi lý, chiến tranh lâu dài lộng hành trên đất nước chúng ta từ hai mươi năm nay. Tập ký sự *Đường mòn Hồ Chí Minh* đã được in ra là kết quả đợt đầu về những chuyến đi ngắm nhìn đời sống dưới đường lửa đại bác ấy của P.N. Tôi có đọc qua. Ghi hơi vội. Viết chưa kỹ. Cái nóng hổi là ưu điểm đáng ngợi khen. Bức họa hình thái và sinh hoạt chiến trường này còn có những khoảng trống bỏi rối lấp đầy bằng những giai thoại mua vui thiếu vắng giá trị của tài liệu chính xác, là nhược điểm cần khắc phục ở tập thứ hai *Vượt Trường Sơn*. Đó là nhận xét tôi đã nói cho P.N. biết. Mỗi lên đường của người viết phải được chuẩn bị bằng một sửa soạn hành lý. Hành lý đó là thái độ. Với những người đang ghi và đang viết ký sự chiến trường như P.N. thái độ và chủ quan mình, hơn là đối tượng khách quan, là linh hồn của những cái được viết ra. Là ánh sáng. Và phương hướng. Cho nhìn ngắm không hoang mang, Và ghi nhận có lựa chọn.

Thứ tư 15-6.

Buổi tối. Trời lất phất mưa. Trẻ nhỏ hàng đàn đùa ngoài đầu ngõ Đầu ngõ tối nay không gởi vào bàn viết tôi hương thơm dịu dàng của cây dạ lan như mọi buổi tối. Còn sớm quá ? Hương của hoa chưa tới giờ lên đường ? Hay lại khu vực xưa nay yên tĩnh của vùng Tân Định này đã chóm có những vụ xuống đường, lựu đạn cay còn trong không khí, đuổi dạt đi mùi thơm loài hoa chỉ nở về đêm? Đời sống này đang cướp dần đi những cái nhẹ, những cái thanh, nho nhỏ, thầm thầm, nhưng lại là những yếu tố tạo nên sự hòa đối cho tâm hồn người từng ngày y phải sống. Chợt nhớ lại những buổi đi chơi đêm xưa với P Đ.C. Đưa tôi về tới đầu ngõ, xe hắn ngừng máy, bao giờ cũng thả tôi xuống một vùng thơm ngát. Hương thơm đêm nay không tới ? Hay nó vẫn có ? Mà chỉ là người, không thấy nữa, hương một loài hoa, sao của một vòm trời, trăng của một đầu cành. như ở trong văn thơ chúng ta bây giờ thiên nhiên chỉ còn là ngu ngơ, trong nhợt nhạt dáng hình tạo vật ? Những cái đẹp đang lần lượt bị giết chết, phải thế không. Bài tổng kết về đại hội điện ảnh Cannes năm nay cho biết rằng chỉ những cái thô bạo, những cái sống sượng, những cái trần truồng là được chụp lên đầu những vòng hoa, và riêng những cái đó mà thôi. Thẩm mỹ bây giờ là một nhăn mặt.

Thứ năm 16-6

Đang đọc, khá cẩn thận, để viết bài nhận định đăng trên N.T số sau, tập tiểu luận *Nói chuyện với tuổi hai mươi* của Nhất Hạnh. Phần đầu tập tiểu luận mới đầm tình cảm này là một sám hối của tuổi bốn mươi trước tuổi hai mươi qua bản nhạc kiểm thảo sự hèn đớn của mình để lại cho thế hệ kế tiếp là bản *Tâm Ca Số Năm* của Phạm Duy. Tôi nghĩ về Phạm Duy như một cố gắng làm mới. Một cố gắng về tiến bộ, theo nhận thức, đơn giản, về thế nào là ý thức tiến bộ của Phạm Duy, ý thức đó không phải là chủ động, nó chỉ là một phản ứng vội và phát sinh từ những dội đập mới mẻ của biến chuyển thời thế. Cố gắng Phạm Duy nghiêng về một vươn tới kịp thời, cho nên thể hiện thành sáng tác, sáng tác không thể nhuần nhuyễn, và bởi vậy mà thiếu những chiều sâu, Tâm Ca do đó có một tác dụng phục vụ đúng lúc và kịp thời, nhiều hơn là những tác dụng khác và phải có. Những lời đẹp chưa phá vỡ được những cái khung khẩu hiệu.

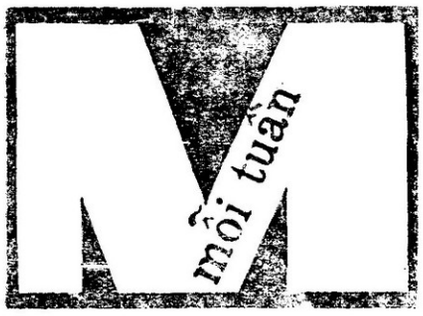

MỘT VẤN ĐỀ

VẤN ĐỀ TƯ TƯỞNG TRONG VĂN CHƯƠNG

GẦN đây, trên tờ Nghệ Thuật này, bạn Nguyễn Nhật Duật có cho đăng một bài nghị luận. Bài khá dài, lại bị cắt vụn thành nhiều mảnh — hết sức bất lợi cho việc theo dõi — nên mất hẳn một phần giá trị. Tôi muốn nói bài «Người văn nghệ trước bản thân, cuộc sống, trước nghệ phẩm và người khác» của bạn Nhật Duật rất đầy đủ về tài liệu, rất nghiêm chỉnh trong công việc biện thuyết. Với tư cách độc giả và người cầm bút, tôi thiết tưởng có thể đồng ý với bạn đến tám, chín mươi phần trăm.

Không những thế, nhân danh một chút thân tình, tôi muốn viết thêm rằng bạn Nhật Duật đã thực hiện được đến tám, chín mươi phần trăm cái kỳ vọng mà, cách đây ngót hai mươi năm, tôi đã có hân hạnh đặt vào một chú bé loắt choắt, gan lì, trên con đường đông người đi nhất trong thời kỳ kháng chiến : con đường từ Bình Ky lên Châu Tự Do, qua Thái Nguyên, về Ức Sơn. Nhật Duật quả nhiên là người chịu đọc sách, nhớ sách, và suy tư có phương pháp đúng đắn, chặt chẽ. Có thể nói Nhật Duật có đủ mọi ưu điểm, trừ một. Trừ một, nó làm cho Nhật Duật còn thiếu lại của tôi đến hai chục phần trăm của món nợ tinh thần vơ vơ với nói trên : Nhật Duật thiếu cái tươi sáng, đẹp đẽ, cái táo bạo hào hùng mà, trong lúc bí thế, bất cứ người nào đã đứng tuổi cũng muốn thế hệ sau phải có.

Thật thế, Nhật Duật, với tư cách tác giả, có đầy đủ những đức tính cần thiết, sáng sủa, rành mạch, sâu và sắc. Nhưng bài của Nhật Duật thiếu công trình khám phá. Nhật Duật viết như viết một bài thuyết trình để đọc trong một lớp Văn Khoa. Vấn đề được đặt ra là vấn đề suy tư, tình cảm của người viết văn. Vấn đề đã cũ rồi, nên Nhật Duật nhắc đến hầu hết những quan niệm, lập trường của các nhà tư tưởng cận kim, hiện kim. Nhắc lại và giải thích, phân tích trường hợp và quy kết vấn đề... kết quả, vấn đề vẫn còn nguyên. Trên tờ báo được đặt tên là Nghệ Thuật, tôi hy vọng có ngày *vấn đề được giải quyết*. Trong khi đó, Nhật Duật chỉ làm công việc nghiên cứu. Tôi không nói công việc nghiên cứu là vô ích, nhưng tôi tiếc sao Nhật Duật không chịu tiến xa hơn. Tiến xa hơn, sau khi đã bứt phăng những hệ lụy tinh thần chúng níu kéo, giam giữ chúng ta trong một sự thần phục ngoại nhân hết sức phi lý.

Tôi xin nói rõ ý tôi.

□

Nhật Duật đã viết nhiều về các nhà văn, mà không viết về những nhà văn. Nói một cách khác, bạn chỉ nói đến tình trạng chung, tâm hồn chung, mà không phân rõ từng hoàn cảnh, của từng người, hay ít ra cũng nhận định về một số trường hợp điển hình. Tôi thiết nghĩ, trong một tình trạng hết sức bối rối về tâm lý, người ta cần đi theo những con đường riêng và đi suốt cho đến «ngọn nguồn, lạch sông», thì họa may vấn đề mới được sáng tỏ, và người trong cuộc mới thấy họ phải làm gì. Tôi hy vọng được thấy bạn Nhật Duật làm việc này, vì tôi biết bạn có đầy đủ tư cách : sự hiểu biết về người và việc. Bạn lại là người trong nhóm trẻ, bạn có thể nói phăng ra một vài sự thật có thể làm mất lòng một vài người bạn khác, cũng còn trẻ. Giữa các bạn với nhau, thì giờ còn nhiều để «làm quen» trở lại, sau một thời kỳ giận dỗi. (Còn đối với chúng tôi, đã đứng tuổi rồi, một câu phàn nàn «Anh ta cậy. .» là đủ cho chúng tôi mất thêm một người-bạn-không-còn-thì-giờ-để-tha-thứ-cho-nhau !)

Vậy rất tiếc bạn Nhật Duật không nói ra, mặc dù bạn thừa biết. Tư tưởng của một số nào đó trong những nhà văn có ảnh hưởng lớn đến tuổi trẻ, tư tưởng ấy hầu hết là vay mượn. Vay mượn một cách thê thảm. Ví dụ nhà văn X. tỏ ra rất hiện sinh, và thỉnh thoảng lại nhắc đến một nhà văn, nhà thơ, một nhạc sĩ, họa sĩ hiện đại của Pháp. Nhiều người rất mến phục X., ai nấy đều kken anh viết thâm trầm, tế nhị. Người ta tưởng anh có học Pháp văn vào hạng giỏi. Nhưng không ngờ anh biết chữ Pháp rất ít, không đủ để hiểu trọn một trang tiểu thuyết của J. P. Sartre — còn nói gì đến những cuốn viết về hiện tượng học ! Sở dĩ nhà văn có lập trường hiện sinh vì anh hết sức thông minh. Anh chỉ nghe bàn bạc và đọc báo về chủ nghĩa hiện sinh. Rồi anh nghĩ thêm vào, đem áp dụng vào cuộc đời chung quanh. Thỉnh thoảng nhặt được một câu ngắn, dễ hiểu về từ ngữ, nhưng lại sâu sắc về ý tứ, thì anh không ngần ngại gì không dùng nó làm tiêu đề trong những buổi nói truyện có đông anh em. Không ai là không phục anh có tư tưởng mới lạ. Anh trở nên một thứ đại diện có thẩm quyền cho một ngành văn chương có tư tưởng (tiểu thuyết có luận đề v.v..) — một thứ tư tưởng bi đát, phi lý, bế tắc mà anh diễn đạt được nhưng thật sự không hiểu ngọn ngành. Người ta, như Sartre hay Camus v.v..., viết để trình bày hoàn cảnh và để tìm kiếm giải pháp. Anh bạn X. chỉ viết để trình bày hoàn cảnh — những hoàn cảnh không thông thường lắm ở Việt Nam — nhưng không hy vọng dự gì vào công việc giải quyết. Trên phương diện văn nghệ thuần túy, lẽ tất nhiên anh X. có toàn quyền mượn những tư tưởng mà anh không hiểu rõ, miễn sao anh viết hay là đủ.

Nhưng nếu nói về ảnh hưởng của văn chương vào tinh thần của một số dân nào đó trong một quốc gia, người ta có quyền coi trường hợp của X. như có tác động nguy hiểm, nhất là giữa một xã hội còn nặng tính a dua hơn khả năng suy nghĩ. Người ta có thể nghĩ đến những thanh niên chán ngấy sự sống, phỉ nhổ vào sự sống mà họ trông thấy phần phi lý của nó. Những thanh niên này có thể đi đến chỗ hủy hoại cuộc đời của họ, nhưng chắc chỉ có một số ít. Còn đa số còn lại sẽ qua cơn khủng hoảng, sẽ sống và làm việc như những người bình thường. Nếu họ thấy rõ dần trong tâm hồn họ, trong khi họ lớn dần. Còn đáng sợ và đáng thương hơn cả là những người lúc đầu chỉ bắt chước, nhưng bị chìm dần vào sự bối rối, kinh hoàng, vì mình không hiểu được mình. Số người này hiện có, trong xã hội ta. Họ cần được giúp đỡ.

Những người có thể giúp đỡ họ phải là những nhà văn. Phải có đủ vốn liếng để hiểu tư tưởng hiện sinh đến tận gốc. Và phải trẻ, bởi những người đứng tuổi mà viết về hiện sinh, mục đích đính chính một vài sai lầm, sẽ không được đọc với thiện cảm cần thiết. Vậy đó là công việc của những cây bút trẻ. Trẻ mới, và can trường, cương nghị. Bởi vì, theo tôi nghĩ, không ai có thể đính chính một sự hiểu lầm về tư tưởng hiện sinh : tư tưởng này còn như khu rừng cấm, rất rộng, rất nhiều cảnh đẹp cũng như nhiều cạm bẫy nguy hiểm, bạn chứng minh chỗ này, tôi lấy chỗ kia mà cãi.

bài của

nguyễn mạnh còn

Vả lại công việc không phải là đính chính vì sự thật không có ai hiểu lầm. Người ta chỉ hiểu không đủ. Hoặc có được biết đủ thì hiểu một cách máy móc, nô lệ, suy tôn mà không suy tư. Chính vì thế công việc mới khó và đòi hỏi có khám phá, có hăng hái kèm thêm một chút liều lĩnh. Bạn phải có cái «dám» coi Sartre hay Camus như... «ne pas», để xếp vào đáy lòng những cảm tình hâm mộ, rồi chỉ nhận định về tư tưởng của Heideigger như nhận định về để tài một bài toán thi vào đệ thất. Hãy thu xếp đầy đủ các dữ kiện, hãy trình bày thành hệ thống theo ý riêng của mình, hãy đi đến một kết luận. Rồi sau đó, mới nghĩ đến việc chứng minh tổng quát và phối nghiệm chi tiết. Công việc trình bày các công phu tư tưởng của những Heideigger, Sartre hay Camus v v... phải có đặc tính tự do như thế mới giúp cho các bạn đọc trẻ có thể đồng ý với những người hiện sinh, có thể nôn mửa vào túi áo của họ trong ít lâu, rồi bước tới một bước trong thời gian, là tức khắc hiện sinh chỉ còn là kỷ niệm của một tuổi thanh xuân tươi sáng.

Tôi rất tin — chắc chắn không phải vì chút tình cố cựu đâu ! — rằng những người như Nhật Duật sẽ làm được những công việc khó khăn như thế, hơn thế. Kinh nghiệm cho tôi biết rằng chúng ta phải học chăm, phải đọc sách và hiểu sách. Xong đâu đấy, phải quên đi. Khổng Tử, Pascal, Karl Marx... « cụ » nào cũng giỏi cả. Nhưng nỗi vị chỉ giỏi trong một lãnh vực nào đó thôi, Chúng ta phục hết, mà không thịu ai là bậc thầy hoàn toàn.

Chúng ta hãy cứ tưởng tượng như các bậc vĩ nhân đã xây được mỗi vị một tòa lâu đài nguy nga tráng lệ. Nhưng đã nói lâu đài là nói giới hạn, trong khi học vấn thì vô biên, tư tưởng thì vô cùng. Có dám nghĩ có khen chính mình cũng xây được một ba lâu đài tương tự, chúng ta mới thật là con người tự do. Dân tộc Việt Nam sở dĩ có thể dùng được một lúc bốn, năm người suy tư lớn trong những cái đầu tương đối không lấy gì làm to lắm, ấy là vì dân tộc Việt Nam vẫn còn chờ đợi góp phần của mình vào, cho nhân loại có được một căn bản tư tưởng trăm phần trăm trọn vẹn. Tôi thường lý luận một cách hàm hồ như vậy, và như các bạn biết, đã gọi liều « cái đó » là truyền thống từ tiền nhân chúng ta để lại

□

Trên đây mới là một kỳ vọng tôi đã được đặt vào bạn Nhật Duật cùng các bạn trẻ khác cùng ở trong hoàn cảnh như bạn Nhật Duật. Và cũng có những ham muốn : yêu nghệ thuật, thích danh vọng — loại danh vọng « vượt thời gian, không gian » — và rất kiêu ngạo, nên chẳng coi thiên hạ (trong đó có mình) ra cái quái gì. Những người như thế là những người phải làm việc nhiều hơn mọi người, và phải cố gắng suốt đời.

Còn một kỳ vọng thứ hai là kỳ vọng các bạn chịu khó làm tính đố luôn luôn. Tính đố vào loại thường, của lớp nhất tiểu học. Mỗi lần gặp một vài bài các bạn tuyệt đối không nên bỏ qua. Hơn thế nữa, bạn đi đường, đọc báo, mơ mộng, cũng nên làm tính luôn Ví dụ : đi từ Bình Thới đến chợ Saigon bằng xe đạp, chu vi của bánh xe 700 phân, đường xa 5.000 thước, ổ pignon có 14 răng, vành pédales có 52 răng, vậy phải đạp bao nhiêu vòng chân tất cả. Ví dụ : vệ tinh Gémini bay vòng Địa cầu 15 vòng, ở độ cao 300 cây số, hỏi nó bay tổng cộng bao nhiêu cây số, biết rằng chu vi Địa cầu là 40 ngàn cây số. Có bài tính dễ, có bài khó, nhưng cứ bắt đầu tính nhẩm đi, các bạn sẽ đi hết một quãng đường xa mà không mỏi chân, không nóng ruột. Hay các bạn thử để ý chung quanh mình, thiếu gì cái đáng cho mình tò mò, tìm hiểu. Ví dụ khi mùa mưa bắt đầu thì tìm hiểu gió mùa là cái gì, khi nghe có tin bão thì tìm xem nó ở đâu và đi về đâu .. Nói tóm lại, các bạn không để cho khối óc lặng im. Bắt nó làm tính, nó sẽ quen thu xếp các dữ kiện, khi phải suy tư về triết học, các bạn sẽ đặt vấn đề được khúc triết, phân minh hơn. Bắt nó tò mò bạn sẽ tự dẫn mình vào đường cầu học mà không ngờ. Bởi lúc nào bạn cũng có một cái gì đó để tìm kiếm, bạn sẽ đọc sách một cách say sưa hơn, và nhớ được nhiều hơn.

Tôi quả không có ý kiêu ngạo các bạn đâu. Tôi thành thật hy vọng rằng, ngay khi các bạn còn trẻ, các bạn hãy chọn ngay một ngành chuyên môn trong lãnh vực tư tưởng. Nhưng bởi vì ngành chuyên môn nào cũng có liên hệ đến *tất cả* những ngành chuyên môn khác, nên tôi mới đề nghị các bạn bắt đầu ngay khi còn trẻ. Các bạn sẽ làm được rất nhiều những vụ khám phá kỳ thú, mà, đến thời kỳ nào đó trong cuộc đời, các bạn sẽ dùng được chúng trong một công cuộc tổng hợp có giá trị. Đó là điều mà bất cứ người đứng tuổi nào cũng hy vọng cho tuổi trẻ của dân tộc hết. Đó là một hy vọng chứ không phải là một tham vọng.

Để chứng minh điều đó, tôi đề nghị các bạn đọc đoạn văn sau đây :

Các tế bào sống đều giống nhau ở chỗ có một cái màng. Hình như cái màng đó giữ một vai trò quan trọng. Tế bào nhờ nó mà tiếp nhận một món ăn hay từ chối một món ăn khác. Người ta có cảm giác như tế bào biết thế nào là dễ chịu, thế nào là khó chịu. Đó là căn bản của sự chọn lựa món ăn. Muốn chọn lựa phải so sánh món ăn mới với một món ăn giống như thế mà tế bào đã ăn một lần rồi. Tế bào sinh sản rất nhanh. Rất nhiều tế bào chồng chất lên nhau theo nhiều kiến trúc khác nhau. Nhờ số đông và thời gian rất dài mà tế bào, tuy tương đối còn giản dị, có thể tạo thành những sinh vật. Đó là điều mà phép toán bậc hai (calcul binaire) đã chứng minh : chỉ có con số không và con số một máy tính điện tử giải quyết được cả những bài tính rất khó, và cả những câu hỏi trừu tượng về khoa học về chiến tranh v.v.. Nói như thế là tế bào đã có một thứ ký ức sơ đẳng. Nhà sinh học cho là nó có một sinh hồn. Sinh hồn lo việc dinh dưỡng, sinh sản cho tế bào. Đó là hai công việc chính của mọi thứ sinh vật... Cho nên các sinh vật ít ra cũng có một sinh hồn, mà căn bản là ký ức và sự so sánh để chọn lựa « So sánh để chọn lựa» có phải chăng là cội gốc của mọi suy tư. Như vậy giống vật đã có suy tư. Nhưng ký ức của chúng quá kém nên chúng chỉ biết làm một vài sự chọn lựa giản dị, như chọn cỏ tươi thay cỏ khô, chọn chỗ mát thay chỗ nắng. Đời sống của sinh vật chỉ phức tạp khi nó có bàn tay. Bàn tay để vẽ, để chỉ những ký hiệu. Ký hiệu kiến thức [illegible] biết. Giống vật tập nói theo chữ viết. Ký ức của nó lớn mạnh thật nhanh. Giống vật đó là giống người. Giống người thoạt tiên cũng chỉ biết làm những công việc nằm trong bốn kiến trúc : là ăn uống sinh sản, gìn giữ thân thể và trốn tránh cái chết. Nhưng nhờ các ký ức lớn lên thật nhanh, và có phương tiện giúp ký ức ghi lại những sự kiện đã qua, nên giống người tiến tới giao truyền tin tức. Tin tức làm cho giống người có ý thức tập thể, có ý chí tổ chức đời sống, có hướng tiến tìm trở lại với những cái đã làm cho nó khoan khoái. Tình cảm nhen nhúm từ bấy giờ, và trong cuộc tranh sống quyết liệt của sinh vật bắt đầu có sự dành dụm, sự nhường nhịn lẫn nhau. Đời sống càng ngày càng phức tạp hơn vì có nhiều tin tức hơn, và khối kỷ niệm lớn hơn. Hành động của con người bị chi phối bởi các động lực trừu tượng đó càng ngày càng nhiều. Cho đến một lúc nào đó sinh hồn trong con người phải dành riêng một khu vực để xếp đặt các thứ ký ức, các thứ tin tức, các thứ xác động. Khu vực mới này có thể là một khoảng nào đó trong đầu người ta và toàn bộ cơ cấu chỉ lưu những động lực trừu tượng được gọi là anh hồn – âme spirituelle».

● xem tiếp trang 27

phận người

nguyên tác ANDRÉ MALRAUX ☐ bản dịch TÔ THÙY YÊN

Gã người Nga ăn những viên kẹo nhỏ, từng viên một, không ngớt nhìn Tchen ; và Tchen, bất thần, hiểu sự tham ăn. Bây giờ vì chàng đã giết người, chàng có quyền thèm muốn bất cứ thứ gì. Có quyền. Dù rằng thứ đó trẻ con. Chàng chìa bàn tay vuông vắn của chàng ra. Katow tưởng rằng chàng muốn ra đi và nắm siết nó. Tchen đứng dậy. Như vậy có lẽ cũng hay : chàng chẳng còn gì làm ở đây nữa ; Kyo đã được báo cáo, đến lượt hắn hành động. Chàng bước ra cửa, tuy nhiên trở lại :

— Anh cho tôi mấy viên kẹo.

Katow đưa cho chàng bịch kẹo. Chàng muốn chia sẻ phần kẹo : không có giấy. Chàng đổ đầy lòng bàn tay bỏ vào miệng ngốn, và bước ra.

— Đáng lẽ nó không nên đi một mình, Katow nói.

Tị nạn ở Thụy Sĩ từ 1905 đến 1912, năm ông lên lút trở về nước Nga, ông nói tiếng Pháp gần như không ngọng lớ, nhưng nuốt một số nguyên âm nào đó, chừng như ông muốn bù trừ cho sự cần thiết phát âm một cách chính xác khi ông nói tiếng Tàu. Bây giờ gần như ở ngay dưới chiếc đèn, khuôn mặt ông ít được chiếu sáng. Kyo thích như vậy : cái vẻ ngây ngô chế nhạo mà đôi mắt nhỏ và nhất là cái mũi hỉnh (con chim sẻ bẩm-không-cười, Hemmelrich nói) tạo cho khuôn mặt của Katow, càng linh động càng tương phản nhiều hơn với những nét mặt của chính chàng, và thường làm cho chàng khó chịu.

— Ta làm xong đi, chàng nói. Anh có mấy chiếc dĩa không, Lou ?

Lou-You-Shuen, tươi cười như sẵn sàng cho ngàn cái cúi mình kính cẩn, đặt lên hai chiếc máy hát hai cái dĩa đã được Katow khảo sát. Phải cho chúng chạy cùng một lúc.

— Một, hai, ba, Kyo đếm.

Tiếng còi của chiếc dĩa thứ nhất che lấp chiếc thứ hai ; bỗng dừng lại — người ta nghe : *gửi* — rồi tiếp tục. Lại một tiếng : *ba mươi*. Còi trở lại. Rồi : *người*. Còi.

« Hoàn hảo », Kyo nói. Chàng tắt máy, và cho chạy lại chiếc dĩa thứ nhất một mình : còi, yên lặng, còi. Ngừng. Tốt. Dán nhãn những chiếc dĩa sa thải.

Chiếc thứ hai : *Bài học thứ ba. Chạy, bước, đi, đến, gửi, nhận. Một, hai, ba, bốn, năm, sáu, bảy tám chín mười, hai mươi, ba mươi, bốn mươi, năm mươi, sáu mươi, một trăm. Tôi thấy mười người đàn ông chạy. Hai mươi người đàn bà ở đây. Ba mươi...*

Những chiếc dĩa dạy ngoại ngữ giả mạo đó tuyệt diệu ; những nhãn hiệu, bắt chước tài tình. Tuy nhiên, Kyo vẫn lo ngại :

— Bản thu tiếng của tôi tốt à ?

— Rất tốt, hoàn hảo.

Lou tươi cười rạng rỡ, Hemmelrich dường như lơ là. Ở từng lầu trên, một đứa bé con hét la vì đau đớn.

Kyo không hiểu nữa :

— Vậy, tại sao lại đổi nó ?

— Không có đổi nó đâu, Lou nói. Chính cái dĩa đó. Thật là hiếm hoi người ta có thể nhận ra giọng nói của chính mình, ông thấy không, khi người ta nghe nó lần thứ nhất.

— Cái máy hát làm biến đổi à ?

— Không phải thế, vì lẽ mọi người nhận ra không khó khăn giọng nói của người khác. Nhưng người ta lại không có thói quen nghe chính mình, ông thấy không...

Lou tràn đầy một niềm vui rất ư là Tàu khi giảng giải một sự việc cho một đầu óc ưu tú chưa biết đến sự việc đó.

« Trọng ngôn ngữ của chúng ta cũng vậy...

— Tốt. Thế nào họ cũng đến kiếm mấy chiếc dĩa này trong đêm nay chớ ?

— Ngày mai, lúc rạng đông, những chiếc tàu sẽ đi Hán Khẩu...

Những chiếc dĩa - còi được gởi bằng một chiếc tàu ; những chiếc dĩa - bài, bằng một chiếc tàu khác. Những chiếc dĩa này bằng Pháp ngữ hoặc Anh ngữ tùy theo phái bộ của địa phương là công giáo hoặc tin lành.

« Ngày mai », Kyo nghĩ ngợi. « Biết bao nhiêu sự việc trước ngày mai ... » Chàng đứng lên :

— Cần có những người tình nguyện về việc vũ khí, và vài người Âu, nếu có thể.

Hemmelrich bước lại gần chàng. Đứa bé con, ở trên kia, hét la trở lại.

— Thằng nhóc, nó trả lời cậu đấy Hemmelrich nói. Đủ cho cậu chớ ? Cậu, cậu sẽ làm gì, với thằng nhóc sắp tỏi và người đàn bà rên siết ở trên kia — đụng quá mạnh tay để khỏi phiền nhiễu chúng ta...

Giọng nói gần như thù hằn đúng là giọng nói của khuôn mặt đó, với cái mũi gãy, với đôi mắt hũng xuống mà ánh sáng thẳng đứng thay thế bằng hai vết đen.

— Ai làm việc nấy, Kyo đáp. Những chiếc dĩa cũng cần thiết vậy. Katow với tôi, được rồi. Ta qua kiếm mấy tay nữa (ta sẽ biết khi qua đó là mình có tấn công ngày mai hay không) và tôi...!

— Tụi nó có thể phát giác cái xác chết ở khách sạn, cậu thấy không, Katow nói.

— Không phát giác kịp trước hừng đông đâu. Tchen đã khóa cửa lại. Ở đó không có những toán tuần tiễu.

— Gã trung gian có thể có một cái hẹn nào đó ?

— Vào giờ này à ? Khó có thể lắm. Dù sao đi nữa, điều cốt yếu là làm thay đổi chỗ bỏ neo của chiếc tàu : như vậy, nếu tụi nó có tìm cách đến

nơi, tụi nó cũng phải mất ít nhất là ba giờ, trước khi tìm thấy nó. Hiện nó ở nơi ranh của Hương cảng.

– Cậu muốn đưa nó đi đâu ?

— Vào ngay trong thương cảng. Không cập bến, lẽ dĩ nhiên. Ở đó có hàng trăm chiếc tàu. Mất ba giờ là ít. Là ít.

– Ông thuyền trưởng sẽ nghi ngờ..

Khuôn mặt của Ka'ow gần như chẳng bao giờ biểu lộ những tình cảm của ông : nỗi vui về chế nhạo vẫn ở lại trên đó Độc nhất, trong lúc đó, chỉ có âm thanh của giọng nói diễn dịch sự lo âu của ông – càng mãnh liệt hơn thêm.

– Tôi quen biết một chuyên viên về những vấn đề vũ khí, Kyo nói. Với hắn, ông thuyền trưởng sẽ yên trí. Chúng ta chẳng có nhiều tiền, nhưng chúng ta có thể trả cho một dịch vụ... Tôi nghĩ là chúng ta nên thỏa thuận : chúng ta xử dụng mảnh giấy để lên tàu, và chúng ta sẽ dàn xếp sau chớ ?

■ *còn nữa*

ĐÃ PHÁT HÀNH KHẮP NƠI

LỤC BÁT

Thơ Anh Hoa □ *120 trang — giá 80đ.*

nghệ thuật **phê bình**

TƯỢNG ĐÁ SƯỜN NON

Truyện ngắn của Y Uyên — Dày 150 trang — Thời Mới xuất bản — Giá 52 đồng

Y UYÊN là một nhà văn trẻ, *Tượng Đá Sườn Non* là tác phẩm đầu của ông được in thành sách. Sách Y Uyên xuất hiện một cách trầm lặng, tựa như những truyện ngắn của ông trước đó xuất hiện trên tạp chí Bách Khoa. Lối văn Y Uyên cũng không ồn ào, không vội vã, mà lạnh lùng xếp xếp từng hàng, song đó là những hàng chữ chặt chẽ, khỏe mạnh, sắc gọn. Truyện ngắn Y Uyên có cái bố cục vô cùng vững chãi, có cái vẻ ngoài vô cùng bình thản, và hàm chứa trong cái vững chãi bình thản ấy những xao xuyến lo âu, thứ tình cảm của thời hiện đại. Dường như chưa chuyện nào của ông thiếu cái xao xuyến lo âu đó. Chiến tranh chẳng hạn, không hiện lên trong đau khổ khủng khiếp, nhưng có mặt thao thức như bóng đêm, khắp mọi chỗ, không thường trực hiện diện nhưng thấp thoáng đe dọa hay đến bất cứ lúc nào. Đời sống của thế giới Y Uyên là những đời sống tách lìa, đẩy xa, hụt và thiếu niềm vui, vắng cái tốt, nhiều khuất lấp nhưng những khuất lấp ấy được làm như không có.

Tôi đọc *Tượng Đá Sườn Non* bốn lần mới xong, mỗi lần chỉ một truyện, bốn truyện mới hết : *Người đã lên tàu, Miền không vết chân người, Tiếng hát của người gác cầu* và *Tượng Đá Sườn Non*.

Trong tất cả mọi truyện ngắn của Y Uyên, bao giờ một sự thật cũng bật lên. Sự thật ấy mới đầu được bao phủ dưới những vẻ này nét nọ, xa gần, dấu kín. Thành ra cái hấp dẫn ở tác giả *Tượng Đá Sườn Non* là cái hấp dẫn của từng trang sách, ngay chính việc khám phá uẩn khúc con người. Uẩn khúc con người hơn là uẩn khúc của nhân vật. Tuy nhiên, nhân vật của ông không cần tên gọi : họ là một lớp, một hạng, một thành phần của đời sống. Đời sống bây giờ, thường là ở tít đầu đằng kia các trục giao thông, xa hẳn mọi thành phố. Đời sống ấy được tiết lộ không bằng một giọng văn kể chuyện, mà bằng thái độ trầm ngâm bình thản, như cam tâm, như chịu nhận, cuối cùng nó hiện hình hoàn toàn là một đời sống có từ chối bao nhiêu cũng như vậy. Ví dụ như chiến tranh. Y Uyên không tác xác cái lối nói của người lắm mồm lắm miệng kêu la phẫn uất hay mỉa mai kiểu ngạo. Cũng không làm lí vũ bão. Dửng dưng đến và dửng dưng có mặt, không kể gì tới những thắc mắc lo âu nào. Trong cả tập *Tượng Đá Sườn Non* có lẽ chỉ tìm thấy vài danh từ chiến tranh. Có cả truyện không nhắc đến nó một tiếng nhưng Y Uyên lại là nhà văn viết về chiến tranh hay nhất trong những người gần đây đã viết về chiến tranh.

HỒ TỪNG NGHIỆP

VŨ THÚY THỤY CA
tình khúc cho Việt Nam

Nằm vào trời sao
Chiều không theo cao
Mà vời vợi gio

Nằm vào rừng sâu
Mà lá vàng đất ẩm
Nghe ngọt ngào
Như môi hôn lần đầu

Buồn vào mắt nhau
Mà từng đêm lịch sử
20 năm đạn vèo
Em nhỏ hát nghêu ngao
Trên lưng con trâu chết
Nằm trên khoanh ruộng già
Máu trộn bùn bê bết
Cây khóc cười bên ta

Đậu vào lòng nhau
Như một vì sao nhỏ
Lệ hàng hàng xuôi dài
Đêm chong hoài mắt đỏ

Nằm vào đời nhau
Tiếng hát lên trời cao
Tiếng hát trên ruộng đồng
Cho tôi bao ngọt ngào.

NGUYỄN NGHIỆP NHƯỢNG
luân ca

Khi chúng ta quây quần, đời sống sẽ đọc tên từng người và nỗi cô đơn hiển - hiện. Trở về là chết như hoa lá kia, riêng cuộc đối thoại may còn sống. Anh yêu em, anh nhắc lại, và nếu không có những họp mặt đó, không bao giờ chúng ta yêu nhau,

Bây giờ ngày tháng, một nhịp hai, một nhịp ba, một nhịp rất im lặng. Như chân em trên đường khuya, như tóc trong tay tôi, như những làn gân xanh và ngón dài, thấy được chăng tình yêu bao la này, làm khung cảnh cho một tôn giáo đầy buồn rầu.

Một buổi sáng tôi mở rộng cánh cửa nằm nhìn mặt trời, nhìn mầu sắc của chung quanh, Đem cho tôi vào lò lửa lúc này, tôi cũng không cảm giác. Tay chân rã rời, đầu óc rã rời, đầu óc liên tiếp nói ai đó ai đó, mặt trời chung quanh rã rời vỡ lửa tràn xuống mặt đất. Cuộc đời là sự mong mỏi ly khai nhưng không bao giờ thực hiện nổi. Ôi rã rời chưa ?

TRẦN TUẤN KIỆT
giới thiệu

trong cõi trú mù mịt này
từng thế kỷ trôi qua
tràn trề hương gió lạ
bình minh và đêm tối
rực rỡ như mắt người.

bài ca thời loạn

khi người chết đi
hỡi bậc thiên tài của thần Sapho
như một loài hoa rừng
đã một lần rụng vỡ

cuộc phỏng vấn độc giả đầu tiên của Nghệ Thuật

độc giả bây giờ đọc tiểu thuyết nào?

Qua 34 số báo, Nghệ Thuật đã tổ chức nhiều cuộc nói chuyện, mở nhiều cuộc phỏng vấn, viết nhiều loạt bài về văn học nghệ thuật của Đất Nước ta hiện đại. Những vấn đề đã được đề cập thuộc nhiều mặt,) từ những quan niệm về Tiểu Thuyết (1) đến những ý kiến xung quanh các giải thưởng văn chương (2g từ những số đặc biệt về thơ văn tiền chiến (3) cũng như những bài viết về các tác giả hiện đại(4) Từ nhữn ý kiến đặc biệt về thơ (5) cho đến những số đặc biệt về truyện ngắn (6) Ngoài ra, trong nhiều bài tiểu luận khác, nhiều vấn đề đã được tra vấn tới, hoặc bởi một nhà lý luận văn nghệ như Tam Ích, hoặc bởi một thi sĩ như Nguyên Sa, hoặc bởi một nhà văn như Võ Phiến. Tuy nhiên, suốt 34 số Nghệ Thuật ấy, những người đã lên tiếng đều là những người cầm bút chuyên nghiệp, đều là những người sáng tác, trong khi một thành phần tham dự quan trọng là thành phần những người thưởng ngoạn, rất đông đảo và rất nhiều ý kiến, là bạn đọc, những bạn đọc thân ái của Nghệ Thuật, chưa từng phát biểu quan niệm của mình, những quan niệm đã góp phần chấp nhận hay từ chối một khuynh hướng văn nghệ. Do đấy mà tòa soạn Nghệ Thuật, kể từ số 35, quyết định mở cuộc phỏng vấn bạn đọc, đặt mình làm một diễn đàn thảo luận của bạn đọc, mà đề tài là : *Độc giả bây giờ đọc những tiểu thuyết nào ?* Cuộc phỏng vấn sẽ gồm một số câu hỏi (đăng dưới đây) nhằm tìm hiểu những tương quan giữa người đọc và người viết, người đọc và tác phẩm, người đọc và văn chương, và tương quan ấy lần này do chính bạn đọc phát biểu. Quý bạn hoàn toàn tự do trước vấn đề đặt ra, và chính quý bạn giải quyết vấn đề đó. Vào những số cuối cùng của cuộc phỏng vấn, khi sự tham dự của bạn đọc đã được coi như kết thúc, Tòa soạn Nghệ Thuật sẽ chỉ làm cái công việc phân loại các ý kiến và từ đó đưa đến một tổng kết hoàn toàn khách quan.

Sau khi những câu hỏi dưới đây được gởi tới bạn đọc kể từ số này, tức là số 36, Nghệ Thuật đã sẵn sàng tiếp nhận những ý kiến của quý bạn. Những ý kiến của quý bạn sau đó sẽ được lần lượt đăng tải trên Nghệ Thuật trong một số trang thường xuyên. Để công việc được dễ dàng, chúng tôi lưu ý quý bạn vài điểm sau đây :

- ☐ Bài trả lời (dài ngắn tùy ý) viết trên một mặt giấy.
- ☐ Có thể dùng tên thật hoặc bút hiệu, nhưng nên ghi rõ nghề nghiệp, và nếu có thể, ghi rõ năm sinh (lưu ý này là một yêu cầu của tòa soạn hầu dễ xác định thành phần số người tham dự, xét trên tuổi tác cũng như nghề nghiệp, bạn có thể từ chối).
- ☐ Ngoài phong bì đề : *Trả Lời Cuộc Phỏng Vấn.*

Sau đây là những câu hỏi gợi ý :

1 Khi nói đến truyện, đến tiểu thuyết Việt Nam (kể cả những người viết truyện ngắn) bạn nghĩ tới tác giả nào trước hết ?

2 Bạn theo dõi một tác giả như thế nào ? Chỉ qua các tác phẩm hay còn qua đời sống riêng ? Bạn có đọc tất cả mọi tác phẩm của tác giả bạn thích không ? Ví dụ có, thì bây giờ bạn thấy tác giả đó ra sao so với chính ông ta (hay bà, cô) từ khi bạn biết ?

3 Bạn quan niệm như thế nào về vai trò của văn chương : văn chương dùng để giải trí hay văn chương có một giá trị nào đối với chính bạn hoặc đối với xã hội ? Hoặc văn chương chỉ có giá trị với chính nó ?

4 Vậy theo quan niệm bạn vừa nói (ví dụ văn chương là để giải trí) thì tiểu thuyết có đáp ứng được phần nào điều bạn mong mỏi ở nó không ? Nếu có, nó đáp ứng được như thế nào và nếu không, nó đã thất bại như thế nào ?

5 Bỏ ra ngoài mọi quan niệm trên và chỉ xét theo phần giá trị riêng của tác giả, xin bạn lập cho một danh sách 10 nhà văn mà bạn thích nhất.

Ngoài 5 câu hỏi này, bạn có thể phát biểu thêm những gì bạn muốn.

---

(1) *Nhận định về tiểu thuyết V.N. hiện đại* — Nghệ Thuật số 9. Nói chuyện giữa 9 tác giả : Bình Nguyên Lộc — Trần Thanh Hiệp–Vũ Khắc Khoan—Mai Thảo–Sơn Nam—Thanh Nam–Tạ Tỵ–Viên Linh - Nguyễn Mạnh Côn

(2) *15 nhà văn nhà thơ nói về Giải Văn Chương Toàn Quốc* — Nghệ Thuật 26 Phỏng vấn của Viên Linh với Hoàng Hải Thủy, Hoàng Trúc Ly, Hoàng Anh Tuấn, Lý Hoàng Phong, Chu-Tử, Nhã Ca, Lê Xuyên, Trần Đức Uyển, Thanh Tâm Tuyền, Cung Trầm Tưởng, Nguyên Sa, Trần Lệ Nguyễn, Ngọc Linh, Trần Dạ Từ, Tô Kiều Ngân.

(3) Nghệ Thuật 2, 3, 6, 7

(4) *Loạt bài viết về 10 tác giả V.N.* — Khởi từ số 29 và đang tiếp tục, 29 : Viên Linh viết về Võ Phiến, 30 : Mai Thảo viết về Vũ Khắc Khoan, 31 Cung Trầm Tưởng viết về Thanh Tâm Tuyền, 32 Tạ Tỵ viết về Vũ Hoàng Chương, 34-35 Lê Huy Oanh viết về Sơn Nam.

(5) Nghệ Thuật 12, Nghệ Thuật 24, 25, 26 27.

(6) Nghệ Thuật 31 : ý kiến của Mặc Đỗ, Mặc Thu, Lý Hoàng Phong, Võ Phiến, Sơn Nam, Mai Thảo, Dương Nghiễm Mậu.

để nhớ sáng lên đường

truyện ngắn DƯƠNG NGHIỄM MẬU

DŨNG thức dậy vì mơ hồ cảm thấy như bên mình có một hơi thở lạ, một hơi thở nồng nàn cùng mùi phấn thơm hơi hắc. Mở mắt nhìn sang bên, trong ánh sáng vàng mờ mờ của ngọn đèn bọc trong một tờ giấy đục mãi phía góc phòng chiếu qua lần vải màn, Dũng nhận ra người nằm bên không phải là Quân, đó là một người đàn bà trần truồng, Dũng nghĩ tới hình dáng Quân nằm phía ngoài đó, cách người đàn bà. Hắn đã mang được cái món này về lúc nào vậy. Có vẻ ngon lành đây. Dũng đánh hơi như một con thú đánh hơi trước con mồi đã hạ được. Mùi da thịt, mùi phấn, một mùi đặc biệt của giống cái, một mùi khiến hắn tỉnh lại dần dần, tỉnh lại một cách nồng nàn. Trong bóng tối mơ hồ, người đàn bà nằm nghiêng ngoảnh mặt ra phía Quân, Dũng chỉ nhìn thấy khoảng lưng trần, chiếc mông tròn, đường khía và trên đầu mái tóc dài rối bời trên một bên vai đầy đặn. Hắn mỉm cười. một người nhiều da thịt êm ái. Dũng nhớ lại đêm trước, rất khuya chàng mới ngủ và Quân chưa về. Vậy hắn đã trở về với món này trong lúc khuya khi mình đã ngủ say. Hắn kiếm ở đâu mà trông ngon lành vậy. Dũng nghĩ tới cảnh chàng nằm như một xác chết trên chiếc giường này trong khi Quân hì hục với người đàn bà, như con heo hục đầu vào trong chiếc phướng cám lõng bõng những nước gạo... Dũng nhẹ nhàng ngồi dậy, vén màn, thò tay ra ngoài tìm chiếc đồng hồ để trên mặt chiếc va ly, bốn giờ, bỏ đồng hồ len chỗ cũ và tìm lấy bao thuốc. Người đàn bà trở mình quay người nằm ngoảnh về phía Dũng. Làn da trắng mịn màng. Khuôn mặt dấu trong cánh tay co và bóng tối, một tay thu xuống phía dưới trong dáng người hơi co lại, những sợi tóc lõa soã trên vai lẳn. Đôi vú đầy trễ nghiêng chồng lên nhau. Quân thiêm thiếp ngoảnh mặt vào phía trong, Dũng suýt bật cười thành tiếng khi nhìn thấy những vệt xương sườn hằn lên, khoảng lưng dài và bụng dưới tóp lại. Người đàn bà chưa thoải mái với thế nằm lại trở mình và nằm ngửa lên, một chân dạng ra gác lên người Quân, một tay buông suôi, một tay bỏ lơ đãng lên khoảng bụng trần bằng phẳng phập phồng theo nhịp thở, những sợi tóc thưa quyện trên chiếc cổ trắng, vương trên ngực trắng hơi dẹt xuống bè sang hai bên. Hắn mang được món ngon lành này ở đâu về vậy. Hoàng cũng đã nằm như thế này bên một thân thể già cỗi, chiếc bụng lớn, đôi chân ngắn, có thể không ?

Hoàng cũng đã nằm thế này bên một người đàn ông. Hoàng cũng đã nằm thế này trên một chiếc giường rộng êm đệm gối nệm trắng sạch ? Sao không ? Sao lại không ? Dũng muốn vặng tục. Hơi thở đều đều lên xuống. Dũng nuốt nước bọt và nằm xuống bên người đàn bà. Dũng đưa bàn tay trái lên ngực người đàn bà. Làn da mát lạnh mịn màng. Đầu vú nhỏ như hạt đậu. Chưa có đứa con nào ra đời. Khối thịt dắn chắc. Làn da bụng căng. Tay Dũng như muốn run lên vì khoái cảm. Đùi lẳn tròn êm ái... Người đàn bà trở mình nghiêng về phía Dũng. Cánh tay dài mềm vô tình ôm lên cổ Dũng, Dũng cúi mặt vào khoảng ngực trũng, mùi da thịt nồng nàn. Tay Dũng âm kiếm. Hoàng đã nằm như thế này bên một người già thật sao ? Thật sao ? Không, không... Em yêu... em yêu .. Giọng người đàn bà trong ngái ngủ bùng nhùng những nước miếng trong cổ họng : thôi đi, cho người ta ngủ chớ, phá hoài, chưa đã sao cha... Dũng ngậm cằm tiếp tục đưa bàn tay trên khoảng lưng phẳng mát. Người đàn bà cầm chặt lấy tay Dũng và ôm chặt lấy Dũng vào người, một chân vắt lên. Chiếc gối ôm những cô gái dậy thì trong đêm trở lạnh ngoài trời. Thân thể trong cơn mê sảng một người khô héo ngày tuổi trẻ mất đi vùng quên lãng. Không phải là em. Nhưng sao không là em. Hoàng ơi... Tại sao không đâm chết hắn ? Tại sao lại cao thượng ? Tại sao lại tha hắn ? Tại sao... Dũng nhắm mắt buông trôi mình trong những triền miên lãng đãng.

Người đàn bà chợt buông tay đẩy Dũng ra : lại cha nội này nữa. Hai cha thì chết con. Dũng nằm ngửa mở mắt nhìn lên trần. Không phải em. Không bao giờ là em. Quân trở mình thức dậy vì tiếng nói, tiếng cười hắc hắc thoát ra khỏi cổ họng khô khan : thức dậy rồi hả, nóng máu sao, ngon lành không ? Ê cho hắn chút đi, ăn thua mẹ gì. Không cho nó, nó h... không ai can đâu, mà có khi còn giúp nó một tay nữa... Sao ? Dũng nhổm dậy. Quân kêu : xấu hổ hả, làm đại đi cho tao coi chút.

Người đàn bà trở dậy thản nhiên đưa hai tay vén lại mái tóc và búi cao gọn gàng. Quân hít hít : thơm quá phải không. Ngon thật — Thôi đi cha. Quân đưa tay lên ngực người đàn bà nâng niu, ve vuốt. Người đàn bà lặng thinh. Hay thật, cho nó chút đi. Người đàn bà nhoẻn cười nhìn Dũng từ đầu đến chân. Quân vỗ vào đùi đánh đét một cái : a hoàng hậu chịu rồi. Sao ngồi im vậy mày. Hết rồi sao.

Dũng quay người muốn đứng dậy. Người đàn bà cười thành tiếng : ê sợ hả. Quân vén màn bước ra ngoài. Người đàn bà ôm chầm lấy Dũng co nằm xuống : một cha nữa thôi nghe. Dũng buông người trôi đi. Không bao giờ là em...

Giọng Quân đùa đùa : Nó ngoài mặt trận về đó, sáng nó đi rồi. ít ra cũng để cho nó... biết đâu sáng mai nó chết, nếu nó chết nó sẽ nhớ. Nhớ không mày, Dũng, nhớ không, đôi vú tròn lẳn, đôi mông đầy, đôi chân dài, và... Mày hát lên một bài hành khúc nghe coi. Tiếng cười của người đàn bà : Thôi đi, miệng hôi sinh. Không biết sao cha... đưa đây cha... thôi không dở trò nữa... Giọng Quân nói lớn : sao được không hoàng hậu ? Người đàn bà giọng gắt : thôi đi cha, để cho người ta yên chứ, không thấy kỳ cục hả, gớm quá đi—Kỳ cục cái gì—Thôi đi. Quân đứng dậy và bật sáng ngọn đèn lớn trên

trần nhà. Người đàn bà : tắt đèn đi, cha này. Quân túm lấy góc màn vắt lên : trông mày hì hục làm tao lại muốn quá. Dũng nói giọng gắt : tắt đèn đi— Tắt làm gì, trông đẹp thế kia — Tắt đi— À, à mày lại mơ mộng phải không, mơ mộng, tưởng tượng mày ngủ với con Hoàng phải không, mẹ mấy cái thằng chẳng ra chó gì, mơ mộng hoài có nuôi mày sống không. Thì cũng thế cả chứ gì mà mơ mộng. Nhưng đến bao giờ nó cho mày được làm như thế.

Mà mày có ngủ với nó thì cũng thế chứ khác gì. Ngó bộ nó có những bốn cái vú, tám cái lỗ rốn, ba cái miệng, mười cái mông, ngàn cái đùi chắc... mơ mộng, người ta sống mãi được bằng ảo tưởng sao, thà là thú nhận cái hèn, cái nhát, cái bất lực của mình đi cho xong, bày đặt hoài.

Quân tắt đèn mở cửa đi ra ngoài. Dũng bẹp người xuống mệt mề : khép cửa lại — Mày sợ gió khiến mày chết bây giờ sao. Chết đi, chết như thế cũng không ân hận gì. Lẹ lên chứ mày định không đi nữa sao mà kỳ vậy...

Phải vậy thật sao Dũng ? Phải thật mày mơ mộng, bất lực, phải vậy sao ; tất cả mọi điều đều vô nghĩa, mọi vật đều như thế. Hoàng cũng chỉ là thế khi ảo tưởng tan, Hoàng chỉ thế khi thần thánh một mộng tưởng vỡ. Dũng, mày nhớ gì trong trí óc, nhớ gì về khuôn mặt ấy, nhớ gì những hắt hủi đã đến, nhớ gì những mơ mộng thơ ấu, tiếng chống trường, giờ tan học, bóng áo trắng, mái tóc sõa bay, con đường quen thân, chiếc gáy trắng, chiếc bảng đen, tiếng nói thoảng chạy, Dũng, mày nhớ gì, còn gì, mất gì với thực tế còn đó. Dũng, mày nhớ gì những ngày đã qua, nhớ gì trong quân trường, nơi tiền đồn, rồi sau đó, cuối cùng, ngày mày nhắm mắt lại, ngày mày không còn thở mày còn nhớ gì không, một khuôn mặt nào còn phảng phất, Nhớ gì hỡi Dung, những mộng tưởng ngày cũ triền miên trong suốt tuổi trẻ, những gào thét không thoát ra khỏi lồng ngực, những tức thở trong tim óc... Anh yêu em, anh yêu em... Sự tầm thường ấy...

Em ơi hãy ngủ anh hầu quạt đây... ngủ đi em mộng bình thường... tay anh em hãy tựa đầu, cho anh nghe nặng trái sầu rụng rơi...

Tiếng Quân hát ngoài sân, những âm thanh không đều và đục... Có phải hắn đã mất đi những gì ? Quân lấy điếu thuốc châm hút và thở khói trong bóng đêm nhờ nhờ, những lùm cây không lay động tối đen, hàng tường cao, khoảng sân cỏ, tiếng sóng tắm tức va đi va lại, tiếng kẻng cầm canh từ một nơi nào đó vọng đến. Hắn còn lại những gì mình đã mất, những gì còn lại trong hắn, những gì còn lại trong mình, một tâm thể mục nát ẩm ướt, còn lại những gì trong trái tim những mơ mộng chưa hết đau buốt, hắn vẫn còn lại một chút gì, một chút gì đó rồi còn được đến bao giờ. Được đến bao giờ ? Tôi muốn nói cho nó nghe những ngày còn nhỏ ở Hà tĩnh, những ngày mơ mộng tin theo tiếng nói tâm huyết của người vẽ ra những tương lai, những tương lai rồi chẳng đến, những say mê điên cuồng chạy trong thành phố ồn lên những bài ca, rồi những con tàu lên đường đi Nam kháng chiến đánh Pháp, muốn kể cho nó nghe về một người, phải một người góa phụ, mối tình tuyệt vọng đó phải không, những thiêng liêng thần thánh thuở nào... Khuôn mặt u buồn. Giọt lệ nóng... Tôi muốn nói cho nó, tôi muốn nó còn lại nhưng nó sẽ không còn gì, không còn lại chút gì, những gì đang ra đi, buột khỏi nó, thôi đã xong, rồi thế cả, mọi điều ..

Quân đi vòng vòng trong khu vườn đêm, trời rạng sáng dần dần trên nền trời. Đèn bật sáng trong căn nhà, cánh cửa mở rộng, Dũng đi ra quẹo về phía nhà tắm. Người đàn bà đứng ngấp nghé nơi cửa kêu : nước ở đâu. Quân đi lại gần chỉ về phía nhà tắm : ra theo nó. Người đàn bà nhăn mặt khó chịu; ra ngoài đó có ai không — Có, hai thằng đàn ông, sợ gì nữa, có ma nào đâu, mà có thì can gì — Thôi đi, kỳ cục. Mấy cha con sợ luôn. Kỳ cục hoài, không ra thì có chai nước lọc trong đó — Trời ơi, nhớp nhúa quá cha ơi. Quân cầm lấy tay người đàn bà kéo ra ngoài và đi về phía nhà tắm : xuống đây, xuống đây nó tắm cho sạch sẽ...

Người đàn bà kháng cự một cách khó chịu : buông ra, buông ra — Buông gì nữa. Nó tắm cho chứ nó ăn thịt à. Tiếng cười hắc hắc lại cất lên. Người đàn bà nhớn nhác nhìn quanh. Trong bóng tối đùng đục, ngọn đèn vàng vọt mãi góc bếp chiếu xuống khoảng sân nhỏ vắng tanh không có dấu vết gì về những người cư trú. Đây là một căn nhà hoang sao. Trời vẫn chưa sáng. Ví dụ đây là sào huyệt của bọn cướp và mình bị bọn nó thủ tiêu hay nhốt lại. Ví dụ đây là một bọn bất lương... Dũng lặng lẽ trở ra. Quân nói lớn : tắm cho nó đi. Dũng lặng lẽ không nói, ngước nhìn người đàn bà và bình thản vào nhà. Quân nói : lờ đi đấy hả, sao lúc nãy không lờ đi cho nó nhờ. Thôi vào đây anh tắm cho vậy — Thôi đi — Không chịu hả ? thì thôi, anh không khéo léo bằng nó; nó là một thằng tài tử làm gì cũng khéo léo, em thấy vậy không, anh thì vụng lắm. Thôi vào đi. Người đàn bà ngơ ngác. Cánh cửa khép, Quân ngồi ở thềm nhà, trên những khe nứt của nền xi măng một vài cây cỏ nhỏ mọc èo oặt. Người đàn bà hơn bốn mươi tuổi

● *xem tiếp trang 26*

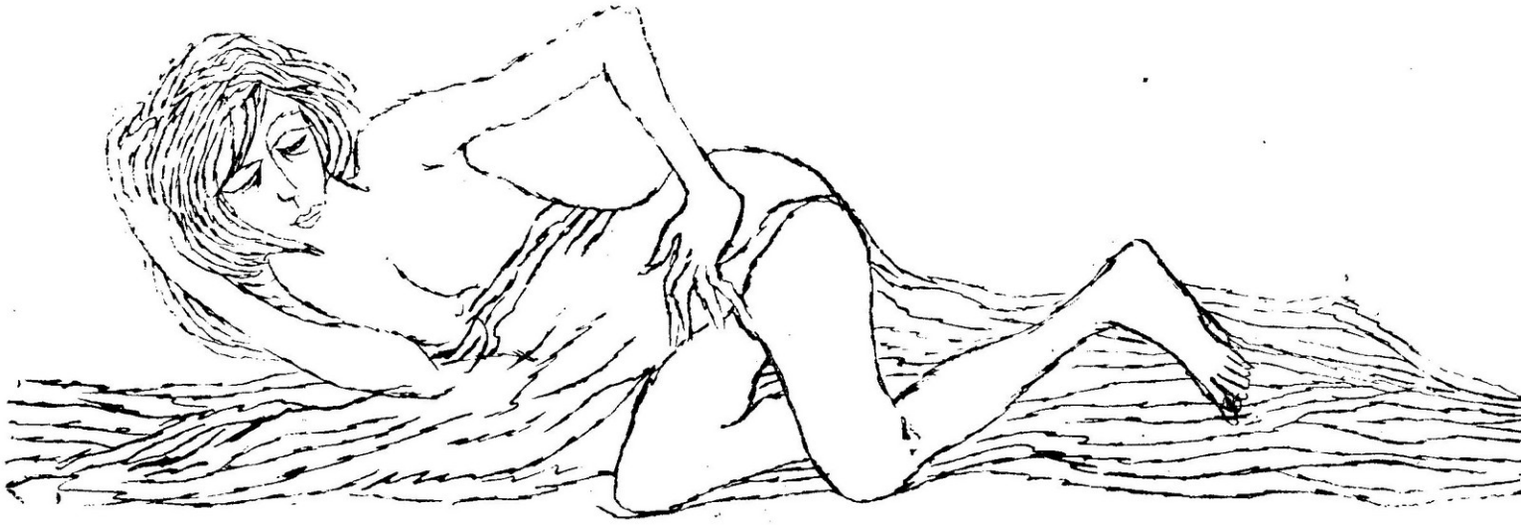

TIẾNG NÓI MỘT TÁC GIẢ

KỶ NGUYÊN VĂN HÓA

bài của **lê văn siêu**

ÔNG Phương bấm nút bên tay ghế cho tựa ghế ngả thêm ra, rồi ruỗi dài chân trên thảm nhung, mắt lim dim như muốn thả hồn vào canh mộng. Khi chén trà đầu tiên đã rót ra, ông Tường trịnh trọng hai tay bưng mời bạn, ông Phương đưa tay đón : xin mời bác, rồi nhấp một ngụm, đặt chén xuống, tủm tỉm cười nhìn bạn.

— Bữa trước tôi có hẹn với bác để tôi thảo bức thư tuyên ngôn, rồi bác sẽ xem lại và sửa chữa trước khi in. Thư ấy nay đã xong nên tôi mời bác tới để giao nộp công tác. Đây bác xem. Ờ, nhưng mà chữ tôi viết nó lem lắm, sợ bác xem không ra thì lại thêm bực mình. Vậy để tôi đọc.

— Vâng, xin bác đọc cho.

« Kính gửi các nhà văn hóa trên toàn thế giới.

Thưa quý vị,

Cuối kỷ nguyên trước, những nhà tôn giáo, đạo đức, giáo dục, khoa học, kỹ thuật, văn nghệ sĩ, nói gồm là những nhà trí thức, đã vì không biết sắm trọn vai trò lịch sử của mình nên đã để cho nhân loại phải chết chóc thảm thương trong ba trận thế chiến, và còn bị đọa đầy trong kinh hoàng khi phải chờ đợi sự chết chóc ấy.

Họ làm việc chỉ vì danh hay lợi riêng của họ, của bè phái họ, của quốc gia dân tộc họ, để tung thêm những lý lẽ danh thép của sự chia rẽ lòng người vào trong một thế giới đã chia rẽ vì quyền lợi vật chất và tinh thần. Rồi để tự lừa dối mình cho lương tâm khỏi cắn dứt, họ hô hào hòa bình, chấm dứt chiến tranh, xui giục nhau cùng hô để cùng ứng mà cứu vớt nhân loại lầm than. Trong khi tiếng súng tiếng bom vẫn nổ rền ở khắp nơi. Còn họ thì xoa tay ngồi trong những tháp ngà, lấy làm tự bằng lòng mình vì đã có lời kêu gào rồi, năm ba lần gì đó, nhưng không làm sao hơn được.

Cái tư cách hủ nho ấy của họ còn đáng kết án nhiều hơn nữa, khi họ mỗi kẻ chỉ ngồi một xó cố bám víu lấy những danh ngôn Thích Ca, Giê Su, Khổng Tử, Lão Tử v.v.., để huê dạng thêm lời nói, trong khi không biết xấu hổ vì quên rằng những đấng ấy từng đã xông hẳn vào đời và từng đã chịu mọi gian nguy để thể hiện lòng thương nhân loại lầm than thì danh ngôn ấy mới được giá trị là danh ngôn. Ví thử, các đấng ấy cũng như họ, ngồi núp một xó mà hô hào suông, thì nhân loại đã quên các đấng ấy từ lâu rồi còn nói chi là tôn thờ nữa.

Với một phong thái làm việc thật là hủ nho, họ ngồi cặm cụi nạo óc để giữa gọt lời văn mà viết một bài báo hay một quyển sách và tung ra trước công luận, rồi ngồi xoa tay chờ ảnh hưởng, tưởng tượng như phen nầy thiên hạ sẽ đề công đọc như mình đã mong muốn. Nhưng công trình tưởng tượng là ghê gớm ấy đã chỉ là một cục gạch ném xuống giữa biển cả, không thấy một dấu hiệu kết quả nào. Trong khi những kẻ tổ chức và có tinh thần thiết thực cứ kiên nhẫn và hùng hục làm, dù sai cũng vẫn đến một kết quả.

Bởi thế mà bọn chính trị xảo quyệt nắm vững guồng máy chính trị và chiến tranh trong tay, đã chỉ thêm nhìn họ là một lũ ma bùn nếu không lợi dụng được về việc khơi thêm ngòi lửa chiến tranh, một lũ nô bộc nếu dùng được một cách đắc lực và một lũ thân chủ của đề lao, nếu không khóa được miệng họ lại.»

— Bác viết như thế này, nếu là ở thời trước tất đã bị Ty kiểm duyệt họ bỏ rồi đấy.

— Vâng, nhưng bởi đây là sự thật của giới trí thức trên toàn thế giới, thì cần phải để cho mình được nói ra cho cả thế giới cùng nghe. Nếu mình tự bưng miệng mình lại, thì chẳng hóa ra mình cam phận hèn hạ chỉ để chờ cho thiên hạ nói hết để dạy mình thôi sao? Tôi tưởng ở thời cũ, những người làm việc kiểm duyệt, mặc dầu cũng thuộc cùng loại trí thức như đã kể, tất cũng nhìn ra điểm liên hệ đến danh dự chung của giống nòi mà không xóa bỏ những đoạn ấy.

— Tuy vậy, tôi cho rằng thời ấy đã qua, không hà tất gì phải nhắc lại như thọc mũi kéo giải phẫu vào một vết thương cũ.

— Bởi vết thương mà bác nói chưa thật là lành, nên phải mất công chữa, và vì thế mới phải có Hội nghị văn hóa này. Nếu không thì chúng ta họp hội nghị để làm gì cho nó thêm tốn ra?

— Đã đành, nhưng có lẽ lời nói cũng cần bóng bẩy đi một chút. Mà thôi, điểm ấy không quan trọng. Ta sẽ bàn sau. Xin bác cứ đọc tiếp.

— Vâng.

« Và cũng bởi thế mà bọn cầm quyền, bọn chính khách đã coi những vấn đề chính trị quốc tế như việc riêng của họ, thuộc quyền họ giải quyết, hoặc bằng sự hòa giải, hoặc bằng chiến tranh hoặc chiến tranh rồi lại bằng hưu chiến để rồi lại chiến tranh nữa.

Giới trí thức chỉ thụ động chịu đựng những sự đã rồi, như kẻ đi ký giấy làm chứng khai sinh cho những đứa con hoang. Ví thử có tỏ thái độ gì không chịu nhìn nhận một việc giải quyết nào đó nữa, thì sự việc đã thành cũng vẫn lướt qua mặt họ như những cái xe hơi chạy vù vù đi và ném vụt bụi vào mặt họ vậy. Biết bao nhiêu gượng gạo ép uổng, tạm bợ, cả sơ hở nữa trong những cách giải quyết các vấn đề quốc tế cũng như quốc gia đã xảy ra mà nếu có bàn tay của nhà văn hóa nhúng vào thì đã có thể tránh được ».

— Trong đoạn này chắc bác có ý nhắc đến vai trò của Khổng Tử, Thích Ca, Giê Su những nhà văn hóa xứng đáng làm thầy cho các bậc vua chúa thời xưa.

— Vâng, văn hóa này không phải là trí thức nọ. Bởi cuối thế kỷ nguyên trước không có, nên mọi cách giải quyết những xích mích quốc tế đều trong tay bọn vua chúa tân thời, chúng dựa vào sức mạnh của võ khí và dựa vào bộ máy tuyên truyền cũng trong tay chúng để muốn làm gì theo ý chúng cho là phải thì làm.

Chiến tranh thứ hai chấm dứt chỉ có giá trị là một cuộc hưu chiến vì tất cả đều mệt mỏi. Mọi vấn đề quốc tế, mọi mầm mống sinh ra mâu thuẫn quốc gia và chiến tranh, bọn ngũ bá tân thời với tổ chức Liên Hiệp Quốc dùng làm công cụ, vẫn để lòng dòng tất cả cho đến lúc mọi nước đỡ mệt thì hết lạnh, chiến tranh lại trở thanh nóng Lỗi tại ai ? Nếu không phải là tại những nhà trí thức thiếu tâm hồn văn hóa, đã không có tiếng nói của mình trong cuộc cờ.

Thời gian giữa khoảng hai thế chiến, nhiều kẻ trí thức còn bầy trò chủ trương gia nhập với không gia nhập, tranh đấu với không tranh đấu để tìm nhãn hiệu dán vào các lọ chủ trương về ý thức hệ cho dễ việc xuất cảng mà tạo

Trong Nghệ Thuật số trước, chúng tôi đã cho đăng tải Sau chiến tranh thứ ba, *một đoạn rút trong sáng tác mới nhất của nhà văn Lê Văn Siêu, nhan đề là* Năm Thứ Nhất. *Đây là một cuốn tiểu thuyết đã tưởng, lấy bối cảnh Việt Nam sau khi chiến tranh thứ ba đã xảy ra. Tuần này chúng tôi đăng thêm một đoạn văn của Lê Văn Siêu, được đặt dưới nhan đề là* Kỷ Nguyên Văn Hóa. *Đoạn văn này gần như là một đoạn chính của cuốn sách, được diễn tả qua hình thức một buổi nói chuyện giữa hai nhà trí thức. Nội dung buổi nói chuyện như là những mong ước của tác giả, bởi vậy chúng tôi đặt bài văn này vào mục Mỗi Tuần Tiếng Nói Một Tác Giả. Sau đây là tiếng nói của Lê Văn Siêu.*

danh lợi cho mình, khiến gây thêm những yếu tố chia rẽ trong lòng người đã chia rẽ Tôn giáo cũng vậy, đạo đức cũng vậy, giáo dục, khoa học, kỹ thuật cũng vậy nữa, kẻ nào cũng tìm tranh giành ảnh hưởng quần chúng bằng mọi mưu cơ xảo quyệt, mọi thủ đoạn đáng buồn để được nhãn hiệu là độc quyền yêu nước thương dân như lũ thương nhân giành nhau độc quyền phân phối một món hàng nào đó.

Giới trí thức quốc tế không biết tự tổ chức mình ra sao hết để có một thực quyền. Nên dù chân thành không muốn, chiến tranh thứ ba cũng vẫn đã bùng ra, khiến cho chết hại bao nhiêu người, suýt nữa thì chết đến hết loài người, nếu không có một lớp các nhà văn hóa tiền tiến tìm ra một công thức để có thực quyền trong cuộc cờ, là cái quyền hiến thân cho công chúng để thay công chúng đàn hạch công việc của các chính quyền, mà chấm dứt chiến tranh với bất cứ giá nào.

Những kẻ tranh bá đồ vương, còn say máu chiến tranh, đã không cưỡng lại được những quyết nghị đanh thép của lực lượng văn hóa quốc tế đã có hết thảy mọi người ở mọi nước làm hậu thuẫn. Nhờ thế mà sự điều động guồng máy chiến tranh ở các nước tham chiến bị ngưng lại. Và cũng nhờ thế mà ở bàn hội nghị các nhà chuyên môn tìm giải pháp hòa bình lâu dài, lại có sự đàn hạch của tổ chức văn hóa quốc tế vô tư ở ngoài mọi chính quyền, nên mọi vấn đề đã được giải quyết êm đẹp cho nhân loại bắt đầu sống trong hòa bình.

— Bác nhớ rõ trong hồi ấy, người ta đã tổ chức ra sao?

— Nhớ chứ! ở mỗi nước mà chính công chúng ở nước ấy biết rõ, người ta cộng cả ra những nhà văn hóa không có tham vọng chính quyền, không chịu áp lực nào của chính trị đương thời cũng không chịu làm trò đả đảo người này xuống, suy tôn người khác lên một cách vô ích. Những người ấy được công chúng ái mộ nhất. Mục đích chỉ như là một cuộc chơi, không lô thực dụng sẽ thay mặt công chúng để đàn hạch công việc của các chính quyền. Sau rồi họ tự nhiên bị công chúng đẩy ra làm những bàn tay chép sử vô tư của các sử quan đời xưa. Thêm có công chúng đã khôn ngoan và sáng suốt ủng hộ để trả lại giá trị văn hóa phải có cho các nhà văn hóa ấy — như thời xưa công chúng Ấn độ đối với thánh Gandhi, — họ được mạnh miệng ăn nói để đại diện công chúng và tiêu biểu cho từng quốc gia một. quốc gia nào khiếm khuyết những nhà văn hóa xứng đáng thì lấy làm tủi nhục như đời xưa bị kể là dã man không có văn hiến vậy. Mọi việc làm của chính quyền được sự tán thành của những nhà văn hóa thì mới kể là có giá trị cho dân tuân theo. Còn không được sự tán thành ấy dù đã hết sức hợp hiến hợp pháp, và dù đã có tất cả guồng máy chính trị hạ viện thượng viện lôi thôi thảo luận, biểu quyết, tán thành... cũng chẳng giá trị gì hết vì dân phản đối tiêu cực không nhìn nhận và không tuân theo. Chẳng hạn như việc tổng động viên ra mặt trận, cùng tăng thuế đảm phụ quốc phòng hoặc ký kết những hiệp ước liên minh quân sự.

Cuộc tranh đấu đã như những trò đùa của dân đối với các chính quyền. Không hò reo đả đảo, suy tôn gì cả. Bất cứ với chính quyền thay đổi nào cũng vậy, chỉ xin ông làm cho việc này hay việc khác. Nếu không chịu làm thì chúng tôi phản đối tiêu cực và cuộc sống xã hội sẽ tê liệt ngay. Trước lề lối tranh đấu mới ấy, các chính quyền đành chịu dơ tay. Có nơi định dùng cường quyền áp đảo và bắt giam những nhà văn hóa, thì dân tranh đấu bất bạo động, ngưng hết mọi việc để xin cùng vào tù cả. Có nơi mưu mẹo dùng những chiêu ghẻ để viết báo thóa mạ và bôi nhọ các nhà văn hóa, thì dân chúng trừng trị kẻ ngậm máu phun người ấy sau khi đã cảnh cáo. Có nơi đem những quyền lợi tối cao và thiêng liêng của tổ quốc cũng như của giai cấp ra để làm việc thuyết phục dân thì dân bưng mũi cười nói: chỉ có đời sống thực của chúng tôi bây giờ và của cả nhân loại mới là tối cao và thiêng liêng mà thôi.

Một hai nước làm được như thế thì lây dần sang tất cả các nước. Nghĩa là chưa từng bao giờ văn hóa kiểm soát được nội chính để mở lối cho ngoại chính giải quyết các vấn đề quốc tế trong công bằng và thông cảm.

— Tổ chức như vậy kể cũng hay!

— Nực cười cho một số người mệnh danh là văn hóa của xứ ta hồi ấy, cứ loanh quanh không ý niệm nổi công việc phải làm ra sao giữa kỷ nguyên của những nhà tổ chức, lúc nào cũng dấm dớ nói đến những ý niệm cũ mèm, nào là tình thương, nào là nhân loại lầm than, nào là hụp lặn trong bể nước mắt... Làm như chỉ tình thương là đủ làm quay được trái đất vậy.

— Nhưng có một điều tôi vẫn còn thắc mắc bác ạ, là không rõ cái sự công cử ở từng quốc gia ấy đã diễn tiến ra sao mà có thể thành công viên mãn được. Nhứt là trong cảnh bỗn độn mà các sách báo tài liệu sót lại còn chứng thực đã không ai chịu ai cả.

— vâng, vâng. Kẻ nọ bảo người kia là dốt — Kẻ này bảo người khác là ăn trộm ăn cắp của người. Nào là hèn nhát, nào là bán linh hồn cho quỷ sứ. Họ thóa mạ nhau như những kẻ thù không đội trời chung, cũng chỉ là sự ghen tị hẳn học vì danh lợi tầm thường cả. Rồi cũng kéo bè kéo cánh lấy số đông bằng hội này hội nọ, lấy sự lắm điều lắm lời bằng cơ quan này cơ quan khác cũng như lấy cả bề thế chính quyền để dọa nạt lẫn nhau mà thực hiện mưu mô thâm độc để hại nhau cũng như để đề cao và ca tụng nhau lên.

Cái mà người ta gọi là đệ tứ quyền đã bị sa đọa như thế, thì chính quyền dễ xỏ mũi tất cả và dân cũng sẽ không tin tất cả. Người cầm quyền ngôn luận còn có thể làm nổi việc gì đứng đắn nữa cho các chính quyền họ nể nang? Bởi vậy, tiểu ban tổ chức mới đặt ra các tiêu chuẩn để cô những vòng loại. Đầu tiên loại hết những kẻ mưu cơ, tức là những kẻ không có tâm hồn và thiếu tư cách văn hóa. Thứ hai loại hết những kẻ giả dối bất lương. Thứ ba loại hết những kẻ không có tinh thần xây dựng cuộc sống chung chỉ mong thỏa

xem tiếp trang 22

đang sống kiếp người

anh việt

Ai biết gì đâu một cuộc đời
Nhớ thương hờn giận chẳng hề nguôi
Chẳng thương Xuân sớm phai màu tóc
Chẳng nhớ mình đang sống kiếp người
Chẳng đắp cũng non hờn chót vót
Chẳng dâng mà biển hận đầy vơi
Hỏi chi sự nghiệp cùng thân thế
Sông núi — kìa xem — đã lở bồi...

Vũ hoàng Chương

THÂN phận con người, con người Việt Nam trơ trọi — nhìn cuộc đời với vẻ mặt ngác ngơ : dĩ vãng là nước mắt — trước mặt là khói sương, vì đất nước còn vương máu lửa. Anh và tôi chán chường cảnh giết chóc : máu chảy thịt rơi — nhà tan cửa nát. Những người thân yêu mới gặp đó rồi bỗng trở thành người thiên cổ — cái chết trông chừng gang tấc. Cái chết dễ dàng — Cái chết thành vô nghĩa. Ngày nào cũng có hàng trăm người trở về với lòng đất mẹ — Nghĩa địa luôn điểm màu hoa tang tóc. Người ta khóc, khóc rất nhiều cho những người thân yêu đã mất.

Người ta khóc, khóc rất nhiều cho số phận long đong của những người còn nặng nợ núi sông. Hờn — giận — ghét — ngờ vực — biến con người thành hung ác.

Người ta đang sống trong những chiều thu ảm đạm thê lương, hướng đi lạc lõng. Người ta hằng mong ước ánh nắng một sớm mai hồng sưởi ấm lòng, đem lại niềm tin.

Có những chàng trai trẻ sinh ra trong khói lửa — trưởng thành trong khói lửa — ngơ ngác bước vào đời — ngã gục dưới cờ một chiều mưa ngoài chiến tuyến ! Hay còn ngạo nghễ tiếp tục cuộc sống bấp bênh không định hướng?

Có những bà mẹ mỏi mòn trông đợi đứa con thân yêu, phiêu bạt bốn phương trời như cánh buồm căng gió lộng để vượt nghìn trùng tìm hướng sống — hay chìm lìm vào lòng đại dương sau một đêm giông tố phũ phàng.

● xem tiếp trang 30

người yêu, tình yêu

bửu ấn

BA mươi tuổi đầu anh chưa hiểu thế nào là tình yêu. Anh chưa hiểu bởi vì anh chưa từng gặp mặt người yêu, bởi vì anh chưa đối thoại với tình yêu. Với những người con gái đã nói yêu anh, anh đều thấy xa lạ và hỏi thầm : «Em đó ư ?».

Anh nhận thấy tình yêu thật vĩ đại và người yêu thì bé bỏng để rồi ngộp chết hoặc mòn mỏi, biến dạng trong tình yêu đó. Người ta thường đề tình yêu thao túng và giết chết người yêu của mình nhiều lần.

Nhung. Kỷ niệm về em anh bắt đầu giữa từ hiện tại. Hiện tại nào không trở thành kỷ niệm phải không em.

... Những phút đầu qua đi anh lại thấy mình sung sướng được giận hờn và ghen. Những giận hờn êm ả, nên thơ và trẻ dại. Hơn ai, anh hiểu tình yêu thất bại từ bước đầu. Tình yêu không thể có đích thực. Môi trường của tình yêu không ở những tương giao hoặc nó chỉ giới hạn — chỉ là một mảnh nhạ, một tượng hình và chết ngay khi tình yêu chưa đủ lông đủ cánh để bay lên. Một lần anh đã nói với Nhung : Tình yêu không có ở hai người bởi bản chất tình yêu không thể hòa đồng. Người ta chỉ có thể tạo nên sự thông cảm theo qui ước và tự an ủi những thất bại giáo điều. Nhung, em không hiểu vì em đang sống thỏa mãn và kiêu hãnh.

Tình yêu của anh tưởng chừng không cần một bồi đắp thực tế nào. Nhưng anh yêu em. Anh thường thắc mắc : tại sao lại Nhung mà không là ai khác... Vì anh vẫn nghĩ : em đã là một thứ người mất chiều sâu, một thứ «người giả» như nhưng trang sức giả, bóng nhoáng, nhiều màu, chóng phai, chóng hoen rỉ và rẻ mạt. Nhung, nhưng «tình yêu» đến với người ta như một định mệnh hay như một tai nạn, mà trong một giây, một phút sớm hoặc muộn hơn đều có thể tránh thoát. Tình yêu anh cho em là thế đó Nhung, khóe mắt của em và nụ cười của em. Nhung, tiếng hát của em và tiếng nói của em hình như lần đầu chúng đã vượt được giá trị thông thường để lên cao, lên cao... vào sâu trong anh. Chúng mặc nhiên chiếm giữ đúng lúc ngôi vị huy hoàng vừa khiếm khuyết ; Và hình ảnh «Hiệp» bỗng nhiên được trùm lên cho em. Cũng như anh đã yêu Hiệp qua nhiều người con gái khác.

Nhung. Anh có tật hay phân tách

CUỘC quen thân của chúng tôi khởi đầu từ lúc nào không biết.

Những ngày nắng chói chan, chiều đến bóng mát qui tụ trên linh hồn các sự vật lắng chìm, tôi đứng ở bên này gác trọ nhìn sang nàng ở sát bên. Không có một sự hẹn trước, nhưng hai cánh cửa sổ bên tôi và bên nàng đã mở sẵn trong khoảng thời gian ấy. Nàng xuất hiện sau những chấn song sắt đen. Mầu trắng trên da thịt nàng nổi bật tươi tắn như một thiên thần. Tôi đã nhìn rõ không mặt nàng, đọc được ý nghĩ trong đôi mắt nàng sâu đen. Thế giới của nàng lúc đầu đối với tôi hơi xa lạ, ngăn cách, nhưng rồi nó cũng đến gần tôi.

Đó là một người con gái yên lặng mành mai, mắt sáng, chưa hề cười và cất tiếng nói với tôi lần nào. Sau những giờ tan học buổi chiều, nàng thấp thỏ đứng bên cửa sổ nhìn xuống cái ngõ nhỏ hẹp dơ dáy ồn ào, tù hãm, chồng chất màu xám đen. Trước lúc bóng tối nhập nhoạng đổ xuống và nàng quay gót rời khung cửa, người con gái ấy ném cho tôi một cái nhìn thật sáng, thật thanh, thật hồn nhiên vồn vã. Tôi không còn thấy được hình dáng nguyên vẹn của nàng sau cái nhìn hấp tấp khiêu khích ấy. Cái nhìn của tâm hồn nàng đã xâm nhập tâm hồn tôi và tỏa bày những ý tưởng quyến rũ, chờ đợi.

Tiểu sử của nàng rất mù mờ, đối với tôi không quan hệ bằng tình cảm hiện lên trong những cuộc đối thoại lặng lẽ qua ánh mắt. Tôi chỉ thấy có một mình nàng đối diện với tôi, xuất hiện trong cuộc sống của tôi và chưa chắc gì nàng hoàn toàn chân thật nhưng vẫn là một hiện tượng lôi cuốn. Tôi nhìn thấy nỗi cô đơn bủa vây lấy nàng như một tấm lưới rộng. Buổi chiều bóng mát ngập ngụa đường phố, sau khung cửa chỗ nàng đứng, nỗi cô đơn ấy bám sát nàng như một sự ám ảnh khó dứt. Không thấy

hoàng hôn trong mắt em

nguyễn ái lữ

ai nói đến những người thân thuộc nàng, như người cha, người mẹ, quốc tịch và sự sống chết của họ. Nàng trơ trọi, hoàn toàn trơ trọi. Nàng ở với người chị từ vài năm nay, trước cả khi tôi đến và biết đến nàng. Điều đó tôi không chú ý bằng sự có mặt của nàng trước mắt tôi.

●

Tôi đã phạm tội quyến rũ nàng, như tất cả những người đàn ông. Mùa hè nắng gắt bực bội, tôi rủ nàng về vùng quê Lái Thiêu tìm gió mát và chất ngọt của hoa quả. Ở thành phố, hơi mát của quạt điện, nước đá lạnh, máy điều hòa không khí không có vẻ tự nhiên hứng thú bằng gió đồng thả cánh. Trong vùng đất thiên nhiên hoang vắng qui hợp các sự vật và những mối tương quan, bản chất của Người không thể chìm lắn và những tình cảm của Người chỉ lợi trong thứ tình cảm lớn lao của vũ trụ. Chiếc xe hơi nằm yên một chỗ. Chúng tôi đi tìm một bãi cỏ có tàn cây tỏa rộng. Trong vòng tay tôi ghì, nàng đã quá yếu mềm. Làn môi nàng ướt nhựt và chờ đợi. Đôi mắt nàng quay cuồng cùng nhịp độ co dãn, rung động, hồi hộp của thân thể. Trong ảo tưởng, tôi có ý nghĩ đã chiếm đoạt được nàng vì yêu thương là một sự chiếm đoạt. Người con gái ấy đã run lên, tê tái, cảm lặng, thoải mái trong lúc tiếp nhận tình yêu. Nàng đã quơ lấy ngọn cỏ, chiếc lá trong tay. Nàng đã hớp ánh sáng vào hồn. Nàng đã thấy niềm vui xuất hiện, lối cuốn, đánh thức các cảm giác dồn nén tận đáy sâu tâm hồn nàng. Ngay trong thực tế mâu lửa, băn khoăn, đau đớn day dứt, một giấc mơ chợt đến với nàng, có thể là một giấc mơ thần tiên dành cho nàng, một sự chọn lựa thích thú và hợp với bản chất nàng.

Tôi thấy sự gần gũi đã tạm đủ, dù chỉ là với ý nghĩa tương đối. Tôi đưa nàng trở lại nhà trọ vào lúc chiều nhàn nhạt. Những điều tôi vừa nói với nàng, những cử chỉ tôi có lúc diễn tả tâm tư và tỏ tình, ngay lúc trở về đã hết ý nghĩa. Tôi không còn giữ lại gì ngoài cái kỷ niệm đã sống bên nàng. Lúc này ý nghĩ chiếm đoạt người con gái không còn thuộc về tôi mà thuộc về nàng thì đúng hơn. Tôi đã san sẻ cho nàng sự sống của chính mình.

●

Sau nhiều năm tôi mới gặp lại người con gái ấy, một buổi chiều tối trên bến tầu chen chúc người và ngổn ngang chiến cụ. Nàng đi một mình trong đám đông, nét mặt đã thay đổi dưới ánh đèn đường vàng vọt.

Biết không thể tránh gặp tôi, nàng đứng dừng lại, nhìn tôi không chớp. Một vài câu nói được trao đổi và tôi cố mời nàng vào ngồi trong quán nước trên bến. Nàng ngồi im lặng, suy nghĩ, gác nước ở trong lòng bàn tay. Bọng đêm lan rộng trên mặt sông. Bên kia là vùng Thủ Thiêm mờ tối và im lìm. Những con sóng nhỏ lớp nhớp kêu vẹn bờ. Mấy chiếc thuyền gỗ chòng chành như chếnh choáng hơi men. Gió phả vào chỗ chúng tôi làm rối tung những ngọn tóc, lật đi lật lại mảnh vải mầu phủ trên mặt bàn. Hơi nước từ mặt sông nồng nặc xông lên rồi loãng vào không khí. Một giọng hát lả lướt theo làn sóng điện văng vẳng chỗ mọi người ngồi. Tôi nhìn vào người con gái, cái nhìn có vẻ táo bạo, soi mói tâm tư. Tôi chưa nói thì nàng sửa soạn đứng lên, mắt nhìn đi hướng khác.

— Em đi đấy à ?

— Vâng đi về. Đứa nhỏ ở nhà không có người coi, phải gửi hàng xem coi giùm.

— Thế còn chồng em ?

— Chết rồi. Chết vì tai nạn từ mấy tháng nay. Nàng ngập ngừng nói tiếp :

— Thôi em về nhá. Nếu có rỗi hôm nào mời anh lại chơi.

— Nhà em ở đâu ?

— Ở Phú Nhuận, trong đường hẻm, số nhà ba trăm bốn mươi hai trên mười một. Anh nhớ kỹ không dễ quên lắm.

— Nhớ rồi. Em về đi.

Người con gái đi khỏi. Tôi còn muốn ngồi lại trong quán, ngồi thật lâu để nhìn bóng đêm ngự trị trên sông. Tôi thấy một cảm giác trống trơn lạnh nhạt, vô vị, buồn nản chen lấn vào đầu óc. Quá khứ chợt hiện ra và trong ký niệm, tôi nhớ lại đôi mắt, cái nhìn trong vắt của người con gái lúc hoàng hôn sắp sửa khép kín. Thời gian đã đưa lại cho nàng những rạn vỡ, những khám phá về sự sống và tôi mong nàng sẽ đi đến tận cuối đường.

Không bao giờ tôi có ý muốn tìm gặp lại người con gái ấy nữa. Ánh mắt thuở xưa của nàng đã tắt chìm và tôi thấy tiếc nhớ con người nàng đã bị thời gian vượt quá xa. Trong sương mù của thời gian, nàng chỉ còn là một hình bóng mờ nhạt dần, một sự tàn tạ, yếu đuối và hết sức mong manh.

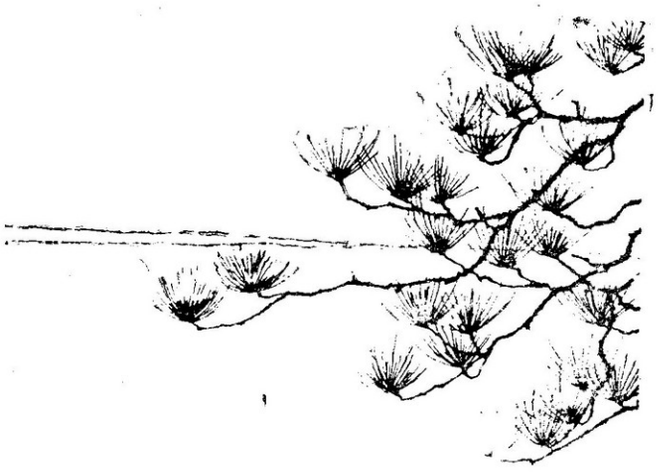

tình yêu và sự phân tách mặc khải cho sự mất mát tình yêu rồi. Sự phân tách còn cho phép ta đứng ngoài và như thế tự nó đã không có tình yêu. Vì vậy anh thầm hỏi : Đã thật sự yêu Nhung bao giờ chưa. Do đó anh muốn Nhung đừng hiểu gì về nó cả. Trường hợp anh : tình yêu chỉ ở trạng thái cô độc của một thứ tình cảm đơn phương.

— Anh yêu Nhung, anh yêu Hiệp, anh yêu anh ???

Hiền rỏ về nghi ngờ : « Mầy yêu Nhung đến thế kia à, lạ nhỉ » và hắn đòi anh xác nhận — « Tao không thể trả lời điều đó dứt khoát được. Hiện tại tao chỉ biết nói với mầy. Tao muốn nghĩ rằng tao yêu Nhung, tao cũng muốn mọi người nghĩ thế, nhưng trừ một người không được quyền nghĩ hay nói lên câu đó — người đó là Nhung. Tao không muốn Nhung hạ giá tình yêu của tao xuống ngang hàng với tình yêu của nàng. Tình yêu của Nhung là con đường nứt rạn để thoát ra của cả cái khối bị dồn nén đó » Anh đỏ mặt và thấy lố bịch trước nụ cười mỉa mai của Hiền. Nhưng anh « nhìn thấy » Nhung như thế. Còn Nhung « nhìn thấy » anh thế nào ? Chúng ta có yêu nhau không ?

— Dạ thưa em có, nhưng còn chuyện gặp nhau — hay chuyện mai sau — thì xin thưa rằng không. Không thể ! Chúng ta đã sắp lưng lại, tình yêu ở sau, chúng ta chỉ tưởng thấy chứ không nhìn thấy và càng cố gắng đi tới càng xa cách.

Nhung tình yêu thất bại thật sự mà, người ta chỉ vay mượn hình ảnh của nhau mà không yêu nhau đích thực. Tình yêu là giả tưởng. Người yêu là huyễn tượng. Tình yêu là phóng thể là xa xỉ — một sự xa xỉ thường xuyên và quá đáng.

...Và Hiệp. Anh quên em rồi, anh quên em rồi . Em đã bằng lòng chưa ! . . . bằng chứng là anh không còn có thể suốt ngày ngồi tần mần viết tên em. Không làm sao anh còn có thể ngồi gọi đến tên Hiệp một cách tha thiết và chân thành. «Hiệp» không còn như một thông điệp, một thần chú để gởi đến hoặc gọi dậy tình yêu. Và anh, thật tình anh đang đau khổ vì những điều mất mát đó : Hiệp !

— Hiệp hiện giờ là cái chi ? !

Hiệp ơi, từ lâu anh đã nhìn về em như nhìn sự yên ổn, như người chói nắng nhìn xuống hoặc nhìn lui. Anh nhìn về em như một trốn tránh hèn hạ mà anh thường chửi rủa chống đối. Hiệp ! rồi anh sẽ trục xuất em ra khỏi hồn khi nào được đeo lên mắt màu kiếng râm mát, hay khi nào anh tập được chửi to, văng tục vào những điều ôm ấp khắt khao. Hoặc anh sẽ biết xuôi tay, quỳ xuống, nhắm mắt suy tôn cuộc đời... Hiệp ơi, tình yêu còn lại nơi anh là thế đó.

— Và Nhung, tiếng hát của em và tiếng nói của em.

— Và Nhung, khoé mắt của em và nụ cười của em. Và của một ngàn người yêu sẽ đến với anh sau này thì cũng chỉ thế thôi. Chỉ thêm những lần gọi dậy cho tình yêu hồi sinh — để cho tình yêu thêm một lần, rồi một lần... đem người yêu đi mãi... đi mãi vào giả tưởng....

THANH

DƯỚI MẮT BÌNH

☐ bài của BÌNH NGUYÊN LỘC

Loạt bài mười tác giả viết về mư
viết của Viên Linh về Võ Phiến — đ
Bình Nguyên Lộc về nhà văn Thanh Na
trừ một đổi thay phút chót, ngoài ý mu
giả Việt Nam sẽ được nối tiếp và kh
Phan lạc Phúc sẽ phác họa cho chúng ta
Nguyễn Đình Toàn sẽ được nhìn bởi T
sẽ tìm hiểu con người và thế giới Kiế
sẽ nói chuyện với bạn đọc về nhà văn Dư
chúng tôi muốn nhận xét cùng bạn đọc l
không phải là những khám phá tận cùng
lý do giản dị là đời sống, tư tưởng và t
tròn trong một bài viết. Nhưng loạt b
theo ý chúng tôi, là đạt được những đ
được dễ dàng về những tác giả được lựa

QUÁN Ngân Đình, thời thân của quán Pointe des blageurs, có một xó rất u tối ở bên phía tửu lâu nổi «Mỹ Cảnh», cạnh hàng rào sắt của quán.

Xó ấy được bọn chúng tôi gọi là xóm nhà lá của tửu lâu Ngân Đình, vì hai chiếc bàn ở đó là hai chiếc bàn réserve, để phòng hờ đêm nào khách quá đông thì họ ngồi, chớ ngày thường chỗ ấy tối quá, ai cũng chê, bởi khách họ thích «le» với làng nước, tìm chỗ sáng để chường mặt ra.

Nhưng rồi khách có đông bao nhiêu cũng không ngồi được ở xóm nhà lá đó vì đêm nào xóm cũng bị chúng tôi chiếm mất rồi.

Không thằng nào có làm gì xấu xa, nhưng con người văn nghệ thích kín đáo cho được thân mật, ấm cúng.

Cây đinh của xóm nhà lá là nhà văn Thanh Nam, vì đêm nào anh bạn độc thân này cũng quất đúng sáu chai băm ba, từ đầu hôm cho tới gần giờ giới nghiêm, có đêm cao hứng anh ta thiếm xực thêm hai cái công-xôm-ma-xông.

Một anh bạn chơi nghịch, gỡ nhãn một chai băm ba, dán vào trụ sắt của hàng rào, tửu lâu thấy hay hay, cứ để vậy, không buồn gỡ đi, thành thử xóm nhà lá lại mang tục danh là xóm băm ba, hoặc xóm Thanh Nam.

Chúng tôi đóng đại bản doanh ở đó cho tới ngày V.C cho nổ hai quả mìn claymore đúng ở nơi đó thì mới dời đồ đi nơi khác. Hú vía, đêm ấy trời mưa, không thôi không còn Thanh Nam nữa, mà cũng chẳng còn kẻ viết bài này.

Bất kỳ nhà văn nghệ sĩ nào cũng mắc một trong bốn cái đổ tường, và tuy Thanh Nam uống rượu chỉ có thế thôi, nghĩa là tương đối ít, chúng tôi cũng liệt anh vào giai cấp «hũ chìm».

Có một đêm, quất xong sáu chai băm ba và hai cái công-xôm-ma-xông, Thanh Nam lại lôi tôi đi tuốt vào quán La Cigale ở tận trong Đa Kao để quất thêm mỗi đứa một cái Martini, và một cái Cinzanno nữa.

Bấy giờ Thanh Nam đã tơ lở mơ rồi,

Ông đại tá L.S ngồi ở bàn bên cạnh cũng đã tơ lơ mơ.

Ông ấy phát lên ca bản Sénérade cho mấy cô ca sĩ lé mắt chơi.

Tôi nói :

— Thanh Nam nè, con nhà võ đã trổ tài thì con nhà văn chúng ta cũng phải làm cái gì chớ. Mỗ già cả rồi thì nhà ngươi còn trẻ, nên làm cho các nàng lên ruột một chút chớ.

Thanh Nam ực một ngụm rượu rồi nhảy đến xó các cô ca sĩ ngồi, giựt tập vở của cô ca sĩ móm — xin không nói tên, nhưng chắc ai cũng đoán được đó là cô nào, vì cô này, ngoài biệt sắc móm, còn ưa ôm tập vở theo, lúc đi hát ở các phòng trà, như nữ sinh đi học đêm vậy — rồi mang về bàn, rút viết ra đề ngay một bài thơ ở đầu tập.

Tôi nhớ rõ là bài thơ ấy có «cộ hồn» lắm, nhưng sau hỏi ra thì cô ca sĩ móm đã xé nát tờ giấy và rủa Thanh Nam, tàu mà chở cũng không hết vì cô ta cho rằng bài thơ dở quá.

Có lẽ cô ta oán Thanh Nam, vì ca xong, cô ta cần phải «chạy» trà thấy ngay, mà Thanh Nam thì cứ giữ tập, khiến cô ta phải nằn nì quá sá mới lấy tập lại được.

Đêm ấy chúng tôi về nhà, quá giờ giới nghiêm.

Con người ngông ấy vậy mà viết văn rất cổ điển. Nhơn vật của các tiểu thuyết và truyện ngắn của Thanh Nam không hề sống thác loạn bao giờ, khiến tôi nghĩ ngay đến các nhà văn ba năm chưa thấy mặt một lần ở các chốn ăn chơi, thế mà cứ trình bày những thanh niên uống rượu tràn đìa, và những gái trời đánh không mà thôi, trong tác phẩm của họ.

Thanh Nam là một con người đáng quí mến ở chỗ không đưa nếp sống bừa bãi của anh hay của người khác vào văn chương, điều mà anh có đầy đủ thẩm quyền để làm, vì chính trong đêm uống rượu ở La Cigale, Thanh Nam đã hôn hai cô gái đợt sống mới đi giải trí với bạn trai của họ ; tác phong thật của anh cho anh cái quyền viết truyện thác loạn mà không xấu hổ với lương tâm như một số nhà văn nằm nhà mà cứ viết truyện nhảy đầm, vì anh nói những điều anh có biết, có làm, chớ không bịa láo.

Vậy mà không, đa số nhân vật của anh khá ngăn nắp. Anh nói : « Nếu nếp sống bừa bãi, thác loạn mà không cần thiết cho câu chuyện, mà ta đưa nó in, thì chỉ là trò lên mặt với độc giả rằng ta đây là một cây ăn chơi. Như vậy có ích gì cho ai ? Ăn chơi có phải là cái tài, cái đức gì đâu mà khoe, huống hồ gì tưởng tượng để khoe thì còn tồi hơn nữa. »

Từ ngữ « xuống đường » do Thanh Nam dùng trước nhứt, nhưng với ý nghĩa khác.

Nhà văn trên ba mươi tuổi ấy vẫn sống độc thân trên từng thứ tư của một buyn-đinh ở đại lộ Hai Bà Trưng

Hễ thành phố lên đèn là anh chịu không thấu với nỗi cô đơn của anh, nên anh xuống đường. Đúng là xuống đường, theo nghĩa đen, và xuống đường trở thành cái nhan của một tác phẩm của anh.

Uống rượu có lẽ là lối trốn cô đơn của anh chơ không có gì lạ.

Thế nên bề ngoài Thanh Nam là một người bạn vui vẻ mà người ta rất thích chơi với, nhưng tác phẩm của Thanh Nam luôn luôn phảng phất một nỗi buồn, không thấm thía thì cũng nhẹ nhàng. Hồn thật của Thanh Nam đi vào hẳn tác phẩm của anh.

Nhiều bạn văn cứ chê Thanh Nam viết chậm và khoe rằng họ viết nhanh.

NAM

H NGUYÊN LỘC

...ước giả — khởi đầu bằng bài ... đài viết lần này của nhà văn Nam tới bài thứ sáu. Ngoài ...ước soạn, chân dung mười tác ...hông bởi bốn bài viết nữa : ...ta ...ốc dáng va đặc thù Mạc Đỗ, ... Th Chương, Lý Hoàng Phong ...Kiếlinh, nhà thơ Tô Thùy Yên ... Dụ Nghiễm Mậu. Điều mà ...ọc lười chân dung' tác giả này ...g những thể hiện toàn vẹn, bởi ...à trc tác một tác giả không thể gói ...t bảy đã có một tác dụng tốt, ... đi ...ợa giúp bạn đọc tìm hiểu ...ượu cho loạt bài giới thiệu này.

Họ không biết rằng sự chê bai ấy, hóa ra đề cao Thanh Nam. Thanh Nam viết văn chớ không viết tiểu thuyết đâu, mặc dầu tác phẩm của anh được đặt tên là tiểu thuyết.

Đọc tiểu thuyết của Thanh Nam mà ngốn ngấu để biết thằng ấy rồi sau có lấy con ấy hay không là làm một chuyện tầm ruồng vì chính tác giả cũng chẳng cần cóc gì kết cuộc. Công việc chính của Thanh Nam là ngừng lại dọc đường để rình phản ứng của cô trước một cử chỉ của cậu, để lắng nghe niềm đau của chàng khi nàng ôm cầm thuyền khác, còn «hồi sau phân giải» thì tại chủ báo muốn phải có thì anh đành cho nó có, chớ chẳng thiết tha đến cái hậu cho lắm.

Như thế không nên gọi Thanh Nam là tiểu thuyết gia mặc dầu anh cũng viết tiểu thuyết đăng báo như bao nhiêu tiểu thuyết gia khác. Thanh Nam là một nhà văn, mà nhà văn thì viết chậm hay viết nhanh, thật chẳng ăn thua gì đến văn tài của anh, đôi khi nhờ viết chậm mà tác phẩm anh có giá trị hơn cũng nên.

Bạn đọc ở xa, thường tò mò về các tác giả mà họ ưa thích.

Muốn biết Thanh Nam ra sao, các bạn cứ tưởng tượng một cái buyn-đinh sáu từng lầu, thứ buyn-đinh cá kèo, không có thang may, và các buồng vệ sinh thì công cộng.

Bây giờ đêm, một thanh niên râu (Thanh Nam đã trên 30, tuy không râu, vẫn phải gọi anh là thanh niên râu) gương mặt hiền lành, sơ mi ngắn tay, hở cổ, đứng trước ngôi nhà chung cư ấy vẫy tay bắt lại một chiếc tắc xi để rồi không biết đi đâu.

Anh đang đói bụng, cần đi ăn cơm tối đấy, nhưng không làm sao mà chọn trước quán ăn được. Đúng là một con người nghệ sĩ.

Anh bảo tài xế chạy đi đâu tùy thích. Cố nhiên hắn đổ dốc Hai Bà Trưng rồi có khi anh chàng ngông này ghé vũ trường Mỹ Phụng ở cuối phố, giờ ấy chưa có nhảy nhót gì, nhưng anh ta cứ nghe nhạc uống rượu rồi lắm đêm quên ăn cơm.

Hoặc anh ta để xe chạy luôn ra Ngân Đình, mà thường thì như vậy rồi ăn uống luôn ở đó và ngồi đó với bất kỳ thằng nào có can đảm ngồi mãi với anh cho tới gà gáy giới nghiêm.

Tôi thường băn khoăn cho cảnh chăn đơn gối chiếc của Thanh Nam, không phải vì thương xót con gái ế chồng đâu, mà vì mười mấy năm xa vợ tôi, tôi rất khổ về những chuyện lật vật của đàn ông, như là một nút áo đứt, một chiếc tất lủng lỗ, tôi thấy rằng một nhà văn có vợ sẽ viết hay lắm vì thoát ra được những bận rộn quá thiển cận ấy nó ngăn mình nghĩ sâu và nghĩ xa.

Thanh Nam thở dài mà rằng : «Khổ lắm bồ ơi ! Tôi cũng muốn lấy vợ cho nó xong đi chớ, nhưng tôi không biết cưới vợ rồi nó ra thế nào, tôi sợ lắm»

Một lần nữa, tôi lại phải nói rằng Thanh Nam đúng là một nghệ sĩ, quá ham chuộng tự do, quá mê say nếp sống không bị ràng buộc.

Nếu tôi là chánh khách hoặc là nhà xã hội học, tôi sẽ lên án Thanh Nam là trốn bổn phận làm người. Nhưng tôi lại cứ mê Thanh Nam chính vì sự nhát gan một cách nghệ sĩ của anh.

Có thể bởi khổ vì một chiếc nút áo đứt mà Thanh Nam không viết được một truyện ngắn quá tế nhị mà những ý, những tình trong đó mong manh quá, không tập trung ý và tình, không viết được, nhưng trái lại con người nghệ sĩ không bị ông gia trưởng giết chết đi, và con người nghệ sĩ ấy sẽ làm được nhiều việc khác hay hơn.

Tôi còn mê Thanh Nam ở điểm nầy nữa. Thanh Nam không phải là một nhà hùng biện và cỡ phải diễn thuyết, chắc anh nói không mấy hay.

Nhưng anh đọc thì tôi cho là số 1.

Đừng tưởng đọc là dễ đâu nhé. Các bạn không tin, cứ lấy một bài văn, 1 truyện ngắn, đọc lên rồi thâu băng. Các bạn cho quay lại băng đó và các bạn sẽ thấy rằng mình đọc rất dở. Tôi đã làm thử, để biết rõ tôi, và biết tài một số lớn bạn hữu khác, và tôi kinh nghiệm được điều ấy.

Ở ngoài đời Thanh Nam nói nhanh như bắn mi-tray-dết, rất khó nghe, nhưng hễ đọc thì anh đọc thật chậm rãi, rõ ràng, mà nhứt là rất có hồn.

Ấy chính cái «hồn» ấy mới tạo được sanh khí, làm cho bài văn trở nên linh động lạ kỳ.

Bên Pháp, các hãng dĩa đã vô dĩa truyện ngắn «La Chèvre de Monsieur Seguin», bài thơ «Le loup et l'agneau» (đọc chớ không ngâm) và ĐỌC được xem là một nghệ thuật, người ta mua dĩa để thưởng thức lối đọc của người đọc truyện mà tên tuổi được nêu ra như tên tuổi của các ca sĩ.

Nếu ở xứ ta mà trình độ thưởng thức của công chúng lên tới mức đó, Thanh Nam sẽ là một nghệ sĩ «đọc», tên tuổi như Mai Thảo, như Mặc Thu, hai anh bạn sau nầy đọc cũng hay không chỗ chê.

Có thể có nhiều nhà văn có tài hơn Thanh Nam, nhưng tôi ít thấy ai nghệ sĩ hơn con người dễ mến ấy.

B.N.L

BÀI THỨ 6 TRONG LOẠT BÀI VIẾT VỀ 10 TÁC GIẢ VIỆTNAM

Sơn Nam

TIỂU THUYẾT PHONG TỤC

34

Vạch một chân trời

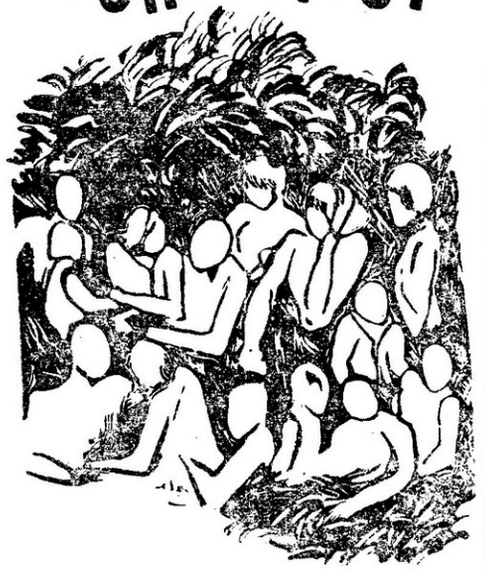

THẰNG bé trợn mắt nói phều phào :

— Lạnh tay rồi ông ơi ! Đờm lên rồi, cứu tôi.

Đã đến lúc ra tay cứu chữa dùm thằng bé. Nhưng lão thầy rắn không muốn giúp một cách dễ dàng. Thằng bé này là đứa tinh ranh, nó dám nghi ngờ rằng chính lão thầy rắn là thủ phạm trong cái chết bất ngờ của lão Chòi Mui.

Lão thầy rắn muốn kéo dài thời gian để thằng bé mang ơn cứu tử hoàn sanh. Trong những ngày sắp tới lão cần nương tựa vào nó, nó đủ sức kiếm củi, gạo và thức ăn.

Theo kinh nghiệm cổ truyền, lão mở nóp ra đưa lại gần bếp lửa, tháo mấy gọc đệm. Thằng bé lắc đầu, nói không ra tiếng :

— Á khẩu rồi... ông ơi... Ông muốn tháo cái nóp để chôn tôi hả ? Tôi chưa chết đâu.

Lão thầy rắn nói :

— Tao lo cho mầy đây. Thế nào mầy cũng sống. Tao kiếm thuốc.

— Thuốc gì trong cái đệm rách ?

— Coi rẻ ?

Lão đập mạnh chiếc nệm xuống nền đất rồi ngưng tay, cúi mặt. Thằng bé nhắm mắt lại, nghe thì thào :

— Một đứa, hai đứa, ba đứa...

Nó không còn hy vọng nơi tài năng của lão thầy rắn nữa. Lão đang tính chuyện gì kì mà chăng ? Thì dụ như chuyện giết người. Trước khi đến đây, lão đã giết ba người rồi !

Giọng thằng bé nấc lên, lần chót :

— Giết tôi luôn đi !

Lão thầy rắn đáp :

— Nín đi mầy ơi ! Nam thất, nữ cửu. Mầy gần chết, mầy nói bậy hoài. Tao tha tội cho mầy đó. Nè ! Hả miệng ra !

— Dạ...hả không được. Cứng miệng rồi.

Lão thầy rắn sờ trên nền nhà, bắt đúng bảy con rệp bỏ vào miệng mà cắn rồi nhổ nước vào miệng thằng bé.

Trong chốc lát thằng bé cựa mình thở phào, nhẹ lâng lâng. Lão thầy rắn hỏi :

— Thấy chưa ! Hồi nãy mày mệt vì oan hồn con rắn bò từ bụng lên ngực mầy. Bây giờ con rắn đo tuột xuống bụng... Phải vậy không ?

Trong lúc nửa tỉnh nửa mê, thằng bé cố gật đầu :

— Dạ, phải !

— Thì nằm đó đi !

Nụ cười khoan khoái nở trên môi lão thầy rắn. Rệp là vị thuốc cứu cấp hiệu nghiệm nhứt. Gặp trường hợp rắn lục cọn, chưa đủ nọc thì rệp trị dứt được, nạn nhân sống bình thường. Tuy nhiên, đến mùa gió bấc thổi lại rai, nạn nhân trở bịnh, xương sống nhức nhối như bị cắt ra làm nhiều khúc.

Muốn trị tuyệt nọc, thầy rắn phải cho nạn nhân uống thêm củ cỏ ống và phèn chua. Cỏ ống luôn luôn mọc sẵn đầy đất, rừng U Minh nơi nào cũng có. Phèn chua là vị khó kiếm hơn. Lão thầy rắn mang sẵn trong mình một cục nhỏ, gói trong miếng vải đỏ để làm tăng thêm vẻ huyền bí trước mặt thân chủ.

Hướng về tương lai, lão thầy rắn thấy mình cần nuôi dưỡng thằng bé đừng cho nạo giờ nó dứt bịnh. Suốt đời, nó mang một bản án tử hình treo, nếu xa thầy rắn, nó đau đớn, có thể chết.

— Mày mạnh rồi đó ! Khổ cho tao quá. Mặt trời lên cao... Cái xác lão Chòi Mui nằm một đống trong nhà. Tao sợ.

— Lát nữa lấy cái nóp quấn xác ổng, chôn cho xa.. Xứ nầy, qua mùa mưa, nước ngập lênh láng, mình múc nước rừng mà uống. Chờ tôi đi với. Chôn cho thiệt xa..

— Phía nào ?

— Gần bờ Sông Cái. Biết đâu ông Chòi Mui còn vài người bà con ở xứ xa mới tới. Nếu xác ổng chôn gần chòi nầy thì mình ăn nói làm sao cho gọn ? Theo ý tôi thì tối nay hãy lo liệu.

— Ừ !

Lão thầy rắn muốn tìm cách thao túng cả chòi và pho tượng ông Tề Thiên, lục soát, đào xới tìm kho tàng. Lão ra lịnh :

— Tao sợ quá ! Mầy bó xác ông Chòi Mui trong chiếc đệm, để sau hè. Chờ tối nay..

Trong lúc thằng bé bó xác lão Chòi Mui, lão thầy rắn đi lần thần ngoài sân. Thằng bé không ngăn được hai hàng nước mắt. Nó khẩn vái :

— Sống khôn thác thiêng .. ông phò hộ cho cháu... gặp kho tàng. Cháu hứa cất miếu thờ, xây mộ bằng đá lục lăng..,

Lão thầy rắn lẩm bẩm :

— Đúng là gần đây hoặc ngay dưới nền này có kho tàng. Thằng bé là đứa hiểu nhiều chuyện.

Lão ra gốc cây da, sờ vào pho tượng ông Tề Thiên. Rồi lão đến trước mặt pho tượng, ngắm nghía từng chi tiết. Hai tay ông Tề dang ra, một tay có chữ nhựt, một tay chữ nguyệt, hai chữ nầy chạm vào lòng bàn tay chung quanh có viền hình mặt trời tròn và mặt trăng khuyết lưỡi liềm.

Thằng bé trở ra :

— Xong rồi ông ơi ! Buồn quá !

— Tao đâu có vui. Dầu gặp kho tàng mình cũng không tài nào chia cho lão Chòi Mui một phần...

Thằng bé ngồi xuống cau mày :

— Kho tàng à ! Cháu chắc rằng nó không có ở đây, vì chờ đợi kho tàng mà ông Chòi Mui chết vì rắn cắn. Hay là...con rắn đó là thần giữ của ?

— Có lý ! Này bé ! pho tượng nầy ở chỗ nào ? Hồi xưa nó ở chỗ nào ?

Thằng bé đáp :

— Làm sao biết được ? Hồi mới tới cháu thấy nó ở sau hè.

— Chỗ nào ?

Thằng bé cau mày :

— Có cái giếng. Giếng cạn rồi..

Biết rằng thằng bé đang phân vân lão thầy rắn nhủ thầm : « Thằng nầy đáng chết, nếu không đầy đủ bản lãnh thì mình bị nó làm phản ».

Lão nắm tay thằng bé :

— Hỏi cho biết vậy thôi. Mình lo cho ông Chòi Mui yên mồ yên mả rồi tính sau. Tao già rồi, ăn mắm ăn muối quen miệng ; gặp cao lương mỹ vị chắc,.. nuốt không vô. Hễ gặp kho tàng, tao giao hết cho mầy.

■

Lục Cụ ngồi dưới gốc cây, run lập cập. Bịnh rét rừng hoành hành lão ta từ bốn ngày rồi. Tên Mách và Hai Tam bắt đầu chán nản. Khi vào rừng xanh, đối phó với lịnh hoạn và nạn thiếu ăn thiếu uống, tên Mách và Hai Tam nhận thấy : Lục Cụ chẳng biết bùa phép gì cả, cứ ngồi mà ăn hại. Tên Mách buồn rầu, muốn trở về rạch Tắc Cậu để trồng khoai cuốc rẫy. Hai Tam thì thương nhớ con Nhung. Đến ngày thứ bảy rồi mà chưa được tin tức gì của Tư Bá. Tư Bá dẫn bọn Tàu Ô nhưng tại sao chú chưa dám vào rừng sâu. Bất cứ nơi nào đã trải qua, Hai Tam đều ấy dao khắc vào gốc cây, lắm khi anh ta đốn nguyên gốc để làm dấu.

Hai Tam đốt lửa, ngồi nhai mớ đọt choại rồi đem con rùa vàng thảy vào đống lửa.

Tên Mách đến gần, nói khôi hài :

— Tụi mình chắc trở thành con xà niên !

Hai Tam hỏi :

— Sao vậy ? Xà niên là con gì ? Rừng này có xà niên à ? Tôi không sợ xà niên. Tôi sợ bọn Tàu Ô..

Tên Mách nói khẽ :

— Coi chừng... ổng nghe ! Ổng... thành con xà niên rồi đó.

— Ổng nào ?

— Ổng Lục Cụ của mình.

Con rùa đã chín. Hai Tam dùng khúc cây nhỏ khều con rùa rồi đập mạnh vào cái yếm, cái mai. Hàng chục quả trứng vàng hiện ra, đóng chùm trong bụng rùa. Hai Tam vui sướng quá. Thế là tên Mách đã chán chê Lục Cụ, muốn kết phe với Hai Tam, bằng cớ rõ rệt là anh ta dám nói xấu, so sánh Lục Cụ với con xà niên. Nhưng biết đâu tên Mách nói vậy để thử lòng Hai Tam. Hai Tam nhường mấy cái trứng rùa cho tên Mách. Anh ta nhớ đến vài câu chuyện mà trước kia Tư Bá thường kể lại. lúc gần sáng, những người thức đêm thường ngủ gục rồi bị cọp ăn thịt dễ dàng, và lúc thuyền gần chìm, người ta thường giết hại lẫn nhau Một khi người đồng bọn giết lẫn nhau, đó là điềm sắp có chuyện may mắn. Phen đó, Tư Bá ra ngoài hải đảo, thuyền bị sóng đánh, cả bọn đói khát, người nầy kết phe với người kia để mổ bụng đồng bọn...

Lục Cụ bỗng nhiên quát to :

— Mách !

Tên Mách giựt mình day lại. Lục Cụ nằm xuống, thở dốc, Như thường lệ, tên Mách chạy đến gốc cây :

— Thưa Lục Cụ., Muốn cần hả ? Để tôi đốt thêm lửa...

— Mày...đốt thêm lửa rồi lại đây ! Mầy đừng làm bộ... Tao nằm đây, tao đau mà tao nghe mầy nói tao là con., xà niên. Tao là thú vật hả ?

Tên Mách biến sắc, tìm cách chối cãi ,

— Dạ, tôi với Hai Tam nói chuyện xà niên !

Thiệt hay chơi ! Để tao kêu Hai Tam lại đây hỏi lại.

Nghe chuyện đối đáp giữa tênMách và Lục cụ, Hai Tam đã hiểu ; quả thật tên Mách không muốn làm tay sai Lục Cụ nữa. Nếu giúp anh ta thì anh ta nhớ ơn mãi mãi.

Tên Mach đứng dậy :

– Để tôi kêu Hai Tam !

— Không cần tới mầy ! Mầy muốn căn dặn trước hả ? Tao cho mầy biết : tao ra ngoài mé sông, kêu tụi giặc Tàu Ô vô đây bắt sống mầy. Để tao kêu

Hai Tam chờ đợi và khi nghe giọng đáng ghét của Lục Cụ anh im lặng hồi lâu mới lên tiếng :

— Dạ !

– Hai Tam lại đây ! Nãy giờ thằng Mách nói chuyện gì ?

Hai Tam đáp :

— Tại nói chuyện con xà niên ở rừng U Minh này cho thằng Mách nghe. Xưa kia, rừng U Minh nổi danh là nhiều xà niên. Nó giống như con khỉ già.

— Ừ ! Mầy nói tiếp, Nếu tao nghe không suông lỗ tai thì tao giết cả hai đứa.

Hai Tam bịa ra câu chuyện xà niên căn cứ theo một giai thoại trong truyện Tàu. Chuyện nay, dường như Tư Bá đã thuật lại : Năm đó, tại rừng đó, có xà niên...

Lục Cụ nhìn đôi mắt láo liên của Hai Tam :

— Rừng nào ? Nói bậy đi !

Hai Tam đáp :

— Rừng U Minh nầy, hồi thời Gia Long tẩu quốc. Binh sĩ của vua Gia Long chạy lạc vô rừng, nghe dân đốn củi báo về tai nạn xà niên. Một ông quan của vua Gia Long tới nơi tìm cách cứu dân. Ông quan ra lịnh cho binh sĩ mua rượu... mua thật nhiều cho xà niên uống, cho xà niên vui.

Lục Cụ bĩu môi :

— Mầy nói chuyện tiếu lâm để kiếm ngạo cái tật uống rượu của tao hả ?

Rõ ràng Lục Cụ là kẻ tiểu nhơn. Hai Tam tức giận vô cùng nhưng nghĩ rằng chưa đến lúc ra tay giết Lục Cụ. Anh tiếp lời .

— Dạ, xà niên ưa uống rượu lắm. Hôm sau quân sĩ đến xóm mua về hàng chục hũ rượu nếp, thứ ngon. Ông quan ra lịnh, lần thứ nhì, bảo quân sĩ đốn cây về ..

Lục Cụ trố mắt :

– Mầy thấy tao đau ốm, còn da bọc xương, mầy bàn chuyện ám chỉ tao là kẻ gần vô hòm hả ! Đốn cây để.. đóng hòm.

Tên Mách phục thầm tài ăn nói của Hai Tam nên phụ họa vào :

– Dạ, hồi nãy anh Hai Tam đâu có nói chuyện đóng hòm,

Lục Cụ trợn trừng, chỉ vào mặt tên Mách ;

— Đốn cây làm gì ?

Tên Mách lính quýnh, chang biết trả lời ra sao cho ăn khớp với câu chuyện xà niên của Hai Tam.

Lục Cụ nói gằn .

— Sao không trả lời ?

Tên Mách nói bừa :

— Dạ, đốn cây, chặt ra từng khúc nhỏ chở đâu phải cưa ván.

Hai Tam liền nối lời tên Mách :

— Chặt từng khúc ngắn, từng khúc cây thật ngắn, ngắn hơn khúc củi để làm quốc, thứ quốc có ngù kẹp ở ngón chân. Hai ba chục đôi quốc đẽo xong, ông quan ra lịnh cho quân sĩ đi quốc ban đêm nơi có xà niên. Xà niên chạy lại rình.. để bắt chước. Hôm sau ông quan đem mấy chục hũ rượu để ở gốc cây rồi đem quốc để gần đó. Xà niên đánh hơi rượu, chạy ra giành nhau uống.

■ còn nữa

sắc đẹp bảo vệ

HẠNH PHÚC TƯƠNG LAI

Ngày tân hôn, chàng là một thanh niên tuấn-tú, nàng là một thiếu nữ diễm kiều.

Họ sánh vai nhau như đôi Loan, Phượng.

Thế mà sau 5 năm hương lửa, trải qua vài lần sanh nở, xuân sắc của nàng đã đứng chựng để bắt đầu đi lùi vào sự tàn phai.

Bây giờ, khi vai sánh vai, người ta không còn thấy ở chàng và nàng sự xứng đôi vừa lứa nữa.

Sự già nua này đe dọa hạnh-phúc tương lai của nàng 1 cách khủng khiếp...

Thế nên, người phụ nữ muốn nắm giữ hạnh-phúc tương lai của mình, ngoài yếu tố hạnh kiểm thì sự bảo vệ sắc đẹp vẫn là yếu tố vô cùng quan trọng.

Muốn bảo vệ sắc đẹp lâu dài thì ngay từ thanh xuân đến khi nên chồng vợ, lúc nào : về sức khoẻ thì năng tập thể dục, về sắc đẹp thì nuôi dưỡng làn da luôn luôn tươi mịn, không tàn nhang, vết nám ; không mụn sần, quầng đỏ, không khô khan, nhăn, nhờn v.v... với GRÈM THORAKAO

GRÈM THORAKAO lại có sẵn phấn để thường ngày trang điểm đẹp để dản-dị, đồng thời cũng chống được nắng

kỷ nguyên...

■ tiếp theo trang 15

mãn những thú tính thấp hèn của quần chúng để kiếm sống. Thứ tư loại hết những kẻ lợi dụng tình trạng hỗn độn của xã hội để đầu cơ bản thân mình và gieo rắc thêm sự hỗn độn hoang mang. Thứ năm loại hết những kẻ còn tham vọng chính quyền.

Với năm vòng loại ấy, thì số người văn hóa còn lại cũng không còn có bao nhiêu nữa để tổ chức trưng cầu ý kiến độc giả và lấy những phiếu bầu ấy ra làm đích. Các báo hàng ngày hàng tuần đều sẵn sàng tiếp tay nên sự công cử cũng dễ.

— Phần các chính quyền ?

— Họ không ngăn cản gì hết bởi việc ấy không hại gì đến việc trị an. Có chính quyền của một vài nước độc tài rởm lại đòi phải được họ cho phép thì mới được tổ chức. Người ta cũng vâng, làm đủ thể thức giấy tờ để xin phép. Đến khi hoàn thành công việc rồi thì lời đầu tiên của quyền đàn hạch là phê bình sự hống hách xằng của chính quyền. Nhưng khó nhất là tổ chức ở các nước cộng sản.

— Bác nói sao ?

— Ở các nước cộng sản, dân bị sống dưới sự kiểm soát khắt khe của tổ chức công an, chẳng những họ không nghe thấy gì đương diễn ra ở ngoài mà còn phải tuân lệnh trên để phỉ báng công việc xây dựng về văn hoa này nữa. May mà khối quốc gia ấy rạn nứt. Đám văn công của nước nọ được lệnh công kích đám văn công của nước kia, rồi cứ nhai nhải lời qua tiếng lại mỉa mai về cái quyền đàn hạch của dân để chấm dứt chiến tranh. Thành ra kết quả ngược lại là làm cho dân hiểu rõ vấn đề và đòi hỏi thi hành triệt để. Đến chừng ấy thì bọn cầm quyền lại dựt dây những kẻ tay sai cho tổ chức và làm gian lận trong cuộc đầu phiếu.

Nhưng mặc dầu vậy, khi trong vòng kiềm tỏa, dân đã có được một tiếng nói của mình thì tương đối tiếng nói ấy chưa hoàn toàn xứng đáng đi nữa, nó cũng làm nổi cho chính quyền lui bớt đi một vài bước. Để rồi sau đấy dần dần ý thức được quyền lực của nó, nó mới tạo ra cho nhà văn hóa cái quyền bất khả xâm phạm, để cứ tiến tới mãi. Mặt khác, cái danh dự là nước công sản cũng có văn hiến như ai, và cái mệt mỏi thực cũng muốn chấm dứt chiến tranh trong danh dự, mới lại càng khiến chính quyền mở rộng thêm thực quyền của văn hóa cho được dễ bề ăn nói với người ta ở nước ngoài.

Thế là khi đã may thì lại có những cái may liên tiếp để cho văn hóa cứu sống nhân loại.

Tuy nhiên, ở bước đầu tiên này các nhà văn hóa cũng vẫn dễ bị bọn người chuyên môn, bọn kỹ thuật gia, tay sai của chính quyền họ bịp bằng các thứ tài liệu giả dối, cũng như bằng những suy diễn chuyên môn thiên lệch để quy định trước thái độ của người phải bàn cãi các vấn đề. Nếu quan niệm của người ta không thật là văn hóa, thì cứ những tài liệu giả dối và sai lạc ấy, người ta sẽ giải quyết các vấn đề quốc tế lại cứ dòng dòng để nguyên vẹn mầm mống mâu thuẫn mà nuôi chiến tranh thứ tư, như chiến tranh thứ hai đã nuôi chiến tranh thứ ba vậy. Thì cũng lại rất may là bên cạnh những tài liệu mà người ta ở nước này dụng ý làm sai lạc đã có những tài liệu khác của nước khác đúng hơn để phối kiểm và có những nguyện vọng thâm thiết của nhân dân biểu lộ trên báo chương. Mọi vấn đề nhờ đấy mà được giải quyết thỏa đáng.

— Để thỏa đáng như thế nào ?

— Đại để là không còn dành một ưu thế nào cho một quốc gia hay một nhóm quốc gia nào cả. Tất cả đều bình đẳng chung quanh bàn hội nghị để có những phiếu ngang nhau, mặc dù trình độ tiến hóa có thể chênh lệch hay diện tích đất đai có thể lớn nhỏ khác nhau. Các quốc gia mà chiến tranh trước chia ra thì nay kể là thống nhất để mặc cho họ tự tìm cách có chính quyền duy nhất và có đại diện trong hội nghị.

Phần chấm dứt chiến tranh thì tất cả mọi quốc gia tham dự đều không có kẻ nào là phạm tội gây chiến tranh cả, và cũng không có chuyện phải bồi thường chiến tranh lối thôi. Hội nghị kể chiến tranh như một lỗi chung để xí xóa hết mà mở ra một ngày tươi sáng mới. Quân đội của nước nào thì nước ấy rút hết đi. Thiếu phương tiện chuyên chở thì những phương tiện của bất cứ nước nào sẵn có đấy đều bị trưng dụng để làm việc chuyên chở quân đội trả về nguyên quán. Quân đội chỉ ra về tay không. Võ khí phải tiêu hủy trước sự chứng kiến của ủy hội quốc tế. Mọi quân nhu quân dụng của bất cứ nước nào đã đưa tới đâu thì để lại đó cho dân chúng hưởng.

Điều quyết định này khi tung ra thì lập tức quân đội của các nước thi hành ngay. Dù chính quyền ở nước nào còn chần chờ chưa quyết thì cũng vô ích.

Tù binh cũng được thả hết và được săn sóc sức khỏe trước khi đưa về nguyên quán như các thương binh. Các cơ sở sản xuất kỹ nghệ chiến tranh của nước nào thì dân nước ấy lo ngưng việc sản xuất lại để chuyển hướng sang sản xuất những vật dụng cần ích cho đời sống hàng ngày của dân. Để tránh những thái độ quá khích của dân, các chính quyền đều được yêu cầu thi hành việc ấy hết sức nhanh chóng và nhất là thành thực không ẩn nặc. Những nước bị chiến tranh tàn phá đều được đoàn chí nguyện quốc tế đến giúp xây dựng lại liền ngay, giúp cả vật liệu, công cụ, tài chính. Giúp mà là cho hẳn không phải là cho vay.

Nghĩa là tinh thần quốc tế chưa từng bao giờ thật là quốc tế như vậy.

Để quét sạch những mầm mống chiến tranh, sau đó hội nghị hòa bình

Đã phát hành khắp nơi

CẢNH TƯỢNG

ĐÊM NAY

TẬP TRUYỆN VIỄN LINH

200 trang — Giá 68 đồng

Thời Mới xuất bản

bài của

lê văn siêu

lại xem xét các vấn đề xích mích quốc tế vì quyền lợi của các quốc gia để giải quyết từng vấn đề theo ước vọng của nhân dân, cùng phân phối lại các nguồn lợi trên căn bản công bằng, hợp lý và trong tình thương yêu vị đã thông cảm với nhau.

Nhưng, như tôi đã nói với bác, đấy chỉ là bước đầu tiên, cái bước khai sơn phá thạch. Bước thứ hai, quan trọng hơn, là cái sự xây dựng hòa bình lâu dài. Vì nó mà có hội nghị này, và cũng vì ta là nước từng chịu đựng nhiều đau khổ nhất về chiến tranh, nên cái hân hạnh đầu tiên cũng được dành cho ta đứng tổ chức hội nghị lần thứ nhất.

Bởi vậy tôi đã viết tiếp như sau đây :

— Xin bác đọc cho nghe.

Đã trên hai mươi năm nay, nhân loại không còn hồi hộp lo sợ chiến tranh nữa. Mọi hàng rào biên giới các quốc gia dựn. nên, nại cớ giữ bí mật quân sự, đều đã được bỏ đi hết. Sự giao tiếp quốc tế đã làm cho những con người gần gũi lại với nhau, làm thăng bằng các mức sống và hòa đồng dần lại các thể chế.

Mặc dầu công ấy là công của văn hóa, ai nấy đều nhìn nhận, nhưng thực thì văn hóa chưa có phần đong góp tích cực và phải có của nó vào sự xây dựng cuộc sống hòa bình lâu dai cho loài người. Bởi vẫn còn những hiểu biết thiển cận về quyền lợi ích kỷ của đoàn thể hay quốc gia. vẫn còn những lòng tham lam, những mưu mẹo đảo điên để kiếm danh kiếm lợi trên lưng kẻ khác. vẫn còn những phong thói cạnh tranh sinh tồn rớt lại từ kỷ nguyên trước. Nghĩa là vẫn còn những tâm trạng cũ trong cuộc sống mới, no có thể bất cứ lúc nào làm cho cuộc sống phải khủng hoảng.

Cho nên cần phải đẩy mạnh hơn nữa bánh xe tiến hóa để bốc hẳn loài người sang sống một kỷ nguyên mới là kỷ nguyên văn Hoa, trong đó có những nghi thức của cuộc sống cao đẹp sung sướng hoàn toàn trong tình thương yêu hoan toàn mặn nồng và lẽ nghĩa, có những nỗ lực làm việc tạo mọi tiện nghi vật chất, khai thác mọi tài nguyên thiên nhiên ở cả vùng thái dương hệ, để con người làm chủ khoa học và kỹ thuật mà bắt chúng phải phụng sự cho sự sống của con người. Lại có những tìm tòi khám phá để dùng tất cả những vùng đất hoang vu, khô cằn, dùng những nơi quá nóng hay quá lạnh để khả cư hóa mà chứa đựng một loài người gia tăng nhân số gấp bội. Tóm lại là chuyển trái đất thành một thiên đường cho loài người thụ hưởng cuộc sống hằng mơ ước từ bao nghìn năm trước và phải chuyển tâm tình con người cho xứng đáng với thiên đường ấy.

Bao nhiêu điều dậy về luân lý đạo đức cũ dùng làm kim chỉ nam cho cuộc sống cũ, tuy đáng quý thật, nhưng bởi được đóng khung trong những vòng rào nhỏ hẹp của quốc gia dân tộc, bây giờ đã chỉ để gây thêm kiêu hãnh và kỳ thị chúng tộc nên đã trở thành những món nguy hại cho cuộc sống mới.

Bao nhiêu tôn giáo với những thành kiến dùng làm nhãn hiệu dan trước ngực mỗi người, thời trước đã là đầu mối của sự kỳ thị. thời nay vẫn còn thấy như những món hàng độc quyền cho những nhà tu của các tôn giáo ấy tham quyền cố vị. Nếu chiến còn có thể xảy ra ở thiên đường tranh của chúng ta, thì chính là chiến tranh tôn giáo này.

— Khoan ! Điều bác vừa viết đã gợi cho tôi nhớ đến biểu tượng mà Phật Thích Ca đã nói từ xưa : tôn giáo như cái thuyền đưa người qua sông Mê, đến bến Giác, thì không cần đến thuyền nữa. Tinh thần vo ngã mà đến khước từ cả chính mình lại khước từ trước cả cái tôn giáo mà mình sáng lập và là giáo chủ, đến như thế thì quả là đáng phục !

— Bác xem những lời dậy cũ về Thiên Đường, Địa ngục, Niết bàn, Luân hồi, Nghiệp báo... của các tôn giáo để cho chúng sinh hướng thiện, hiệu có còn dùng được gì cho những chúng sinh bây giờ không ? Chúng sinh mới bây giờ đã trưởng thành. Họ không cần phải sợ những dọa nạt về Địa Ngục, Luân hồi... và cũng không cần phải hi vọng đến một Thiên đường nào khác thì mới thiện. Chúng sinh bây giờ đã tiến bộ nhiều, có thể kể như đã nắm được cái Chân trong tay về nhân sinh và về uyên nguyên của vũ trụ. Nói đến chuyện với họ thì phải nói với cái chân ấy. Còn dùng những điều giả tưởng cũ là có ý khinh chúng sinh ấy quá, nếu không nỡ nói là cố ý kéo lùi sự hiểu biết của người ta.

Cho nên, thí dụ là Phật, Giê su, Khổng tử... còn sống, thì tất cả các ngài sẽ nhận là lỗi thời rồi để mặc cho nhân loại đã đủ lông đủ cánh tự tìm lấy đường sống. Vì vậy tôi viết tiếp như sau :

Chúng ta cần tìm những nghi thức cho văn hóa thấm sâu vào cuộc sống thành những nền nếp tinh thần và tình cảm mới, phù hợp với thời đại mới. Để cho những điều răn dậy về đạo đức, lễ nghĩa, liêm sỉ, nhân đạo, bác ái, từ bi. . rất khó làm cho tuân theo ở thời xưa, thì thời này sẽ trở thành những gì dĩ nhiên, những gì như bản năng vậy, mà không cần nói tới nữa.

Lấy Toàn chân, Toàn thiện, Toàn mỹ làm mục tiêu của cuộc sống, chúng ta sẽ hướng cuộc sống theo kim chỉ nam ấy ; nhưng khác với hồi xưa dùng một đấng Chí Tôn thần thánh hóa làm tiêu biểu thì hồi này dùng chính con người văn Hóa có thực như mọi người làm tiêu biểu.

Bao nhiêu hành vi đê tiện, xấu xa, ác độc, bao nhiêu thú chơi sa đọa, điếm nhục, cùng với bao nhiêu những tấm gương xấu trong văn nghệ sa đọa, để khêu gợi xúc động mãnh liệt sa đọa và khêu gợi cảm hờn, thù oán. Chúng ta coi là phong thói của một loài người-thú ở thời đã qua. Tỉ như con người đứng nghiên cứu tục lệ của một đám chó sói cư xử với nhau vậy. Con người thực Người và thực có văn Hóa bây giờ không thế nữa.

Và để ghi dấu bước tiến mới của nhân loại trong kỷ nguyên mới, chúng ta sẽ không theo lịch Gia tô, cũng không theo lịch Phật nữa, để từ đây kể là năm thứ nhất, cái năm họp hội nghị văn hóa lần thứ nhất này.

Chúng tôi ước mong quý vị sẽ đem đến hội nghị những công trình độc đáo của quý vị để giúp thêm cho cuộc sống mới được thêm sung sướng và tươi đẹp muôn phần.

Anh Văn dễ học

dễ nói lưu loát

Nhưng : kết quả sẽ không bao giờ đến khi :

— HỌC GẤP

— HỌC LỆ

— HỌC ĐỐT GIAI ĐOẠN

— HỌC CHO MAU hết sách vì : Đó chỉ là Danh Từ và những Danh Từ... Nhưng với thiện chí và kiên nhẫn học tuần tự từ lớp vỡ lòng (khóa 2 tháng).

Do giáo sư Hoàng-Xuân-Chung Tốt nghiệp văn bằng **E. E.** và **P. E.** : **The Regent London.**

Đích thân dẫn giảng : **39** đường **Yersin** Saigon.

Rồi đây bạn có thể VIẾT, ĐẶT CÂU đúng VĂN PHẠM

Đó là yếu tố tiên khởi dẫn bạn đến sự nói **đúng cách và chính xác**. Khi xuất ngoại, khi dự những kỳ thi vấn đáp cũng như tiếp xúc thường đàm. Có dạy cá nhân. Phiên dịch và những sách mới nhất hiện nay của Gilivray Wright (chỉ nhận 10 người). Nơi học lịch sự như ở Âu châu.

nguyễn nhược pháp

Một tập thơ mong mỏng, 1935.

Một vở kịch con con, 1936.

Một số bài báo ở đó, ở đây ; một số truyện ngắn ở đây, ở đó.

Rồi cái chết hết sức đột ngột tại bệnh viện Lanesson, 7 giờ sáng ngày 19-11-1938 (tức ngày 28 tháng 9 năm Mậu Dần),

Để lại trong lòng bè bạn gần xa, để lại trong trí độc giả khắp bốn phương trời biết bao là luyến tiếc, ngậm ngùi.

Càng ngậm ngùi càng luyến tiếc khi sực nhớ lại ; tác giả NGÀY XƯA, NGƯỜI HỌC VỀ, từ giã cõi đời, tuổi còn nhỏ hơn Nhan Hồi thuở nọ. Mới hai mươi bốn tuổi.

tay ngà

Đêm nay chờ trăng mọc,
Ngồi thẩn thơ trong vườn
Quanh hoa lá róc rách,
Như đưa bắt làn hương.

Ta ngồi bên tảng đá,
Mơ lều chiếu ngày xưa,
Mơ quan Nghè, quan Thám.
Đi có cờ lộng đưa.

Rồi bao ngày yểu điệu.
Ngấp nghé bay trên lầu.
Vừa leng keng tiếng ngựa
Lẹ gót tiên gieo cầu.

Tay vơ cầu ngũ sắc.
Má quan Nghè hây hây,
Quân kầu reo chuyển đất.
Tung cán lọng vừa quay,

Trên lầu mấy thị nữ
Cùng nhau khúc khích cười.
«Thưa cô đừng thẹn nữa,
Quan Nghè trông lên rồi!»

Cúi đầu nàng tha thướt.
Yêu kiều nhủ mây qua,
Mắt xanh nhìn man mác,
Mỉm cười về cành hoa

Ta còn đang luyến mộng,
Yêu bóng người vẩn vơ,
Tay ngà, ai phủ trán ?
Hiu hắt ánh trăng mờ...

2-5-1934

I

ĐÁM trẻ con đang chơi trò đám ma. Một thằng bé da đen khoảng sáu tuổi nằm dài trên cái thùng màu da cam đặt một bên bờ cái hố, phía trái. Hai mắt nó nhắm nghiền, hai tay khoanh lại trước ngực. Cái thùng quá ngắn với chiều dài của người nó nên thằng bé phải co chân lại, song nó lại để cho hai đầu gối ngả nghiêng sang một bên và cố sức nằm bẹp như một người chết.

Một đứa con gái trạc chừng mười tuổi, đội vai vuông vức, mặt khá bầu bĩnh, da hung hung, nắm đầu một sợi dây đang đong đưa luồn qua bên dưới cái thùng. Đầu dây kia ở trong tay một vị mục sư, là một thằng nhỏ dong dỏng gầy, cao cỡ như đứa con gái, mũi dài nhỏ khác thường và đôi mắt to âm u, một cái gì nóng nảy thoát ra từ những thứ này. Áo choàng của mục sư là cái áo khoác ngoài của con ở được đính ghim lên đến hai vai chiếc áo nịt của thằng bé. Nó đang cầm một tờ báo gấp đôi, miệng lầm bầm đọc, chú ý từng câu, như thể nó đang nhấn mạnh những câu đó trong nhà thờ hoặc ở những buổi phát thanh. Rồi nó lắng hắng lấy giọng rặt theo lối đại chủng viện, đọc mấy câu đó lên giọng nó cố tình rung rung một cách đặc biệt, phong thái và cốt cách của thằng nhỏ y như một vị mục sư thật vậy. « Ta như cây cỏ. Mới buổi sáng còn xanh tươi đó, buổi chiều đã bị cắt bỏ và tàn úa đi rồi và dòi bọ sẽ gặm nhấm đục khoét thân thể ta ».

Thằng bé nằm trong cái thùng màu cam làm rung rung mái tóc dài của nó rồi chớp chớp mắt. Một đứa nhỏ hơn, một con bé khá xinh xắn đứng một bên cái thùng như một người chịu tang, nó không nhìn thằng bé trong thùng mà lại dướng đôi mắt tròn ngây dại nhìn thằng nhỏ đang nói. Bây giờ môi con nhỏ đã bắt đầu mấp máy ra chiều như cố nhắc lại những lời lẽ của thằng nhỏ nầy.

Sau một lúc trầm ngâm, cũng bằng một giọng thống thiết vị mục sư the thé nói : « Kẻ thù đáng ngại nhất là cái chết, bởi chưng bất cứ cái gì nó cũng dẫn gót lên được, thôi lẹ đi Mag. »

Câu nầy là nó nói cho con bé mặt nâu nghe, con bé đang cau mày xúc động lắng tai nghe, mắt thì đăm đăm nhìn thằng bé trong quan tài ra chiều ái ngại.

« Thôi, lẹ đi Mag » vị mục sư nhắc lại giọng hơi gắt trong khi tay cầm sợi dây giật giật. « Tỉnh đi mầy ».

Con bé bước tới và kéo sợi giây thùng. Đầu cái thùng được nhấc khẽ lên rồi cả bọn cùng nhau hạ nó xuống lòng cái hào cho đến lúc cái thùng đã nằm giữa những chiếc lá khô héo

ÁNH TRĂNG

nguyên tác của

Joyce Cary

bản dịch

TRẦN KIM VŨ

những đống cỏ vàng úa, những cành hoa đương xí, những bông hoa tàn tạ và tất cả những thứ nầy lấp đầy cái lỗ.

Đứa con gái da màu nâu nói với thằng bé : «Mầy làm đúng hết đấy chứ David ?» Nghe con bé nói thế vị mục sư liền quay lại phía nó, giận dữ gắt : «Mag, câm mồm đi».

« Nhưng chỉ có mình tao thôi ».

« Nó chết rồi, tao nói cho mầy biết nó chết rồi thì làm sao mà nó có thể nói chuyện được với mầy chứ hả ? và nếu mầy chỉ cần để nó một mình tất nhiên nó sẽ làm đúng hết ngay. Mà thằng đó nó có nhớ gì đâu chứ?» Nghe đến đây David cố bặm chặt môi lại. Vị mục sư nói to lên : « Ở giữa lòng cuộc đời tức là ta đang ở trong cái chết đó »

Bắt đồ cái xác chết lồm cồm bò ra khỏi thùng. Vị mục sư nén tờ báo xuống đất và hậm hực hét to ? « Ồ, xem có hay không kia chứ ».

Thằng bé lom khom leo lên khỏi cái hố. Nó trề môi dưới ra, liếc mắt nhìn ra chỗ mấy đứa lớn hơn nó, với trẻ con cái nhìn đó có nghĩa là : Nếu mày thích thì cứ giết tao đi xem — mà thôi, tao cũng biết chán đi rồi ?

«Nó đã sợ rồi, Mag nói. Tao nói rồi thì nó cũng sợ mà ».

«Ồ, tốt lắm, tụi mình nhớ lại coi — tao có nghĩ là mầy cũng đã muốn làm cho nó đúng hết chứ. Mà lẽ dĩ nhiên rồi nếu mày không bận tâm gì về con dê đó.»

«Tao có lo ngại gì về mấy con dê đó đâu chứ. Tao nói chính thằng David nó lo đấy mà».

«Thôi tao nhớ ra rồi, nó đây nè.» và thằng nhỏ ném tờ báo của nó xuống đất bằng dáng điệu bực tức của một nhà nghệ sĩ bất lực. Mag giận dữ quay sang đứa con gái. «Kate, mầy không nhớ à, mầy không nhớ sao Kate ?» Kate trả lời bằng một giọng ồm ờ kiêu căng như thể những ý kiến của nó đã được nói ra từ lâu rồi.

«Không, tao có nhớ gì đâu».

«Thế thì mình phải nhớ lại coi, chớ như vầy thì không được rồi đó.»

«Lúc nào mầy cũng nói như vậy cả». Mag hăy còn giận dữ. « Nè, nếu mày không nhớ ra tao sẽ chôn con đó cho coi. Kate, mầy leo vào đi ».

Đến lượt con bé gái lại nằm vào thùng, cái thùng thịt vừa vặn với con nhỏ, nó khoanh tay để trước ngực rồi nhắm mắt lại. Mag cúi xuống để nhặt tờ báo nhưng vị mục sư đã lanh tay tranh trước.

« Được rồi, Kate, này mầy chớ có quên là mầy đã chết rồi đó nghe chưa. Chết thật sự rồi đó ».

Đôi môi con nhỏ lại mấp máy. Nó thì thầm như đang nói với ai ở bên kia thế giới, mặc dù nó đã nằm yên chỗ rồi.

Sự việc lại tiếp tục. « Đàn ông là do đàn bà sinh ra, song đời sống lại quá ngắn ngủi. Họ ra đi như cái bóng — họ bị cắt bỏ đi như một cành hoa... »

Kate yên lặng nhắc theo thằng nhỏ rồi từ từ đôi gò má con bé ửng hồng lên.

Vị mục sư vóc lên một nắm lá rải lên người con bé. Một cái lá khô cuống dài lắc lư rơi xuống cổ nó, nhưng con bé vẫn nằm trơ như đá.

« Cát bụi lại trở về cát bụi» Nó ngừng một chút để ngẫm nghĩa cái xác chết xinh xắn rồi trong sự cảm kích và bị lôi cuốn bởi chính cái giọng nói của nó, thằng nhỏ cao hứng cất tiếng hát: « Có một ánh sáng của mặt trời và một ánh sáng của những vì sao và một ánh sáng của mặt trăng.»

Con bé lại mấp máy môi, nhắc theo. Bỗng mặt nó thộn ra rồi choắt lại. Nó nấc lên một tiếng và một giòng nước

ỉ ỉ tuôn ra giữa hai mí mắt đang nhắm nghiền của nó.

Vị mục sư ngừng lại và giận dữ nói : « Thôi đi, mà có cái gì sai không đã chứ ?»

«Nào, có gì đâu ! »

« Thôi làm ơn làm phước đứng dậy đi. Tao nói với mầy nhá, chắc mấy con dê nó phá hết mọi thứ rồi đó.»

«Mà tao không thích dậy tao thích nằm như thế này thôi mà.»

«Thế thì mầy còn đòi hỏi cái gì chứ ?

Con nhỏ ở dưới thùng nhìn lên ra vẻ ngạc nhiên. Mấy cái lá vàng khô phập phồng trên ngực con bé trong khi nó cố sức nén lại mấy tiếng nấc.

«Tao không biết.»

TRẦN KIM VŨ dịch

(A Glory of the Moon)

«Trẻ con sống trong những thế giới riêng của chúng mà theo luật tự nhiên, tất cả những người lớn đều bị loại ra ngoài khỏi cái thế giới ấy» — điều này đúng với tất cả mọi người, nhưng phải ngoại trừ Joyce Cary.

Trong một truyện ngắn viết về cái thế giới ấy dưới đây, ông đã tránh được khỏi những sáo ngữ về tình cảm và lòng nhớ quê hương thường tình.

Sinh tại Ái Nhĩ Lan, bố mẹ thuộc giòng Angle-Irish, lúc nhỏ Joyce Cary theo học ngành mỹ thuật tại Paris nhưng nửa chừng ông lại bỏ dở và lại theo học luật tại Oxford. Khi ông quyết định đuổi theo nghề viết văn, ông đã làm việc rộng rã suốt trong mười năm trời, hết xóa bỏ tác phẩm nầy lại xóa bỏ tác phẩm khác trước khi ông cảm thấy có thể thật sự đem cho in. Ông chết tại Oxford năm 1957. Lúc bấy giờ ông đã tạo được cho chính ông một địa vị khá độc đáo trong văn giới và có lẽ tên ông được nhắc nhở đến nhiều nhất là nhờ ở bộ tam-kịch-bản của ông viết về Gully Jimson và thế giới mỹ thuật.

sống nốt những ngày cuối cùng vô vị. Làm sao để hiểu tâm trạng một người sống lên như một cái bóng không liên can gì đến cuộc sống, sống lên như một con chó giữ nhà, sống không chồng con...

Dũng nằm dài trên chiếc giường trống trơn, trên mặt chiếc màn đã vắt lên. Những ngày phép đã hết. Mùi khói súng phảng phất trong trí nhớ. Nhớ gì ở đó. Khuôn mặt ấy, tiếng cười ấy, căn nhà ấy, anh hiểu em không yêu anh, không bao giờ yêu anh, nhưng dù sao anh cũng có lỗi với em, làm sao được mong người ta mang đến cho em hạnh phúc, phải rồi hạnh phúc, em có hạnh phúc để không bao giờ phải hối hận, không bao giờ phải nuối tiếc một hạnh phúc mơ hồ trong ảo tưởng. Nhưng có chắc em sẽ có hạnh phúc không ? Khói thuốc bay la đà trên mặt, khói hương bên một xác chết chưa nhập quan, khói súng trên một trận địa vừa dứt tiếng súng bên những người đồng ngũ... Thị trấn không còn lại gì, những liên hệ đã đứt hết, những kỷ niệm không đủ nhớ, những thân yêu không còn ràng buộc, những bạn bè đã tan hoang. Phải, tôi là một người lạ trong thị trấn, một khách làng chơi trong nhà điếm, mọi điều, mọi việc đều trôi tan, nguội lạnh. Tiếng sóng mơ hồ cuốn hút ào ạt trong trí não, đôi mắt Dũng nhíp lại thiếp đi chập chờn, váng vất, tiếng động những xe cộ ngoài đường đã vọng vào, thị trấn đang thức dậy.

Ánh sáng đục loãng dần, nhưng không có dấu hiệu gì của ánh mặt trời, những khoảng mây đen trên nền trời báo hiệu cơn mưa có thể đổ xuống, tiếng sóng mạnh âm vang. Không khí buổi mai nhưng oi bức khó chịu. Những bóng cây đứng im nặng nhọc, bít bùng. Quân nhìn Dũng như một xác chết. Người đàn bà mặc quần áo một cách lúng túng vội vàng.

Quân đập vào vai Dũng : Không đi nữa sao chiến sĩ; trông có vẻ anh hùng thấm mệt sau một cuộc giao tranh êm đềm. Dũng mở mắt nhìn Quân tráo trắng, đôi mắt đục lờ lờ. Dũng ngồi uể oải lấy thuốc châm hút không nói một lời Quân nhắc lại : không đi nữa hả. Dũng đứng lên : đi chứ. Người đàn bà ngồi nơi mép giường moi trong túi ra chiếc gương mặt trăng nhỏ tí cầm trên tay soi, bỏ xuống rồi lấy lược gỡ tóc, chốc chốc lại cầm gương lên soi. Dũng cầm lấy gương soi nhìn lấy mặt mình. Đúng là Dũng. Người đàn bà giọng nhỏ : cầm bộ gương chút đi. Dũng cầm gương ngồi cho người đàn bà soi mặt vào đó. Người đàn bà nói : Trông cũng được, lại ngoan nữa sắp đi đâu đó. Quân cười : này đừng có làm nó đào ngũ nghe. Người đàn bà nhíu mày : ra mặt trận hả. Dũng gật đầu lặng nhìn khuôn mặt trái soan trắng xanh, đôi môi mỏng hơi trề, những sợi tóc mướt trườn trên bàn tay trắng nhỏ. Sao lại vậy được. Người đàn bà lấy sợi cao su cột tóc cao ngắm nhìn mình rồi đứng lên : thôi cám ơn bồ.

Dũng coi lại hành lý, bỏ gói thuốc vào túi : có đi ăn không. Quân nói giọng đùa cợt : mày còn muốn tao đi tiễn nữa sao. Thôi đi cha, con muốn ngủ một giấc. Người đàn bà nói hấp tấp : em về đây. Quân móc ví lấy tiền, Dũng quay mặt xách lấy túi vải đi ra cửa. Quân đưa tiền cho người đàn bà rồi đứng gần hôn lên má người đàn bà : em bỏ anh hả. Quân ra đứng nơi cửa : ê mày đưa người tình của mày về chút.

Ra khỏi cửa, Dũng nhìn lơ đãng lên bầu trời sám, không khí oi ả tức thở, người đàn bà đi bên, Dũng nói giọng ngọt ngào : em đi ăn sáng với anh. Người đàn bà lặng im đi bên Dũng như muốn có một sự thân thiết. Sau một đêm, đã bao nhiêu lần tôi biết những người vừa ở với tôi sẽ đến những nơi tôi chỉ nghe tên gọi và họ mất tích không trở lại. Đi mới được một quãng người đàn bà bỗng dừng lại : thôi em về đây — Không đi ăn với anh sao — Thôi. Vừa nói người đàn bà vừa tách ra bước qua đường : anh đi may mắn nghe.

Người đàn bà tần ngần đứng bên kia đường mỉm cười, nụ cười mơ hồ buồn buồn. Dũng đứng im ngó. Thôi anh đi nghe em về, khi nào anh về anh lại thăm em nghe. Dũng gượng gạo phác một nụ cười trên môi. Người đàn bà như được trả lời và quay đi tất tưởi. Dũng đứng im ngó theo. Bao giờ còn trở về đây, bao giờ... Cái thằng mơ mộng, ảo tưởng. Dũng bước đi. Thật sao. Không có gì để nhớ để nghĩ đến nữa sao. Bây giờ Hoàng đã thức dậy, không biết gì về một người rời khỏi thị trấn và nguyền rủa. Phải rồi không còn gì ở đây, không còn gì. Anh đi may mắn nghe. Lời cầu chúc lên đường của một người xa lạ Nụ cười mơ hồ đượm buồn. Cuộc chiến hiện tại ? Những ngày tới này... Nhớ gì ? Những ngày phép đã qua. Nhớ gì Dũng ơi... đôi vú ? cặp đùi ? đôi mông ? khoảng lưng trần ? Hoàng. Hoàng ơi... *Cho anh nghe nặng trái sầu rụng rơi...* Dũng bước đi lơ đãng... Buổi sáng đang thức dậy...

Nhà trang trí và đồ gỗ

BEAUBOIS

Sẵn lòng góp ý kiến về trưng bầy căn phòng quý bạn tới một đẹp mắt và một vừa ý lý tưởng

vấn đề...

■ tiếp theo trang 15

Các bạn đọc đoạn văn trên đây chắc đã thấy tầm quan trọng của nó. Vì, không hơn không kém, đó chính là điều mà các nhà triết học, khoa học đi tìm từ mấy ngan năm nay, đó chính là sự giải thích của linh hồn. Sự giải thích không phải của tôi đâu. Sự thật là tôi chỉ làm công việc chắp nhặt của bác sĩ Chauchard một tí, của bác sĩ Caullery một tí, của nhà tự nhiên học Schenk một tí, của linh mục Chardin một tí, của bác sĩ Nguyễn văn Ái một tí, của tự điển Encyclopédie Larousse một tí, của tờ Sélection tháng 8.64 một tí (1). Tôi không biết các tác giả tôi mới kể ra đây có đọc sách của nhau không, nhưng riêng phần tôi, tôi thấy họ đưa ra mỗi người một số quan niệm, có khi giống nhau, có khi trái nhau, nhưng tôi nhặt riêng lấy những điều mà tôi đồng ý, thì có kết quả như bạn đã thấy ở trên.

Lẽ tự nhiên, tôi phải biết có những điều tôi đồng ý với tác giả, nhưng vẫn sai. Ví dụ các ông Platt, Chauchard, Ái, Chardin, đều đồng ý rằng tế bào đã có một linh hồn sơ đẳng ; có ký ức, so sánh là có lý luận rồi còn gì ! Nhưng tất cả bấy nhiêu người vẫn có thể cứ sai, và kết luận không còn giá trị gì nữa.

Tuy nhiên, điều tôi muốn chứng minh chắc chắn đã rõ rồi. Là, từ nay, các bộ môn học đều liên hệ đến nhau, các lý thuyết đều dính dáng đến nhau. Bạn muốn hiểu biết, muốn suy tư cho kịp thế nhân, bạn cần phải tin tôi. Phải tìm đủ mọi cách bắt cái bộ óc làm việc liên tiếp, thời cũng phải tiếp tế tài liệu cho nó luôn luôn.

Nơi cuối đoạn thứ hai, tôi có nhắc đến trường hợp đặc biệt của dân tộc ta là dân tộc độc nhất trên thế giới (tiêu » được cả bốn thứ đạo, kèm thêm ba nền văn minh Pháp, mác xít vào bồi. Tôi viết hơi có giọng đùa, vì hy vọng của tôi lớn quá. Hy vọng cứu thoát cả nhân loại khỏi nạn tiêu diệt. Hy vọng lớn ngang tầm với sự kiện đặc biệt tôi vừa nói. Nhưng dù sao, thế hệ « tóc hoa râm » không còn làm được bao nhiêu việc, vì học hành bắt đầu không nhớ được nữa. Đối trước tương lai, chỉ còn các bạn thôi.

Các bạn có dám nhận lời thách, thì bấy giờ hãy nên nói đến tác giả, độc giả, đối tượng và Thượng đế.

N.M.C

---

(1) Bác sĩ Chauchard : Le cerveau humain — Bác sĩ Caullery : L'embryologie — Gasav Schenk : L'homme — Linh mục Chardin : Le phénomère humain — Bác sĩ Nguyễn văn Ái : Vi trùng học Y khoa — Encyclopédie Larousse : 2 cuốn L'Outillage Mental và Le monde en devenir — Báo Sélection u Readers Digest ; bài Dans le secret de a cellule vivante, của Rutheford Platt.

BẠN ĐỌC TRÊN NGHỆ THUẬT SỐ TỚI, BÀI VỞ ĐẶC SẮC CỦA CÁC TÁC GIẢ QUEN THUỘC :

Nhất Hạnh với tuổi hai mươi ở Việt Nam

bài của MAI THẢO

tiểu thuyết và thực tại

biên khảo của SƠ DẠ HƯƠNG

Kiêm Minh dưới mắt Lý Hoàng Phong

bài thứ bảy trong loạt bài viết về 10 tác giả Việt Nam

kinh nghiệm về vực thẳm

tiểu luận của NGUYỄN NHẬT DUẬT

bố mẹ, da đen, da vàng

truyện ngắn mới nhất của CUNG TÍCH BIỀN

VÀ KHỞI ĐĂNG

từ đó,

truyện dài đầu tay của VIỄN LINH

CŨNG TỪ NGHỆ THUẬT SỐ SAU,

khởi đăng những ý kiến của bạn đọc trong cuộc phỏng vấn về tiểu thuyết của N.T.

Ngoài ra, cũng trong Nghệ Thuật số tới, bạn còn đọc những sáng tác của NHÃ CA, NGUYỄN THỤY LONG, TRẦN ĐỨC UYỂN, KIỀM MINH, THANH TÂM TUYỀN, TÔ THÙY YÊN, SƠN NAM, TRẦN TUẤN KIỆT

Le temps est un enfant qui joue, en déplaçant des pions; la royauté d'un enfant — Héraclite

QUỲNH đứng thẳng người, đi ra khỏi hang ghế, lên ngồi cạnh.

— Tại sao chú không đến nhà cháu chơi nữa ? Chú ở đâu ? về chú Minh cứ trách cháu mãi là không giữ chú ở lại ăn cơm. Lỗi đâu phải của cháu. Tại chú không thích phải không chú? Bao giờ chú đến chơi ? Chú chưa về Sàigòn mà. Hay chốc nữa đi, chú về cùng với cháu. Chú có bận không ?

— Còn người bạn của Quỳnh ?

— Nhà nó ở gần ngay đây. Chốc nữa chú nhé Cháu ngồi đằng kia, lúc nào chú muốn về, chú gọi cháu. Chú không được trốn. Hay là để cháu gọi con bạn đến ngồi đây cho ăn chắc.

— Không. Quỳnh cứ ngồi đằng ấy. Chú không trốn đâu mà sợ.

— Nói thật nghe chú.

Quỳnh đi như chạy về hàng ghế với bạn, tiếng đế giầy đập ròn trên lối xi măng, trước khi bước vào chỗ ngồi còn quay lại đưa tay cười làm hiệu một lần nữa. Đèn tắt, thỉnh thoảng Quỳnh đứng nhô lên khỏi hàng ghế trông chừng. Một chốc Quỳnh dắt bạn đến ngồi hàng ghế sau lưng, ghé tai thì thầm : Cháu ngồi sau chú, đỡ phải thắc mắc, chú cứ xem đi. Quỳnh cười thành tiếng, ấm áp nhẹ nhõm, thoảng qua như một cơn buồn trên cổ.

Quỳnh như mơ mộng, cô bé biến dạng lớn hẳn. Trên mặt hồ lớn, dưới bầu trời cũ xỉu, một chiếc xe đạp nước thả trôi, bóng người ngồi bất động. Phía bên kia hồ, những ngọn đồi cỏ thoải xanh mướt, con đường chìm dấu cả một quãng dài không người xe qua lại. Quỳnh nhìn nghiêng ra ngoài, mặt lặng trang như cảnh vật trong luồng gió thốc ngược lọt vào cửa xe chỗ người tài xế.

Quỳnh đưa tay vuốt tóc, quay mặt lại, bạo dạn chịu đựng tia mắt quan sát. Chiếc xe lên dốc bên ngọn đồi cây cối rậm rạp, những biệt thự ẩn nấp trên cao, con đường phía trước xẩm tối. Thành phố như trốn biệt không để lại một dấu tích. Trong khoang xe mờ ảo, Quỳnh bẻ cười, môi mở sáng.

— Tại sao Quỳnh lại cười ?

— Chú không thay đổi,... Trông chú vẫn như ngày ở Hà nội.

— Thế à ?

— Thật mà. Chú chẳng thay đổi tí nào.

Thời gian của trí nhớ muốn lấp đầy các quãng trống,nối liền các ấn tượng. Một trí nhớ không lịch sử. Không thảm kịch. Trí nhớ suông, hồn nhiên như thơ. Cô bé mới lớn, nở như một bông hoa, không hiểu những nhịp động đã đưa đẩy lôi cuốn. Bỗng nở trong buổi mai, bỗng tàn trong buổi chiều. Như thế thôi.

Cô bé có cặp mắt mở lớn—người ta gọi là con nai ngơ ngác và trở thành con nai ngơ ngác—giống như Tuyết. Khi gọi Tuyết : Monica và Tuyết bảo với người khác tên em là Monica. Ai đặt cho em một cái tên như vậy ? Tuyết đùa rỡn hay quen thuộc : Tên của em mà, tên có từ lâu rồi. Monica, Tuyết cười rũ thẳng thốt trên vỉa hè phố khuya. Em không biết mỗi cái tên là một Định Mệnh. Tuyết là một định mệnh, Monica là một định mệnh khác, Monique Tuyết là một định mệnh kết hợp. Em biết không ? Anh có thật nhiều tên, nghĩa là có thật nhiều định mệnh để chúng triệt tiêu lẫn nhau. Vì định mệnh là những người khác làm cho mình.

Chú Nguyên. Cô bé nhìn thấy như thế nào ?

Quỳnh tranh trả tiền xe, đi trước lẫn trong những thân cây cao, đám cỏ sào sạc dưới chân, hiện trên thềm cửa ánh sáng êm dịu tỏa trong các ô kính. Thoắt nảy ý nghĩ quay gót trở ra đường, nghe tiếng gọi bay lạc trong gió. Chú Nguyên, chú Nguyên đến...

Gian buồng khách trưởng giả, biệt lập với bên ngoài, đã hoàn toàn chìm ngập trong không khí của buổi tối ngưng đọng như những người ngồi quanh trước mặt. Trước đó có lẽ Phương và Minh cũng đã ngồi im đối diện đợi đến giờ ăn. Minh hút thuốc, nhìn theo khói ; Phương rũa móng tay hay nhìn vào tờ báo tranh ảnh. Minh giải thích cho vợ nghe về câu chuyện tình dang dở nào đó của một cô công chúa hay cũng đang đọc tờ báo của ngày hôm trước. Một người khách đến cũng như những tiếng động ánh sáng,quang cảnh phố xa cần gặp khi sự tẻ lạnh quá dầy cần phá vỡ. Những đồ vật trang hoàng bầy biện nổi bật trong từng bóng dáng như những hiện hữu mạnh mẽ tách rời.

Những đoạn nhạc thánh thót bưng bít trong máy quay đĩa đậy kín nắp. Phượng mặc kimono lùng thùng, trông già hơn dưới ánh đèn tỏ, mặc dầu trang điểm kỹ. Minh lui tới chỗ chạc, chọn rượu, rót rượu, bông lơn không chút mặc cảm. Minh đã tự coi như một người bạn thân cũ.

III

— Chú Nguyên. Cháu có nhiều chuyện muốn hỏi chú. Nhưng hình như chú không thích nói. Chỉ khi nào chú say là cháu thấy chú dễ tính

Trong buồng khách chỉ có một mình Quỳnh ngồi thu trong ghế,

7

truyện dài

thanh tâm tuyền

nhỏ nhắn, ngoan ngoãn. Buổi sáng còn trắng xóa ngoài cửa kính. Tiếng kèn đồng chan hòa nhún nhảy như nắng rực trong một gian buồng màu vàng buổi sáng mùa hè của thành phố nhiều cây xanh, trên con đường vắng tĩnh. Đó những khúc jazz thuần túy Quỳnh ưa thích cùng chúng bạn, những cô bé học trường đầm có những giờ nghe nhạc, học khiêu vũ.

— Chú có thấy hay không ?

— Chú đừng nghĩ gì cả. Nó giản dị và tự do không thể tả. Sau bài này chú sẽ nghe một bài blue tuyệt diệu.

Quỳnh ngả đầu vào lưng ghế, mắt lim dim, khuôn mặt cô bé ửng hồng như ngấm men rượu. Một tiếng hát, không, một lời than thở, một tiếng nói vỡ ra trong một ngôn ngữ lạ tai, không phải âm nhạc, đó là tiếng khóc cất lên, bị ngắn chặn, rơi xuống kéo lê thê không tả.. Quỳnh mở mắt, chậm chạp mỉm cười.

— Chau cũng không hiểu hết lời, Chau hay coi đời lắm. Nhưng mỗi lần nghe chau đều muốn khóc. Ở nhà là chau nghe một mình. Chú Minh chỉ biết nghe loại classique. Mẹ chau thì chẳng đời nào biết thưởng thức âm nhạc.

Quỳnh rời ghế, đi đến bàn chiếc máy hát, nhìn chiếc đĩa quay. Nhạc lại trở nên nhộn nhịp, nồng nàn, bứt rứt.

— Chú thích nghe nữa không ? Chau lấy rượu chú uống nhé. Chú uống rượu nói chuyện nghe thích hơn. Chau có nhiều chuyện muốn hỏi chú.

Kéo dài những ngày trống trải lười biếng ở đây còn chán hơn. Ít nhất dưới thành phố kia có những thói quen, những khuôn mặt, khung cảnh thù nghịch nhưng thân thuộc

---

— Ngày trước mẹ cháu vẫn bảo chú là người bạn thân nhất của bố cháu, bạn từ ngày còn đi học. Hồi bố cháu đi hỏi cưới mẹ cháu chỉ có chú đi theo, gia đình mẹ cháu không chịu gả, chú cãi nhau với ông ngoại cháu. Khi mẹ cháu bỏ nhà trốn về làm đám cưới ở Hà nội với bố cháu, bố cháu sợ người nhà mẹ cháu biết không dám lên, chú phải mượn xe mô tô đèo mẹ cháu từ Sơn Tây về Hà nội cho bố cháu. Mẹ cháu kể hết với cháu, cháu nhớ cả. Có đúng không chú ?

■ *còn nữa*

trả lời thư hỏi sắc đẹp

KIM LIÊN 103, Ngô Tùng Châu — Saigon

1) Kiều Chi, Bảo Lộc. Em muốn mặc gip dễ xem, em nên tập thể dục tối và sáng nhiều động tác về chưn, đi xe đạp hoặc bơi lội giúp sức cho sự tan lớp mỡ dư gọi là cellulite, sau khi tắm rửa thoa nắn Hormosein D hay cellulinol, plasto-sein một thời gian, mắt nhỏ sau khi trang điểm em thêm lần chì đen để trông thấy mắt thêm lớn. Giữ da mịn khít lỗ chơn lông nên rửa mặt với nước lọc hoặc nước mưa, nước fontaine có nhiều phèn làm chỉnh da không tốt, phụ thêm dùng Lotion Acherk hay Lotion tonique facial pro'ene, dùng bông gòn thấm thuốc thoa chà trên mặt, em thấy nổi bọt dùng gòn sạch lau nhiều lần, cảm thấy mát da mặt trị được mụn cám cạnh mũi lần lần sẽ hết. Ban ngày nếu em muốn dùng lait thế phấn Pan cake max factor, coty satin finish, Lait Total. (Lait candès loại dùng để lột da đừng ra nắng).

2) Mộng Thủy, Sg. Em đến Tax để lựa mỹ phẩm ít sợ lầm hơn. Em dùng mỹ phẩm thấy phản ứng của da là nên ngưng, lựa lại thứ khác, crème có nhiều lắm, loại tốt có Acneol, Thorakao, Nivéa spécial, Rote lancôme — miss Elizabeth — trị được tàn nhang vết nám, thời gian dùng đừng ra nắng tốt hơn.

3) Em T. Hương Lan Sg. Em cảm thấy thân hình biến chuyển giai đoạn dậy thì, hạch nội tiết xuất hiện làm bộ ngực nảy nở, căng các bắp thịt khó chịu, nhũ hoa thấy nặng, không đều, chúng ta phải nưng đỡ bằng soutien, không dùng chật lắm. đừng dùng chật quá trở ngại sự phát triển nội hạch, nên giúp sức bồi dưỡng với các thứ thuốc khoa học tân kỳ New Idéalsein, Bauty gabl, Hormosein R sérum galbilène, dùng xoa nắn thêm đề nảy nở đều.

4) Em Hoàng Thái, Biên Hòa. Em dùng Pulcream - vergéta Vergéturyl chưa vừa ý muốn, dùng thêm vergénol thông thường được kết quả sẽ làm lần da bụng săn lại hết răn nứt, khỏi dùng nước muối hay nghệ thấy dơ. Khoa học hơn là các loại mỹ phẩm bào chế tân kỳ vừa thơm vừa trị được các vết răn nứt mà chúng ta hằng lo ngại vì nhăn nheo coi kỳ quá. Còn glycérine bôi làm cho da mềm bớt căng — thấy chỉnh.

5) Mai Hồng, Khánh Hội. Thuốc rửa móng tay em đang dùng không tốt, móng tay em khô gãy, em bị đóng nhiều chất soude hay savon làm dòn. Em rửa với thuốc Dissolv an grass A.P. em sẽ thỏa mãn.

Vì báo Điện Ảnh đình bản. Nết chị đã đem mục trả lời hỏi sắc đẹp qua tuần báo Nghệ Thuật hầu các chp em bốn phương.

NHÀ XUẤT BẢN

Sáng Tạo

đã cho phát hành

TUỔI THƠ (tập hạ)

của LƯƠNG THẾ NAM

(đồng thời cả hai tập thượng và hạ đóng làm một)

Đón đọc vào hạ tuần tháng sáu này

DỌC ĐƯỜNG tập truyện của *Thanh tâm Tuyền*

ĐỐT BIÊN GIỚI truyện dài của *Doãn quốc Sĩ*

đang sống kiếp người

● *tiếp theo trang 16*

Có những mối tình dang dở — có những buổi chia tay não lòng :

« Người đi vạn nẻo phỉ chí tang bồng hồ thỉ
Người về sầu muôn thuở nhớ mong»

Đêm dài vô tận — con người đang đi trong đêm không định hướng.

Chiến tranh, 10 năm — 20 năm — 30 năm chiến tranh. Nửa quê hương nằm trong đất giặc, mái tranh nghèo đổ nát lụm cô đơn. Cuộc sống hôm nay là tạm bợ : Anh và tôi nay thân mai thù. Làm sao biết được ? Người ta chen nhau giết nhau để đi tìm gì ? Để tranh nhau gì ? Nếu không phải là hai bàn tay trắng để rồi trở về lòng đất. Đem được theo gì ? Nếu không phải là sự phi lý của cuộc đời.

□

Người ta ca ngợi xã hội mới — kêu gọi xây dựng xã hội mới trong lúc con người mất cả đức tin — mất lương tri, mất cả ý nghĩa của cuộc đời.

Xã hội mới tô màu gì ? Màu xanh màu hy vọng ? Màu hồng màu yêu thương ? Có làm sao bôi xóa được nét u buồn của 20 năm cũ ? Có làm sao xóa hết mọi bất công ? Có đem ấm no cho quần chúng ? Có đem thanh bình an ninh cho dân quê ?

Chúng ta đang đói :
Đói cơm và đói cả tình thương.
Đói lòng và đói cả niềm tin.

Xã hội mới đừng tô những màu sặc sỡ không tên Đừng đem đến cho chúng tôi những ảo tưởng, như người đi trong sa mạc mơ ao nước lành ở chân trời mênh mông trong ánh nắng ! Xã hội mới nên tô màu đơn giản đượm nét thương yêu để chúng tôi quên ngày khói lửa.

Xã hội mới nên tô màu biếc của màu trời — màu trắng của mây trôi — màu hồng của nắng ấm — màu xanh của cỏ cây hoa lá — ruộng lúa phì nhiêu.

□

Đêm nay tôi mơ về quê cũ
Có mẹ già mòn mỏi nhớ mong
Cuộc đời lạc lõng hư không
Hay bừng lên trong một sáng hồng tươi vui..

Nghệ Thuật và Bạn Đọc

Thơ

— Yên Bằng – Kim Hồng – An Châu Lan – Trúc Viễn Phương – Nguyên Dũng — Hoàng Nữ Trường An – Hoàng Thy Linh – Huyền Thư sắc – Nguyễn Lê Lệ Truyền – Thanh Hải Sơn Thanh – Hoàng Lý Phương – Hà Nguyên Trải – Tường Sơn – Châu Băng Tâm – Hoàng Ngọc Lan – Minh Dũng – Băng Hồ (2) –Trần Hữu Nhật Nguyên – Linh Luân – Thân Hồng Nguyên – Cù Nhược Tiểu — Hoàng Yên Trang — Hồ Xuân Phong – Dương Ngọc — Việt Thanh Tâm – Trần Dã Tường Ngô Minh Yến – Nh. Tay Ngàn — Phạm Triều Nghi — Hư Vô — Đinh Trầm Ca — Vũ Dạ Uyên — Tình Yêu Du Mục — Lý Tưởng Hóa — Nguyễn Tịnh Đông — Tần Uyên — Vũ Đình Phương — Dương Ngọc — Trần Mộng Châu — Khánh Tâm — Thi Cầm Kim — Hàn Điền Mạc — Lâm Minh Yến Ca — Lê Văn Thủy Triều — Trầm Thi Văn — Hoàng Uyên Trang — Tô Mạc Thao —

Văn

Trần Viễn Phương, Trần Thụy Giang, Trần Hữu Nhật Nguyên, Nguỵ Yên, Trần Dạ Lữ, Ngô Minh Yến, Bạch Diện Anh, Mai Ngân Sao, H. Châu, Phan Kim Huệ, Lâm Băng Thủy, Nhị Nam, Đặng Trọng Phó, Trình Nh,

Tòa Soạn đã nhận được bài các bạn. Kể từ số này và bốn số tới mà chưa thấy bài mình đăng tải, Tòa Soạn yêu cầu quí bạn gửi cho những sáng tác khác. Thân ái.

Nhắn Tin

Bạn M.L.T. (Cai Lậy) Đã đọc kỹ lá thư, nhưng không thể viết thư riêng được. Rất bận. Bạn cứ gửi sáng tác về, chúng tôi vẫn đọc kỹ các bản thảo.

THÀNH TÔN (Đà nẵng) vẫn nhận đều. Chúc Tôn hạnh phúc. Sách đã phát hành. Việc kia để nói với Quản Lý. Thân ái.

Ô NGUYỄN V PHỤNG (Huế) Đã gửi số 26 ra cho ông

Bạn NGUYỄN HỒNG (Hội An) Đang đọc bài bạn. Sẽ chuyển lời hỏi của bạn tới anh Cung Tích Biền.

Anh NGUYỄN VĂN THỨC — Mới đọc thư và thơ anh. Cứ việc gửi thêm. Thân ái.

Bạn VĨNH THƯỢC – Bài bạn phải bỏ vì viết 2 mặt giấy.

Bạn NGUYỄN TẤT TRI (Huế) Rất tiếc không thấy lá thư kèm 145đ tiền tem như bạn nói. Trong trường hợp gửi như thế, bạn nên gửi bảo đảm, đề tên quản lý. Chúng tôi không hiểu sao các số 25 và 27 không ra tới Huế. Sẽ nhờ Tv Quản lý lo việc phát hành lại hai số báo đó. Điều nhận xét của bạn đúng, nhưng đã sửa đổi rồi, như bạn thấy. Cám ơn lá thư của bạn

Bạn VIỆT QUANG (Q.N) Do những chậm trễ của chúng tôi, hôm nay mới trả lời được thư bạn. Cám ơn những nhận xét. Tờ báo luôn luôn cố gắng tự vượt.

HUY TƯỞNG (Tam Kỳ) Cứ gửi tiếp. Thân ái.

Bạn NGUYỄN HỒNG THI (Pleidohim). Về chưa ? Đi cũng lâu đấy nhỉ ? Bài sẽ trả lời sau nhé.

Quản Lý

Ông NGUYỄN MINH HOÀNG (Cam Ranh). Chúng tôi không nhận được thư ông nói. Ông cho lại địa chỉ, tòa soạn còn 3 số báo ông thiếu.

Ông NGUYỄN XUÂN BÌNH (Bình Định) Ông gửi cho 172đ tem

Ông VÕ ĐÌNH THIỆU (KBC 4575) Ông gửi cho 32đ tem

Ông VÕ HOÀNG LƯỢNG (KBC 6143) Ông gửi cho 275đ tem. Chúng tôi sẽ gửi những số báo các ông muốn mua.

Ô. LƯƠNG VĂN THỪ (Huế) Đã cho gửi tới ông NT số 10.

MỘT BẠN ĐỌC Ở ĐÀ NẴNG. — Tòa soạn còn những số bạn hỏi.

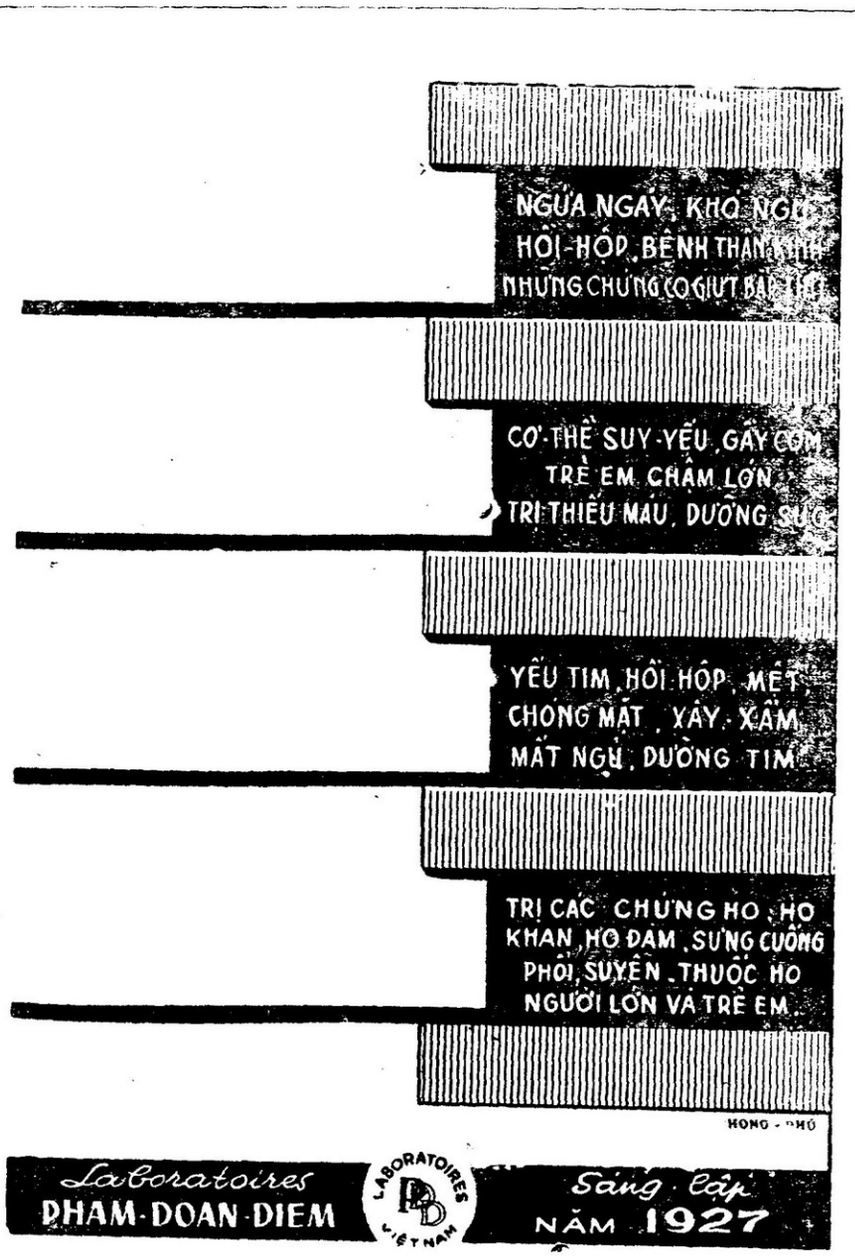

vùng xa

● tiếp theo trang 32

đằng nào cũng nhà binh rồi phải không cậu ? Nghĩ đến thân phận mình, tôi ừ. Chính tôi đã có những gì ? Đã ba bốn năm lăn lộn với cuộc sống, với nghề nghiệp, tôi không có một vốn liếng nào hết ngoài một bài dạy thấm thía : có tiền bằng sự gian lao khổ cực và những thử thách cam go. Sự rạn nứt của cuộc sống làm cho tôi bỏ những dự định tương lai. Còn dự định làm gì khi hôm nay toàn là ảo vọng ?

Ngày ngày đối diện với những lo âu không ai tự hào có đủ can đảm để sắp đặt đời sống. Nắng mùa xuân tràn ngập mặt nước của giòng sông nhưng mùa xuân của cuộc đời bay cao tự bao giờ. Những đêm nằm nghe súng nổ quanh vùng, nhìn những hỏa châu đỏ rực đồng lúa quê hương, tôi nghĩ không biết bao giờ nước Việt Nam nhỏ bé này mới có được những ngày an lành, dễ chịu. Hay mãi mãi an bài với số phận, với chết chóc đớn đau ngày ngày. Quê hương rách nát cũng như lòng tôi rách nát. Tôi thấy mệt mỏi sau những cố gắng tận sức. Vất mình vào những vùng hẻo lánh xa xôi, tách hẳn những nẻo nhiệt sung túc ở thị thành, tôi thấy mình như bị bỏ quên. Tháng ngày đi đều với những rình rập đợi chờ, đợi chờ một biến động đến để cùng với mọi người tản cư qua một vùng khác lánh nạn.

Buổi chiều đi thăm ông Kiều ba thằng Hưng học lớp nhất, chết sau đêm bị phục kích. Tôi thấy cái chết thật dễ dàng và mau rợ. Cả mặt mày không có một chỗ nào lành lặn. Bộ áo quần không một chỗ nào không dính máu. Một người đã được hóa kiếp. Trên mảnh đất khô cằn này, ngày ngày biết bao nhiêu người được hóa kiếp. Và cả thân tôi cùng bạn bè chưa ấn định được một hôm nào cả. Có thể bây giờ, ngồi đây, một tràng súng nổ bên bờ. Có thể ngày mai, ngày mốt, một ngày không xa sẽ đến.

Nắng đã cao và sân trường ngập bóng. Trong yên lặng tôi nghe tiếng súng nổ ròn. Có lẽ có dụng độ. Đám học trò nhìn tôi như dò hỏi. Tôi không để ý điều đó. Tôi bảo chúng đó là những điều quen tai. Và phải nghe với tất cả những ràng buộc tất yếu.

CHỢ PHIÊN TỪ THIỆN XÃ HỘI

TẠI CÔNG VIÊN TAO ĐÀN

Bắt đầu mở cửa kể từ ngày 14-6-1966

Mỗi ngày từ 9 giờ đến 21 giờ

TẬP TRUNG : — Chương trình Văn Nghệ chọn lọc
— Các môn thi vui hào hứng
— Nhiều gian hàng giải trí tân kỳ

Mỗi buổi chiều và các ngày thứ bảy, chủ nhật chương trình vui tại Chợ Phiên đều được tăng cường.

□ □ □

TIN QUAN TRỌNG

Để góp phần đề cao các sản phẩm Việt Nam — Ban Tổ chức nhiệt liệt hoan nghênh quí vị Công Kỹ Nghệ tham dự trưng bầy quảng cáo. Nhiều hình thức và điều kiện dễ dàng dành riêng quý vị trong suốt thời gian Chợ Phiên mở cửa.

TÌNH YÊU DU MỤC
ngày tháng đi qua

TRẬN mưa đầu mùa xối xả. Nước chảy ràn rụa đường phố ngập đầy rác rưởi bẩn thỉu. Hình ảnh những ngày nắng dừng lại một cách vội vàng hấp tấp như để lấy hơi rồi nó lại sắp vùng lên - vùng lên dữ dội.

Qua khung cửa sổ nhìn ra ngoài đường tôi không còn say mê nhìn bong bóng nước vỡ tan hấp hối trên vỉa hè. Luồng gió mạnh đập vào hai cánh cửa, mưa tạt trên khuôn mặt tôi đang bơ phờ. Tôi dơ tay kéo gọn cái màn gió mặc cho mưa hắt tung tóe bụi nước trắng xóa mịt mù. Tôi mang cái ảo giác con người chịu tội sẵn sàng chấp nhận hình phạt đó. Nước mưa nhòe nhoẹt khuôn mặt bê bết những sợi tóc sổ tung trước trán. Tôi vuốt lại gọn gàng soi gương thấy mình khác lạ. Phải chăng đó là sự đổi trá của tôi hiển hiện. Không thể tha thứ được. Không, tôi không bao giờ đổi trá.

Tâm hồn tôi không bị khủng hoảng vì trận mưa đầu mùa, không khủng hoảng vì lạnh lùng bất chợt hay lo sợ vì thời gian đi trên tuổi người con gái.

Những buổi chiều thơ mộng của đời học sinh đối với tôi kể như không còn. Sự chán nản tràn ngập đeo đuổi tôi như nỗi chết không rời. Tỳ cằm trên bàn ôm đầu nghĩ lại những ngày êm đẹp vụt qua — vụt qua vòng tay bé nhỏ.

Tôi mất tất cả rồi. Những vết chân tôi hình như bây giờ cũng khác. Con đường Cồn Quỳnh không còn ưa tôi nữa. Sự đi học chỉ còn là công thức. Một rưỡi đi, hai giờ vào, sáu giờ về và cứ theo đà ấy tiếp diễn. Tôi tự thu mình vào thế giới riêng. Lạnh lùng côi cút. Một mình một bàn đầu lớp trơ vơ, một mình cắm cúi đi về. Chiếc váy xanh không còn nổi bật. Mầu da trắng trinh nguyên tựa hồ hoen ố. Tôi ngước mặt mím môi trên trừa môi dưới chịu đựng, đôi mắt to đầm buồn, mái tóc xõa ngang lưng bồng bềnh bay rối. Đôi giày tàu gò ép bàn chân mặc sức vùng vẫy, cát phủ đầy trên lớp nhung đen.

Anh Thái, em không bao giờ quên anh được, khuôn mặt kiên trì đã từng theo em cả năm dài đằng đẵng. Từng bước chân âm thầm, từng cái nhìn xé nát tim em đã gây cho em nhiều phản ứng tự vệ. Hình ảnh anh là con người đi trong mưa gió chẳng ngại giá rét đường xa. Những ngày đó em thấy vững như đồng không lo sợ trước bất cứ một trở ngại nào. Những chiều mưa dạo em đứng nép vào cửa hàng trước trường Hưng Đạo, xế đó là anh, em đứng hoài chẳng mỏi, em cũng chẳng muốn về dù nhà xa mà ngoài trời mưa chỉ còn nhè nhẹ. Những cậu con trai thời đại đương mắt nhìn em chọc ghẹo nhưng vội tránh xa vì bị đôi mắt anh đánh bật. Đôi mắt đã làm em kính phục. Đôi mắt đã làm rung động tim em. Những ngày tháng qua mau em không kịp nghĩ lại những hình ảnh êm đềm nó đã vụt tắt. Những lời chân thành của anh như một luồng gió mới lùa vào tâm hồn em bé bỏng. Ngày đầu tiên hôm đó em cảm động chân dìu lại muốn ngã vào anh, nhờ anh dìu bước. Tình yêu đã xâm nhập em. Nhưng con gái chúng em vẫn âm thầm đấu kín, vẫn dè dặt đắn đo. Em dẫm nát cả phố phường, em dẫm nát tất cả, dẫm nát tâm hồn em để đi vào cái mênh mang hy vọng — một ảo giác không cùng như nát tan thể xác. Tình yêu đến với em nhiệm màu. Từ từ không vội vã nhưng khi ngấm vào tim em rồi thì nó đột nhiên dữ dội mê cuồng. Anh Thái, em đã nói với anh những gì anh còn nhớ chứ, khuôn mặt em mờ đi bởi nước mưa hay là nước mắt. Giọng anh lạc đi để về nhà em dằn vặt-dằn vặt trong niềm sung sướng tột cùng. Anh nói rằng—Thái yêu Thu. Không những Thái yêu Thu mà Thu cũng yêu Thái tự lâu rồi. Em biết thế nào cũng có giây phút đó. Em đã chờ đón. Nhưng khi anh nói với em nghẹn ngào cúi mặt. Niềm kiêu hãnh dâng lên. Sự chấp nhận ẩn vào đôi mắt nhìn anh câm lặng.

Mối tình đầu của tôi thật đẹp. Tôi không tự suy tôn hay thần tượng hóa, vì thật sự tôi đã yêu chàng. Sao mọi người thản nhiên ngơ ngác vậy, sao không làm chứng tình yêu cho tôi. Người sao tàn nhẫn đến thế ư. Tôi yêu chàng mà. Yêu là tất cả. Yêu anh là muốn anh hoàn toàn thuộc về em. Anh không được mất mát cái gì. Anh không có quyền dành cho ai một chút gì cả. Những cái đó có sự hữu chủ là em rồi. Em ghen với tất cả dù anh chỉ nói chuyện với em gái. Vậy tại sao anh lại nói chuyện với người con gái đứng trước cửa trường HƯNG ĐẠO. Đẹp đôi thật. Anh khi con bé Thu này bả? Phải, nó đỏt lắm, học phòng số chín lớp đệ ngũ ấy mà. Thế này là quá lắm rồi, anh mang người yêu đến đây để đập vào vào mặt em. Em là một kẻ thừa Thôi là hết... Tự ai người con gái trinh nguyên bừng bừng. Em thờ ơ tất cả. Không, em không nghĩ gì hết, Chẳng yêu ai hết ráo. Em quay cuồng. Anh chạy.

AN CHÂU LAN
vùng xa

TÔI nhìn ra ngoài sân. Nắng buổi mai hắt nhẹ ánh sáng vào phòng. Những nhánh dương liễu còn đọng sương lấp lánh như thủy tinh. Sân trường vắng lặng, yên lành. Con đường trước cổng ít người qua lại, giòng sông chảy đều. Những con thuyền xuôi mái, cánh buồm thẳng dong. Tôi không nghe một tiếng hò câu hát. Trong dáng chèo tôi thấy sự vội vàng. Bên kia sông, với một quãng không xa là vùng địch đóng. Tôi đưa mắt hướng về lũy tre bờ bên kia để tìm một vài bóng người. Tuyệt nhiên tôi chẳng thấy. Chỉ những hàng tre xác xơ bao quanh sự hẻo lánh của thôn làng. Tôi nhìn xuống đám học trò. Những khuôn mặt thật vô tư và thơ dại. Ngày hai buổi đi về tôi không rõ chúng có biết những đau thương của quê hương, những đau thương trước mắt, bên cạnh và ngay cả chúng phải nhận. Tôi nghĩ đến tương lai của những khuôn mặt nghèo nàn này. Chiến tranh tàn khốc, tiếp diễn, Những bi thảm của quê hương một ngày một lớn. Chúng sẽ có những gì ? Đất nước này sẽ để cho chúng những gì ? Thôn quê bây giờ không còn là mảnh đất thân yêu của bác nông phu an lành bên con trâu thửa ruộng, bên khóm vườn đầy trái ngọt. Địch đã xuất hiện bên kia sông. Những nơm nớp lo âu. Lo âu cho cuộc sống vốn bất an sẽ bị xáo trộn. Đã có những chuẩn bị, chuẩn bị một lần rời khỏi xóm làng để tránh cảnh bom rơi đạn lạc. Thế nào cũng đói khổ lầm than. Chỉ cách một giòng sông dù không là giòng sông Bến hải. Quê hương nhỏ bé này có bao nhiêu giòng sông như thế ? Chắc không biết bao nhiêu mà kể.

Tôi nghĩ đến cuộc sống hiện tại của mình, những mơ ước của tuổi trẻ bây giờ thực phũ phàng và đớn đau. Để nhận chân đầy đủ một sự dấn thân, một quyết định chọn lựa. Với một khoảng cách ngắn, địch có thể đến ngay ngôi trường này để mời tôi đi không điều kiện.

Tôi không hề bỏ nghề, bỏ trường. Không hẳn vì lương tâm chức nghiệp. Bây giờ nói đến điều đó có mơ hồ không ? Tôi phải ở lại, phải chịu đựng vì những bắt buộc.

Nếu một mai có một sự mời mọc, có một tiếng đoành khô khan nào đó đem tôi về với giấc ngủ ngàn năm cho trọn vẹn với những bắt buộc hoàn cảnh, có lẽ tôi phải tin ở định mệnh. Bây giờ sự cần có một đức tin có giá trị hơn bất cứ thứ gì. Mấy ai giúp đỡ được ai, mấy ai tin được ai. Tất cả đều khốn cùng tột cực. Chỉ còn niềm tin thiêng liêng.

Tôi nghĩ về một tương lai rất gần. Ngày mai, ngày mốt cuộc đời mình mãi đóng khung với bốn bức tường yên lặng ? Những bài giảng bây giờ đã quá nhạt và ngày tháng giờ đã chán chường. Cứ mỗi lần cầm đến viên phấn tôi lại bâng khuâng nghĩ ngợi. Bạn bè tôi lần lượt đi xa. Không một thằng nào còn được may mắn cắp sách đến trường. Và đứa nào sống cũng chật vật, lo chạy ăn từng bữa một. Có đứa đã ngã gục ở chiến trường. Cũng có những thằng làm thiếu úy, trung úy, có điều thằng nào cũng nghèo xác xơ. Tôi chẳng hiểu tại sao, khi gặp nhau tôi có hỏi điều đó. Đứa bảo cho gái xài sạch hết. Đứa bảo đưa những canh bài giữ tạm. Riêng thằng Luân dành dụm khem khổ để xuất bản tập thơ. Sau đó sạch túi không còn tiền để may chiếc quần mặc ngày chủ nhật. Gặp nó bao giờ cũng cái ka ki vàng. Nó thường nói,

● xem tiếp trang 31

theo em van xin em tha lỗi, cải chính này nọ. Không, anh đừng bào chữa, em không muốn nghe bất cứ điều gì. Em chẳng nhìn ai nữa. Em thua cuộc rồi. Em lẩn tránh anh. Em nhớ hôm đó anh nói nhiều lắm nhưng chỉ làm em nổi giận. Em không chấp nhận sự chắp nối đó. Em đã nhẫn tâm nhìn vào mặt anh nói thẳng: xin ông hãy buông tha tôi. Rồi em bỏ chạy. Và hôm đó là ngày cuối cùng. Em thì lúc nào cũng yêu anh nhưng em không muốn để anh lợi dụng tình yêu đó để đi theo kẻ khác.

Anh nhập trường bộ binh Thủ Đức. Màu vàng alpha theo em không biết ngượng. Nhưng em không thể. Không! Rồi những ngày tháng mịt mù chắc anh đã ra đơn vị. Em thấy lạnh lùng thương anh vô vàn, em chờ mong một ngày phép để anh về cho thấy mặt. Nhưng những ngày phép đó anh còn dành cho người yêu của anh chứ, nuối tiếc gì em. Đã bao đêm khóc thầm, đã bao đêm nuốt nước mắt chua cay nhưng em vẫn khát thèm, em còn uuốt đến bao giờ. Tuổi mười sáu mộng mơ màng vào nhiều đau khổ. Thân hình em đây đã bao chàng trai mơ ước. Không, em chỉ dành cho anh. Như một trái cây đang chín ở trạng thái cứng chưa mềm đang thời kỳ nở mạnh, với thời gian sẽ được màu ngọt lịm. Em sẽ chờ và thời gian đó anh sẽ là điểm phúc đời em. Em sẽ chờ. Em tin rằng một ngày nào đó anh sẽ về theo em xin lỗi — không bao giờ để anh xin lỗi nữa. Thấy anh em sẽ khóc cho tủi hờn buông xuôi. Em sẽ ôm anh để anh ôm em cho em cắm mặt, cho em nhìn đôi mắt anh và nghe tim anh đập. Em sẽ lấy lại những gì mà ngày tháng cướp đi. Em lấy lại tất cả.

Ngoài trời mưa to trắng xóa bụi mù. Đằng xa mờ mờ một người đi trong mưa như hình ảnh anh đi vào tâm hồn em vậy. Em ngồ ngàng lăn mình trên giường nệm trùm chăn ôm mặt khóc. Thái — Thu. Thu của Thái. Thái của Thu. Mưa tạt mạnh qua khung cửa sổ. Một lần chớp loé lên giữa bầu trời mịt mùng.

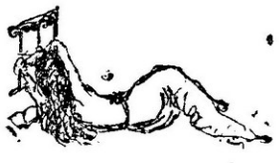

H. CHÂU
trò chơi lạnh

HÔM nay ngẫu nhiên thấy lành lạnh trong vùng âm thanh êm êm ả — dường như của Hà Thanh.. lạnh thật rồi. Chừng lạnh mới thấy cần áo ấm, nhưng áo đâu ? Ở góc bàn bên kia có 2 người,. Một thoáng qua...

Gởi B.

B, giờ, ngẫu nhiên anh gặp lại em và tìm về em. Một giây thôi, một giây trong quán nhỏ xa lạ này anh thấy sáng suốt quá. Anh nhớ lại tất cả. Anh nhớ quê hương. Nhớ bến cũ. Những con thuyền. Bãi cát. Hàng mốc trắng. Phải, anh mới nhìn thấy lại hồi chiều đây, mới dẫm lên hồi chiều đây. Anh muốn nói đến đôi mắt em. Anh muốn nói như ngày nào anh đã nói — và anh sẽ nói mãi, rằng quê hương ta nằm trong mắt em... Hẳn em còn nhớ, chiều xưa, trên bãi cát em ngồi im lặng khi nghe anh nói, rồi khẽ đưa tay chỉ mấy con đã tràng... Không thể như thế được, Anh đành em. Rồi dõi mắt theo mấy cánh buồm khẽ hát khúc Trương Chi. Em đây nầy, rồi đưa tay chỉ vào đôi mắt của một chiếc thuyền mà người thợ nào đó đã khổ công vẽ vời, khẽ bảo Cristal d'amour. À, chuyện của một nhà văn Tây phương mà anh đã có lần nghe em nhắc đến. Anh ức cười quá, nhưng cũng gật đầu.

Dù sao, hãy cố giữ đôi mắt ấy em nhé. Kỷ niệm còn chăng là ở đó. Quà quý nhất, phần thưởng cao nhất, cho bước đi của anh là ở đó, anh nhắc lại, đôi mắt em. Anh làm việc, các động tác, các nhịp thở sẽ theo dáng đi của em chiều nào trên bãi cát với chiếc áo vá khâu, em đi lặng lẽ... Bài ca anh sẽ ca mãi là bài ca ngày nào, ngồi bên lũ trẻ, em đã dạy chúng hát. *Nung na nung bùng, na-ca-ta-ô*.. Bài hát của những người Thượng trên đường chiều về Bản ca ngợi cuộc sống, reo mừng một ngày thanh thản, yên vui. Anh đã mất em chưa ?

B,

Anh đã mất em chưa ? Mất thật rồi chứ ? Anh chợt hối hận. Hối hận quá, anh đã đánh rơi em. Anh đánh rơi em vì đã đi một con cờ nguy hiểm trong một trò chơi rắc rối ! Dĩ nhiên anh không hy vọng gì lấy lại được, phải không em ?

Nhưng B này, tuy hối hận, nhưng anh đoan chắc trò chơi ấy cần thiết lắm, ít nhất là cho một mình anh. Anh chợt có ý nghĩ dại dột là anh sẽ chơi mãi trò chơi ấy. Suốt đời. Rắc rối quá, khó khăn quá hả em ? Đúng lắm, anh muốn chơi mãi trò chơi đó, muốn được đặt con cờ xuống ván, nhưng anh không bằng lòng đánh rơi em theo con cờ... Em hiểu chứ ? Làm sao khi con người chỉ qua đây một lần rồi đi luôn ? Làm sao, em chỉ hộ anh, anh phải làm sao ? Làm sao khi vở tuồng kiếp người là vở tuồng vừa tập dượt vừa trình diễn, và màn từ từ kéo, từ từ hạ, tuần tự tuần tự qua, không tái diễn được ?

Dường như mưa đang rơi bên ngoài, em nghe chứ, đúng là mưa đó ! Ngày còn đi học, mỗi lần mưa anh thích khoác áo tơi vượt đường dài thăm em, hẳn em còn nhớ lỡ ? Có cái gì nhè nhẹ ấm ấm làm khô nước mưa, có cái gì động đậy, có tiếng động gì to hơn tiếng mưa rơi một tí.. em lắng nghe đi. Nhưng thôi, chắc em không nghe được đâu, vì anh biết rồi, đó là hơi ấm từ bàn tay em, là đôi vai anh sẽ sẽ lay động là tiếng tim và hơi thở mạnh khi đôi tay em nhẹ gỡ chiếc áo tơi trên vai anh, khi em quay về phía mắc áo, và khi mắc áo xong, em ngoảnh lại nhìn anh không nói, chỉ khẽ kéo chiếc ghế cho anh...

Giờ thì mưa tạnh rồi. Và ở phía bàn bên kia anh thấy có 2 ghế trống.

những người viết mới

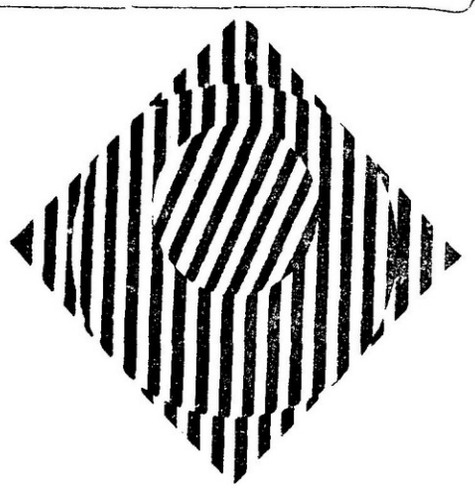

NIKERGAN

Sirop

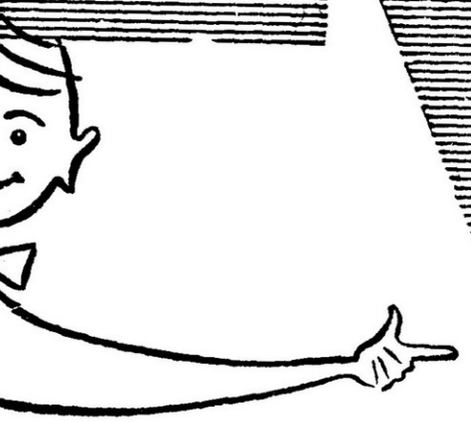

TRỊ :

NỔI MÊ-ĐAY, PHONG NGỨA CÁC CHỨNG HO SUYỄN, MẤT NGỦ

CÓ BÁN TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

N. 642 BYT/QCDP 17-1-64

Viện bào chế NGUYỄN-CHÍ
Số 2, đường Tự Đức Sàigòn

Có thai...

ỤA MỬA

Bón... Mệt. Mỏi Lưng, có Huyết Dư. Hãy uống thuốc Dưỡng Thai hiệu NHÀNH MAI. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai 24 Trần khắc Chân (gần chợ Tân Định) KN. BYT. số 534 ngày 20-11-63.

Bạch đái

NHÀNH MAI

Huyết trắng ra nhiều, người gầy ốm xanh xao, mệt mỏi, hãy uống thuốc Bạch Đái và Tử Cung hiệu Nhành Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai 24 Trần khắc Chân (gần chợ Tân Định). KN, BYT số 594 ngày 18-12-63.

Kinh kỳ

KHÔNG ĐÚNG

Hoặc có kinh ra rất ít, đau bụng khó chịu, hãy uống thuốc Điều Kinh hiệu Nhành Mai. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán. Saigon do Nhành Mai 24 Trần khắc Chân (gần chợ Tân Định) KN. BYT số 594 ngày 18-12-1963

ÁC BẠN THANH NIÊN, SINH VIÊN VÀ
HẬT TỬ HÃY TÌM ĐỌC

VẠN HẠNH

tạp chí nghiên cứu phát huy văn hóa
Phật giáo và Dân tộc

Ố ĐẶC BIỆT KỶ NIỆM PHẬT ĐẢN 2510

Nhiều bài biên khảo, sáng tác giá trị của ơn bốn mươi tác giả tên tuổi cộng tác, một ội dung phong phú, dày 300 trang.

Đặc biệt trong số này hai nhạc phẩm mới hất của hai nhạc sỹ : Thẩm Oánh — Phạm-uy.

Hình bìa ; Họa phẩm « Diệu liên hoa » của ọa sỹ Hà Uyên, in Sér graphie bốn màu. Và nhiều nh ảnh mỹ thuật thuộc khảo cổ học Ấn Độ.

ĐÃ PHÁT HÀNH

EuquinoL
Thuốc trị
BAN NÓNG
TRẺ EM
CÓ BÁN KHẮP CÁC DƯỢC PHÒNG ÂU MỸ

CORNELL UNIVERSITY
FEB 24 1967
LIBRARY

lait

Total®

A BASE DE CALENFIL

nuôi dưỡng và làm tươi da mặt

- MỊN-MÀNG
- XINH TƯƠI
- TRẺ ĐẸP
- KHỘNG BỊ NẮNG ĂN
- KHỎI DÙNG PHẤN

CÓ BÁN TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY
VÀ HIỆU MỸ-PHẨM

MỸ-PHẨM CỦA ISAPJ 22, KỸ-ĐỒNG, SAIGON

GIÁ BÁN 8